

Tại Tôi

Hồ Biểu Chánh

Đoạn thứ nhứt

I

Sớm mai bà Cả Kim ngồi tại bộ ván cầm lai lót dựa cửa sổ mà uống trà.

Con Tý, là đứa tớ gái của bà, hai tay cầm cây chổi cứ lum khum quét nhà, nó quét bụi bay ngang qua mấy ánh mặt trời dọi vô kẹt cửa coi như mấy lần khói chứa trăm ngàn vi trùng nhảy múa tung bưng.

Còn chú Hưng, là đứa tớ trai, mặc có cái quần ngắn, ở trần đưa lưng đen cháy, chú ở ngoài vườn chú tát nước dưới mương lên đám tràu trồng bên trái nhà mà tưới, tiếng nước dội lên lá tràu nghe ào ào.

Tuy tôi tớ trong nhà ra ngoài vườn làm nhộn nhịp như vậy, mà bà Cả tay bưng chén nước trà hợp mà uống, mắt ngó sững ra ngoài sân, bà không để ý đến con quét nhà với chú tưới trà, mà bà cũng không thèm nói chuyện với Hữu Nhơn là cháu ngoại của bà, mới lên năm tuổi, đứng xăn bản trước mặt bà mà dờ ô tràu, xây bình vôi lộn xộn.

Trí bà đương vẫn vợ cỗi ngoài, thành linh tên Hứa, là lính trạm của Sở Dây thép Ô Môn, ngừng xe máy ngoài cửa ngõ, dựng cái xe dựa cánh cửa, rồi xăm xăm đi vô sân. Bà thấy mà bà tưởng lính trạm đến nói chuyện chi đó với rể của bà, là xã trưởng Trần Hữu Nghĩa, bởi vậy bà cũng không để ý đến.

Tên Hứa bước lên thêm, tay ngả nón, tay móc túi, miệng nói: “Thưa bà, có dây thép gấp đánh lại cho bà đây”.

Bây giờ bà Cả mới định tâm lại mà hỏi:

- Dây thép của ai đó vậy?

- Thưa nghe ông Chủ sự nói dây thép của ông Đốc học đánh về cho bà.

- Ý, vậy hay sao! không biết nó đánh dây thép nói giống gì vậy kìa.

- Ông Đốc học đánh dây thép cho bà hay rằng ông về tới, chớ chẳng có việc chi quan hệ.

- À, vậy hả! Làm tôi tưởng có việc gì tôi hết hồn.

Tên Hứa liền để một cái bao giấy màu xanh trên ô tràu, trước mặt bà Cả.

Bà Cả hớn hờ hỏi nữa:

- Mỗi lần có thơ hay dây thép tôi thường thấy trạm làng Thới An đi phát mà, sao bữa nay em lại đem dây thép?

-Thưa phải. Ở ngoài Rạch Góc đây thuộc về làng, nên thơ từ thuộc về làng phát. Song ông Chủ sự thấy dây thép gấp, nếu để chờ tới trưa mà gởi theo trạm làng thì sợ trễ, nên ông sai tôi đem liền ra cho bà.

- Ông chủ sự dây thép tử tế quá. Em về nói qua cảm ơn Chủ sự nghe.

- Dạ, thưa bà tôi về.

- Ủ, qua cũng cảm ơn em lắm.

Tên Hứa vừa bước ra khỏi cửa, thì Hữu Nhơn thò tay lấy dây thép liền. Bà Cả lật đật giựt lại và nói: “Ý! đừng có lấy con. Dây thép của cậu ba con đánh về đó đa. Con vô buồng coi như cha con thức dậy rồi thì kêu ra đây coi giùm dây thép cho bà ngoại một chút. Đi đi con, để biểu rồi bà ngoại cưng”.

Hữu Nhơn nói giọng chùng chùng:

- Con đi kêu cha rồi ngoại cho con giống gì?

- Con muốn giống gì ngoại cũng cho hết.

- Ngoại biểu chị Tý bông con vô chợ chơi nghe hôn.

- Ủ, chiều mát rồi ngoại cho đi.

Hữu Nhơn mừng nên đâm đầu chạy vô buồng.

Cô Phụng là con gái thứ hai của bà Cả, mẹ của Hữu Nhơn, ở nhà sau đi lên, đầu tóc lóng nhuôt, vừa gặp con thì cản lại nói: “Đừng có chạy con, chạy té chết”. Hữu Nhơn cười rồi gỡ tay mẹ mà chạy vô buồng.

Cô Phụng ra trước thấy bà Cả ngồi có một mình thì hỏi:

- Nghe má nói chuyện với trên này, mà sao không có ai hết vậy?

- Ồ, có lính trạm của ông Chủ sự dây thép sai đem dây thép cho má, chớ có ai đâu.

- Dây thép gì?

- Dây thép của thằng Ba đánh nói nó về. Dây thép đây, con coi thằng Xã có thức dậy thì biểu nó coi thử coi thằng Ba nói về mà chừng nào về tới.

Bà lấy dây thép trao cho con. Cô Phụng cầm đi vô buồng một chút, thì Trần Hữu Nghĩa ra, vì ngủ mới dậy, nên mặt mày còn bí sị, bộ đồ hàng trắng bận trong mình nhàu nhè hết. Hữu Nghĩa đứng mở dây thép ra mà coi, vợ con đứng một bên. Chàng coi rồi nói rằng: “Cậu Ba nói cậu về tới Sài Gòn rồi, buổi sớm mai cậu sẽ tới nhà. Dây thép đánh tại Sài Gòn hồi 6 giờ chiều hôm qua. Vậy thì nội buổi sớm mai này cậu sẽ về tới”.

Bà Cả tằm trầu mà ăn, bộ vui vẻ lắm. Bà nói: “Sớm mai, nó làm sao mà về tới được. Thường thấy họ đi Sài Gòn họ về xe đò, quá 12 giờ trưa họ về mới tới”.

Hữu Nghĩa nói: “Thưa phải, xe thơ 10 giờ rưỡi xuống mới tới Cần Thơ. Như cậu Ba về tới đó, cậu mượn xe Location mà về liền, không chờ xe đò, thì chừng 11 giờ cậu về tới nhà được”.

Bà Cả suy nghĩ rồi nói: “Vậy thì tới Sài Gòn nó mượn phút một chiếc xe hơi nó về cho mau”.

Hữu Nghĩa trở vô trong mà rửa mặt.

Cô Phụng dắt con lại ngồi trên ván mà nói rằng:

- Má tưởng mướn xe hơi trên Sài Gòn mà về dưới Ô Môn rẻ lắm hay sao? Tốn ít nào cũng 25 tới 30 đồng bạc.

- Tốn bao nhiêu thì tốn chớ. Con Thành nó đi chợ rồi hay chưa?

- Chị đi chợ hồi tảng sáng, đâu có để tới bây giờ mà hỏi.

- Thôi, con tiếp đi vô chợ mua thêm thịt cá đặng nấu nướng cho nó về ăn. Để má sai bày trẻ đi mời anh Chánh bá với cậu Hội đồng vô ăn cơm chơi mà mừng cháu. Nó ở ngoài Bắc Việt hơn một năm nay, nó ăn uống cực khổ, chắc nó thèm đồ trong mình lắm. Con bận áo mà đi chợ đi con. Con mua đồ thêm đặng cho con Thành nó bung về luôn thể.

Cô Phụng trở vô buồng đặng thay đồ đi chợ, mà sắc mặt cô không vui.

Hữu Nghĩa rửa mặt rồi ra ngồi tại ghế giữa mà hút thuốc, Hữu Nhơn xấn bản đứng một bên.

Bà Cả vô nhà trong biểu con Tý nấu nước sôi rồi bắt một con vịt tơ cho thiệt mập mà làm thịt. Bà lại kêu chú Hưng mà sai đi mời ông Chánh bá Thành là anh chú bác với ông Cả và mời thầy Hội đồng Quyền là anh em ruột của bà. Bà dặn chú Hưng: “Mầy đi mời thì nói lát nữa đây có cậu Ba Đốc học về tới, nên mời hai ông vô ăn cơm nói chuyện chơi. Nhớ nói cho rành như vậy”.

Bà Cả Kim góa chồng hơn mười năm rồi, bà làm chủ một sự nghiệp lớn của chồng để lại, mỗi năm huê lợi ruộng bà thu góp trên 20 ngàn giạ lúa. Bà chỉ có 2 người con: Con gái lớn là Cô Phụng năm nay 28 tuổi, tuy có chồng song cũng ở chung với bà, con trai nhỏ là Lý Như Thạch, năm nay 24 tuổi, học trường Cao đẳng sư phạm ngoài Hà Nội, năm ngoái thi đậu rồi Nhà nước cấp bằng cho làm giáo sư tại Bắc Việt, bà thương nhớ con, lại nghĩ nhà giàu lớn, dầu con không làm việc cũng không đói rách mà lo, nên bà viết thư biểu con xin đổi về Nam Việt, như xin đổi không được thì xin từ chức đặng về cưới vợ rồi ở nhà cai quản ruộng vườn. Như Thạch về đó là vì vung lời mẹ, nên xin từ chức giáo sư mà về cho mẹ vui lòng.

Bà Cả tin con về thì bà hớn hờ trong lòng, nên cứ đi lên đi xuống nhà sau hoài, bà ngồi không yên chỗ. Còn Hữu Nghĩa thì cứ giỡn với con như hàng ngày, không thấy chàng lộ sắc vui hay là buồn chút nào hết.

Ông Chánh bá Thành ở gần, nên được tin mời thì ông tới trước. Tuổi vừa quá 50, tóc đã bạc hoa râm, mà răng còn chắc, sức còn mạnh, ông mặc một cái áo xuyên đen dài, vai vắt khăn bàn lông, chơn mang giày hàm ếch. Ông vừa ngồi thì liền hỏi bà Cả:

- Thằng Ba nó về tới hồi nào?

- Nó chưa về tới. Nó đánh dây thép cho hay sớm mời này nó tới mà chưa chắc giờ nào.

- Bất nhân dữ hôn! Vậy mà thằng Hưng nó nói ấp úng, tôi tưởng thằng Ba đã về tới rồi chớ.

- Chắc 11 hoặc 12 giờ nó về tới. Tôi sai đi mời anh lại trước đừng nói chuyện chơi.

- Lúa của thiêm nó đã thu góp xong hết hay chưa?

- Thằng Xã nó coi thu góp xong hết rồi.

- Năm nay trong rạch Ba Rích coi thất bộn, vậy mà sở ruộng của thiêm nó ở trong đó góp lúa mướn có đủ hay không.

- Sở đó nó góp thiếu chút đỉnh. Năm nay có sở đó góp thiếu, còn mấy sở ở Thái An, Phước Thới, Thới Thạch, Ô Môn, Định Môn, nó góp lúa đủ hết.

- Lúa ruộng của thiêm nó trên 20 ngàn gạ, lại năm nay lúa coi mời có giá, nên dầu có góp thiếu chút đỉnh cũng chẳng thiệt gì lắm.

Ông Chánh bái Thành thấy Hữu Nghĩa lại đứng rót nước trà trước mặt ông thì ông hỏi:

- Cháu giao mộc cho xã mới xong rồi?

- Thưa, xong rồi?.

- Nghe nói Hội tề muốn cử cháu làm chức hương thân mà cháu chạy phải hôn?

- Thưa phải, cháu làm xã trưởng tới 2 năm, mệt mỏi quá nên Cả Chủ cử cháu lên hương thân cháu chạy. Nhà đơn chiếc, trong, ngoài gì cũng một mình cháu. Cháu giúp việc làng 2 năm nghĩ cũng đủ rồi. Để cháu ở ngoài đừng thông thả mà lo việc nhà.

- Có thằng Ba nó về đây, thì nó chia lo với cháu, chắc cháu khỏe được một chút.

Bà Cả cười và đáp thế cho con rể:

- Thằng Ba từ nhỏ chí lớn nó mắc đi học, có biết tới việc ruộng đất gì đâu. Dầu nó có về ở nhà, bắt quá nó coi sóc trong nhà còn việc cho mướn ruộng hay là góp lúa thì tôi cũng phải giao cho vợ chồng thằng Xã, chớ giao cho nó sao được.

- Nó học giỏi lại lớn rồi, có việc gì mà nó làm không được. Hội mới tự nhiên nó bợ ngỡ, mà làm chừng một hai năm thì nó quen chớ gì.

- Ý! Anh không biết tánh ý nó. Thằng kỳ cục lắm, hễ ai năn nỉ nó thì nó xiêu lòng liền. Giao cho nó đi góp lúa, chẳng khỏi tá điền họ giựt họ ăn hết.

- Thiêm nói chơi, chớ giựt sao được. Thằng Ba nó hay thương người ta, hễ thấy ai năn nỉ thì nó xiêu lòng, ấy là vì nó có lòng nhơn. Mà nó học giỏi, có phải nó khờ dại gì hay sao mà giựt của nó được.

- Nó có tánh hễ thấy nhà nghèo thì nó thương. Ở đời này mà đụng đâu thương đó, họ lột da chớ phải chơi sao.

Đang nói chuyện tới đó kể thầy Hội đồng Quyền bước vô. Thầy bận áo dài, mang giày tây, đội nón trắng, vóc cao lớn, mép có râu, nên tướng mạo coi mạnh mẽ lắm.

Bà Cả, ông Chánh bái với Hữu Nghĩa đều chào mừng. Thầy Hội đồng ngồi tại ghé giữa với ông Chánh bái rồi nói: “Chắc thằng Ba nó xin từ chức được rồi nên nó mới về đó”.

Bà Cả gật đầu mà đáp:

- Ủ, nó xin thôi được rồi hôm tháng trước lận mà. Hôm trước nó có gửi thơ cho tôi hay, nên tôi biểu thằng Xã mua mandat gửi cho nó 200 đồng bạc đặng nó về đó.

- Nó về tới Sài Gòn rồi nó đánh dây thép nói sớm mai này nó về tới nhà phải hôn?

- Ủ.

- Chắc nó mượn xe Location nó về.

- Không biết nó mượn xe mà về hay là nó đi xe đò. Tánh nó lôi thôi lắm, sợ nó hà tiện đi xe đò nó về trễ quá.

- Nếu đánh dây thép nói sớm mai về tới thì chắc không phải đi xe đò đâu. Thôi nó về thì chị lo cưới vợ phứt cho nó đặng nó coi sóc việc nhà cho chị.

- Để thủng thủng mà kiếm chỗ cho xứng đáng chớ hồi tức quá sao được.

- Chị dắt nó đi coi con thầy Cai, như nó đành thì cưới liền cho nó đi.

- Nghe nói con thầy Cai nước da không được trắng sợ nó chê chớ.

- Ôi! Cưới vợ mà cần gì đen trắng, nhơn nghĩa mới quý, chớ nước da mà quý gì. Nhà thầy Cai là nhà có đức, mà lại sang trọng nữa. Chị làm sui chỗ đó thì xứng đáng biết chừng nào.

Ông Chánh bái cười mà nói: “Nội đây bà con mình mà thôi, nên mình nói lên mà nghe: thầy Cai làm coi rằm rộ như vậy chớ không giàu. Tôi nghe nói ông Chủ Hình bên Bò Hút ông có hai đứa con gái, mà ông giàu lớn lắm. Thiểm Cả hỏi tuổi rồi đi coi như được thì làm sui chỗ đó, sau thằng Ba nó mới nhờ nhiều”.

Thầy Hội đồng vuốt râu mép và trợn mắt ngó ông Chánh bái mà nói:

- Gia tài của chị Cả đây, thằng Ba nó ăn cả đời cũng không hết, cần gì phải kiếm vợ giàu. Nó chọn chỗ rần rạt, có nhơn đức, thiên hạ từng phục, thì tốt hơn.

- Mình giàu mà kiếm thế làm giàu thêm nữa thì càng quý, chớ có hại gì.

- Phải. Giàu thêm chừng nào càng quý chừng nấy. Nhưng mà phải biết nhơn nghĩa, phải được lòng dân từng phục thì mới sang, chớ giàu nhiều mà thiên hạ khinh thị, thì giàu có ích chi đâu.

- Ôi, đời này hễ có tiền nhiều thì quý, ai cũng phải kiêng nể hết thầy. Làm ông gì cũng không bằng “ông tiền”.

Bà Cả thấy hai người cãi với nhau bà bèn xen vô mà nói đặng hết cãi nữa: “Hai người nói nghe phải hết. Giàu thì quý mà sang cũng quý, bởi vậy hôm nay tôi tính muốn kiếm chỗ giàu mà cũng sang nữa đặng làm sui, mà tôi kiếm chưa ra. Để thủng thủng tôi dò hỏi thêm nữa coi”.

Thầy Hội đồng nói: “Nếu được như vậy thì quý biết chừng nào. Ngặt tôi sợ mình muốn đặng cả về chì về chài thì khó lắm chớ”.

Cô Phụng đi chợ về tới, vì đi ngoài nắng nên mặt đỏ mồ hôi, má ửng đỏ au. Cô chào bác với cậu, rồi đi thẳng vô trong mà thay áo rửa mặt.

Thầy Hội đồng ngó theo cháu mà nói: “Chị Cả hà tiện quá, không dám mua một cái xe hơi để mà đi”.

Bà Cả đáp:

- Tôi ít hay đi, sắm xe hơi tốn hao chớ có ích gì.

- Tại không có xe nên chị không đi được. Nếu có sẵn xe, tự nhiên chị đi chơi chớ gì. Sắm một cái xe hơi để đi Cần Thơ, hoặc chiều chiều đi vô chợ Ô Môn mà chơi, tốn bao nhiêu đó mà sợ. Chị thấy hôn, tại không có xe nên con Hai đi chợ về coi nó mệt như.

- Thôi, để thằng Thạch về rồi tôi sẽ mua một cái xe.

- Nhà chị phải có một cái xe hơi coi mới được. Họ mới có năm bảy ngàn giạ lúa mà họ còn sắm xe rần rần, hưởng chi là chị huê lợi trên 20 ngàn, mà không dám sắm. Phải sắm xe hơi đi làm sui mới dễ coi. Đời này họ ưa lòn loẹt bề ngoài, mình phải làm theo thiên hạ, mới khỏi họ khi.

- Sắm thì sắm chớ sao.

Hữu Nghĩa ngồi tại bàn viết, nãy giờ không nói chuyện, chùng nghe mẹ vợ chịu mua xe, thì chàng day lại mà nói: “Mấy năm nay con muốn thừa với má mua một cái xe để má đi chơi cho thông thả, mà con không dám nói. Má mua xe để đi Sài Gòn chơi với người ta, tốn hao gì lắm đâu mà lo. Sắm xe rồi con tập cầm tay bánh con đi với má khỏi mướn sớp-phơ.

Bà Cả cười mà đáp: “Để thằng Thạch về đây rồi sẽ hay”.

Ông Chánh bái hỏi bà Cả: “Thằng Ba nó thôi làm Đốc học, nó về nhà ở vậy mà thiếu có tính cho hai vợ chồng thằng Xả ra ở riêng, hay là cũng để ở chung nữa...?”

Bà Cả ngồi tằm trầu, bà suy nghĩ một chút rồi mới đáp:

- Việc đó tôi chưa tính. Nhà rộng minh mông, nó ở chung hết cũng được.

- Thiếu nó có hai đứa con, để ở chung cũng được. Nhưng mà con một ngày một lớn, tôi tưởng cũng nên sắm nhà cửa cho mỗi đứa một ngôi riêng thì tốt hơn.

- Tôi có một miếng đất ngoài rạch Bà Sự, lại có một miếng nữa trong rạch Cái Tắc. Hai miếng đất đó tốt lắm, rộng lớn, cao ráo mà lại dựa lộ nữa. Như con nó muốn ra riêng và muốn ở miếng đất nào thì tôi cất nhà cho nó ở, có khó gì.

- Cuộc đất chỗ nhà đây cũng còn rộng, đốn bớt cây rồi cất thêm một cái nhà phía mặt trời lặn đây cũng được.

- Ý! Không được đâu. Cất thêm nữa rồi chật hẹp quá tôi chịu không nổi.

Cô Phụng ở trong bước ra nói: “Thằng Ba nó về, má cưới vợ cho nó rồi má cất nhà riêng cho nó ở. Con ở nhà này, chớ con không chịu đi ở chỗ nào khác”.

Thầy Hội đồng Quyền châu mày ngó cô Phụng mà nói:

- Nhà này là nhà tô phụ để lại, thế nào sau cũng phải lập bàn thờ. Thằng Ba là trưởng nam, tự nhiên nó phải ở đây, chớ đi ở chỗ khác coi sao được.

- Cháu ở đây từ nhỏ chí lớn đã quen rồi, cháu không chịu đi ở chỗ khác.

- Cháu không chịu cũng không được. Con gái mà giành ở nhà thờ nổi gì.

Cô Phụng nghe mấy lời ấy thì xụ mặt, lộ sắc bất bình, cô bước lại đứng trước mặt mẹ tằm trâu mà ăn.

Bà Cả cười và nói: “Con nhỏ này nó có chịu rời tôi ra đâu. Không phải nó giành ở nhà thờ, tại nó không muốn xa tôi chứ”. Bà lại ngó cô Phụng và nói: “Con xuống bếp coi bày tré nấu nướng riết đi, nghe hôn con. Chờ tới 11 giờ, như nó về chưa tới, thì cũng dọn cho bác và cậu con ăn trước, chứ nếu trễ quá sợ đói bụng”.

Cô Phụng đi xuống nhà bếp.

Thầy Hội đồng Quyền day qua ngó Hữu Nghĩa mà nói:

- Xả, cháu nghĩ lời cậu nói đó nhằm chánh lý hay không, vậy mà coi bộ vợ cháu nó phiền cậu chứ.

- Thưa, lời cậu nói đó đúng đắn lắm chứ, con gái mà ở nhà thờ sao được. Vợ cháu nó sợ xa má cháu nên nó cãi đó.

- Như sợ xa thì kiếm mua thêm một miếng đất gần đây mà ở. Như sợ ở nhà khác không tốt bằng nhà này thì thưa với chị Cả cất cho một cái nhà khác cũng đẹp như vậy, chứ thằng Ba là trưởng nam mà biểu nó đi chỗ khác mà ở thì trái đạo quá.

- Thưa, cậu nói phải lắm, như muốn ở gần thì có miếng đất của biện Hiệu sát một bên đây. Má cháu biểu biện Hiệu để miếng đất đó lại cho cháu dựng cất nhà cho vợ chồng cháu ở cũng được. Nếu biện Hiệu dục đặc bắt quá mình trả giá mắc một chút.

- Ủ, làm như vậy thì xong quá.

Trong nhà đương nói chuyện bỗng nghe có tiếng xe ở phía trong chợ chạy ra. Ai nấy đều ngó chừng ngoài lộ. Cái xe hơi chạy chậm chậm rồi ngừng ngay cửa ngõ.

Thầy Hội đồng Quyền nói: “Thằng Ba nó về tới kia. Chắc nó mượn xe trên Sài Gòn về, nên nó mới tới đây sớm chứ gì”. Thầy vừa nói vừa bước ra cửa. Ông Chánh bái Thành với Hữu Nghĩa cũng ra đứng mà ngó. Bà Cả với cô Phụng cũng tiếp ra nữa, lại có Hữu Nhơn chạy theo nín áo bà ngoại.

Sốp-phơ mở cửa xe. Như Thạch bước ra, trong xe lại còn có một người đàn bà mặc áo xanh dương cũng sửa soạn bước ra. Như Thạch đợi người đàn bà xuống xe rồi, hai người mới kề vai nhau mà đi vô sân. Người đàn bà ấy hình dung tuấn tú, tướng đi dịu dàng, gương mặt sáng rỡ.

Chừng hai người vô gần tới thềm nhà thì thầy Hội đồng Quyền hỏi:

- Cháu mượn xe Location trên Sài Gòn cháu về hay sao, nên tới sớm dữ vậy?

Như Thạch đáp: “Thưa, anh huyện Khoan là bạn học của cháu hồi trước, ảnh cho xe nhà của ảnh đưa cháu về”.

Nãy giờ bà Cả đứng ngó cô bạn áo xanh trên trên, chừng Như Thạch dắt cô ấy bước vô tới hàng ba nhà, chàng chưa kịp nói tiếng chi hết, thì bà hỏi rằng:

- Cô này là ai?

Như Thạch với cô nọ cúi đầu chào bà Cả, rồi Như Thạch đáp: “Thưa má, người này là vợ của con, tên Nhung, người Bắc Việt”.

Bà Cả biến sắc, mà những người đứng đó ai nấy cũng đều ngẩn ngơ hết thảy.

Bà Cả liền xây lưng trở vô, Như Thạch chỉ má nói nhỏ với cô Nhung: “Má đó”. Chàng lại day qua mấy người kia mà nói tiếp: “Còn đây là bác Hai, đây là cậu Năm, đây nữa là anh Hai với chị Hai mà qua thường nói với em đó”.

Cô Nhung chấp tay cúi đầu chào mỗi người, cô có cái dáng yêu điệu cái vóc thanh nhã lại thêm gò má ửng hồng hai môi như thoa son đỏ, chơn mày cong vòng lại nhỏ rút, nhưng mà cô chào thì ai nấy đều làm lơ, không có một tiếng ừ hử chi hết, rồi lại thủng thẳng rút đi vô nhà.

Như Thạch thấy chú Hưng đứng xó rờ trước sân thì kêu mà biểu ra xe vác cái rương và va ly đem vô nhà. Chàng lại kêu sớp-phơ vô rồi móc túi lấy ra hai tấm giấy bạc mà nói: “Xăng còn đủ về phải hôn? Thôi tôi cho anh 10 đồng bạc đây đặng anh qua chợ ăn cơm và về dọc đường trả tiền đò. Anh về thưa lại giùm với ông Huyện, bà Huyện rằng tôi cảm ơn hai ông bà lung lắm nghe”.

Sớp-phơ lấy tiền rồi xá mà ra xe.

Như Thạch dắt cô Nhung vô nhà, thấy mẹ ngồi tại bộ ván dựa cửa sổ thì bước lại nói rằng: “Thưa má, con cưới vợ mà con không thưa cho má hay trước thiệt con có lỗi với má nhiều lắm. Bây giờ má muốn hành phạt con nặng nề cách nào con cũng cúi đầu mà vưng chịu nhưng nếu mà má biết rõ tâm sự của hai con thì chắc má sẽ động lòng mà tha thứ. Để thủng thẳng rồi con sẽ thuật lại hết công chuyện của con cho má nghe”.

Bà Cả khoát tay mà đáp: “Thôi, thôi, đừng có nói gì hết tôi không muốn nghe đâu”.

Như Thạch tuy thấy mẹ giận, song chàng không ngã lòng cứ nói tiếp: “Thưa má, con có lỗi với má nên má giận, bởi vậy dầu má quở trách thế nào con cũng vưng chịu hết. Còn vợ con có lỗi thương con mà thôi, cái lỗi ấy cũng tại con mà ra, vậy con cúi xin má đừng giận lây tới nó mà tội nghiệp, má vui lòng để cho nó lạy má làm lễ ra mắt mẹ chồng”.

Bà Cả xây lưng giẫy giụa đứng đứng trên ván và la lớn rằng: “Tôi không phải mẹ chồng của ai hết. Thôi đi, thôi đi, đừng có nhiều chuyện. Tôi không biết mặt nào hết. Ông Cả ơi, sao ông không sống đặng ông thấy công chuyện nhà, ông chết sớm như vậy hử!”

Như Thạch đứng ngó cô Nhung, chàng lắc đầu rung rung nước mắt.

Cô Nhung đợi bà Cả êm rồi, cô mới nhỏ nhẹ nói rằng: “Thưa má, phận con là gái, mà con lấy chồng, con không chờ mạng lệnh cha mẹ chồng mang trầu cau đến cưới, thì tánh tình con coi hèn mặt lắm. Nhưng vì hoàn cảnh áp bức, má ở xa xôi không thể nào ra đến Hà Nội mà chủ trương lễ cưới, tại con yêu anh Như Thạch không thể nào con lìa ảnh được, nên con chẳng quản tiếng thị phi, con đánh bạo theo ảnh vào đây con lạy má xin má tha thứ cho con”. Cô Nhung nói chưa dứt lời thì cô đã ngồi bẹp dưới gạch cúi đầu mà lạy.

Bà Cả hứ một tiếng, rồi bà vội vàng đứng dậy mang giày ngoe ngoáy đi vô buồng.

Cô Nhung đứng dậy liếc mắt ngó chồng, tỏ ý muốn hỏi coi còn phải làm cách nào nữa đừng cô làm cho mẹ chồng hết giận.

Như Thạch bước lại chỗ ông Chánh bái và thầy Hội đồng ngồi và nói rằng: “Cháu xin bác với cậu làm ơn khuyên giải giùm cho má cháu hết giận. Việc vợ chồng cháu đã lỡ rồi, nếu má cháu kháng cự thì tội nghiệp cho vợ cháu”.

Ông Chánh bái hỏi:

- Cháu có vợ hồi nào ở đâu vậy? Sao cháu không cho thiếu Cả hay?

- Thưa bác, hai cháu vì đồng tâm đồng chí, thương yêu nhau, không thể rời nhau được, nên mới kết nghĩa vợ chồng gần được một năm rồi. Khi cháu cưới vợ, cháu không dám cho má cháu hay, là vì cháu sợ má cháu ngăn cản, rồi trọn đời phải chịu đau đớn về ái tình, bởi vậy cháu tính lén cưới rồi sẽ dặt về lạy mà thú tội.

- Cháu tính lều quá! Muốn cưới vợ thì phải thưa cho cha mẹ hay trước chớ! Vợ của cháu là con của ai ở ngoài vậy?

- Thưa, vợ cháu là con của một ông Phán Sở Bru điện ngoài Hà Nội, nó làm nữ giáo sư trong trường con gái.

- Chà! Làm “cô giáo” hay sao? Cháu làm Đốc học vợ cháu làm cô giáo thì phải quá. Ngặt mới hồi nãy đây, thiếu Cả bàn tính việc cưới vợ cho cháu. Tình cờ cháu về, cháu lại dặt vợ theo, cháu làm trái ngược với việc thiếu đương tính, bởi vậy thiếu giận quá, bây giờ biết làm sao khuyên giải cho được.

- Má cháu tính cưới vợ cho cháu. Mà bây giờ cháu đã có vợ sẵn rồi, thì má cháu khỏi thất công tính nữa chớ có hại gì đâu.

- Cháu nói như vậy sao được. Chớ chi cháu về trước một mình, thùng thảng cháu òn ý mà thưa thiệt việc của cháu cho thiếu Cả hay. Thiếu có giận, thì bà con phụ vô mà năn nỉ thiếu, chùng thiếu hết giận rồi cháu sẽ đem vợ cháu về, thì tiện hơn.

- Thưa, hồi còn ở ngoài Bắc, thì vợ cháu cũng có tính như vậy, bởi vì tánh cháu ngay thật, cháu không chịu làm việc mờ ám dối trá, lại cháu thương vợ cháu lắm, cháu không thể gì mà bỏ vợ cháu ở ngoài được, nên cháu mới dặt về một lượt.

Nãy giờ thầy Hội đồng ngồi lóng tai mà nghe, bây giờ thầy mới nói: “Việc cháu làm đó thì trái với gia pháp thiệt. Nhưng mà đã lỡ rồi, thì chèo xuôi cho mát mái, giận giũ rầy rà thiên hạ chê cười chớ có ích gì. Thôi, cháu dặt con Ba vô nhà trong cho nó nghỉ, để thùng thảng rồi cậu cắt nghĩa cho chị Cả nghe. Thằng Xã vô mời chị Cả ra đây cho cậu nói chuyện một chút, cháu”.

Như Thạch nghe lời cậu, bèn dắt vợ đi vô nhà sau.

Cách một lát, bà Cả ở trong buồng bước ra, bà xách một cái ghế để ngang mặt ông Chánh bái và thầy Hội đồng mà ngồi nói rằng: “Con cái đời nay nó vậy đó. Cho nó ăn học tốn hao bạc ngàn, rồi nó dặt thứ đồ gì ở đâu về nhà dặt làm xấu hổ cho tông môn.

Tôi tức quá, nó đi đâu nó đi cho khuất con mắt tôi, chớ nó ở trong nhà, ra vô tôi thấy nó tôi giận chắc tôi phải đau”.

Thầy Hội đồng tăng hắng mà nói:

- Thôi, việc dĩ lỡ rồi chị giận hờn mà làm gì. Việc nhà để thằng thẳng mà tính. Chị làm tung bưng đây thiên hạ họ đàm tiếu chớ có ích gì.

- Tôi không tính giống gì hết nếu nó muốn thuận thì nó phải đuổi con đó đi. Tôi không cầm trầu cau tôi cưới, thì tôi không nhìn nhận là dâu của tôi được, không ai được phép kêu tôi là mẹ chồng.

- Theo lời thằng Ba mới nói chuyện với hai anh em tôi đây thì con nọ cũng nhà tử tế, mà lại nó có học nữa.

- Tử tế, có học, mà sao lại theo trai.

- Theo lời nó nói, thì vợ chồng nó đồng tâm hiệp ý, thương yêu nhau lắm. Trong đạo vợ chồng có chi quý bằng thương yêu nhau.

- Kể Nam người Bắc mà thương yêu nỗi gì.

- Dâu Nam hay Bắc cũng là người Việt Nam hết thầy, một nòi một giống với nhau, kết vợ chồng có hại chi đâu. Vậy chớ có nhiều người đàn bà Việt Nam lấy Chà lấy Chệc, có nhiều trai Việt Nam lấy vợ đầm đó sao.

- Tôi không chịu, con của tôi thì nó phải để cho tôi lựa chọn tôi cưới vợ cho nó, chớ nó không được phép làm ngang như vậy.

- Theo lớp xưa thì phong tục gât gao như vậy. Còn theo đời này mình phải rộng một chút, chớ bó buộc theo phong tục xưa quá sao được. Xin chị nghĩ lại mà coi, thằng Ba mồ côi cha sớm lắm. Chị là mẹ, chị thương nó, chị cho nó đi học, chớ chị không có thể dạy cho nó thông hiểu gia pháp của Việt Nam được. Từ nhỏ chí lớn nó ở nhà trường, nào phong hóa nào luân lý thì nó nhờ mấy cuốn sách nhờ mấy ông thầy dạy nó mà thôi. Mà sách hay là thầy cũng đều theo Tây hết thầy, tự nhiên nó phải cảm nhiễm theo phong hóa Âu Tây. Theo phong hóa Âu Tây thì về hôn nhân con trai con gái đều được tự do mà chọn bạn. Vì vậy nên tôi thấy thằng Ba nó làm trái gia pháp thì tôi buồn một chút nhưng mà tôi không nỡ trách nó.

- Nó học giống gì nó học, chớ nó là Việt Nam mà nó bỏ lễ nghĩa Việt Nam, nó làm theo Tây sao được. Tôi nhứt định không chịu, nó đem đi đâu nó đem, tôi không cho nó ở trong nhà tôi.

Như Thạch rón rén bước ra, rồi lại đứng một bên mẹ mà năn nỉ:

- Con lạy má, con xin má thương giùm phận con.

- Mày đã không kể đến tao bây giờ mày biểu tao thương nỗi gì. Thôi không còn mẹ con gì nữa mà nói.

- Thừa má, tình mẹ con nặng lắm, còn cái lỗi của con có một chút xíu, có lẽ nào má vì cái lỗi nhỏ mọn này mà má đành dứt cái tình nặng nề kia. Con xin má xét lại.

- Tao nhứt định như vậy. Nếu mày muốn trọn đạo mẹ con, mày phải đuổi con đó đi về xứ nó. Còn mày đeo theo con đó thì tao không biết mẹ con gì nữa. Tao nói có trước mặt bác với cậu mày, một người cũng như cha mày, còn một người cũng như mẹ mày, vậy mày liệu lấy. Mày muốn thế nào cũng được tao không ép.

Như Thạch đứng cúi mặt ngó dưới gạch, nước mắt chảy ròng ròng. Rất đau đớn trong lòng nên chàng thổ thê nói: “Thưa má, má nói như vậy cũng như má biểu con cắt họng mà chết cho rồi. Má ban da xẻ thịt mà đẻ ra con, có lẽ nào con phụ má cho được. Còn vợ chồng con ăn ở với nhau, vợ của con nó đã có thai nghén được 3, 4 tháng rồi, con có lòng nào mà bỏ nó cho đành. Nếu má định như vậy thì con cùng đường rồi, duy có một ngã chết mới trọn đạo mẹ con, mà cũng trọn niềm vợ chồng”.

Ông Chánh bái với thầy Hội đồng nghe những lời ấy thì động lòng nên liếc mắt nhìn nhau, còn bà Cả thì bà ngồi trơ trơ, không nói nữa.

Thầy Hội đồng muốn thừa lúc chị đương cảm mà khuyên giải cho dễ, nên thầy vội vã nói rằng: “Thưa chị, trước khi thằng Ba về, chị bàn tính việc cưới vợ cho nó, thì tôi đã tỏ ý muốn kiếm một chỗ vừa giàu sang đặng chị làm sui cho xứng đáng. Bồn tâm của tôi như vậy đó, chớ không phải tôi không biết lo cho cháu. Tại phần số của nó về hào vợ con thì nó định lấy, chớ không nhờ cha mẹ, nên trời mới khiến như vậy. Mà nó làm bạn với con này, nó cưới đủ lễ, chớ không phải cặp xách gì. Lại con này cũng là con nhà tử tế và vợ chồng ăn ở cùng nhau đã có thai nghén rồi nữa. Vậy tôi xin chị vượt giận mà hỉ xả cho cháu, đặng mẹ con thuận hòa vợ chồng xum hiệp. Chị giàu lớn, chị có một đứa con trai mà thôi lại con của chị nó ăn học đúng lắm, nó đủ sức gìn giữ gia tài của chị và phụng tợ ông bà. Chị chẳng cần phải giàu thêm nữa làm chi, mà tính kiếm chỗ giàu đặng cưới vợ cho nó. Thôi, chị đừng có buồn. Bắc Nam cũng vậy, giàu nghèo cũng vậy, vợ chồng thương nhau là quý hơn hết”.

Bà Cả lắc đầu mà nói:

- Không thể nào tôi hết giận cho được.
- Nó trái ý chị một chút xíu, mà chị giận giống gì dữ vậy?
- Tánh tôi khó lắm. Hễ trái ý tôi thì tôi không bao giờ quên được.
- Không biết chừng nó làm trái ý chị, mà rồi may cho chị đa.
- May giống gì?
- Chị khỏi lo chọn lựa, chị khỏi làm đám hỏi, đám cưới, mà chị có dâu, lại không biết chừng dâu đó là “dâu ngọt”. Ấy là may chớ sao.
- Biết sao mà cậu dám chắc là dâu ngọt?
- Mà chị cũng chưa có thử, sao chị lại chê là dâu chua? Chị phải để nó ở ít ngày đặng chị coi tánh nết nó ra thế nào, như nó hư rồi chị sẽ quở trách chớ.

Ông Chánh bái thấy ý bà Cả dịu rồi, ông mới dám xen vô mà nói: “Lời của cậu Hội đồng nói phải lắm. Thiêm nó vượt giận: việc đã lỡ rồi, nếu thiêm có rầy rà thì xào

xáo trong gia đình không tốt. Bề nào thằng Ba cũng là con trưởng nam của thiếu. Vậy thiếu hãy thương nó”.

Bà Cả đứng dậy và đi lại ván ăn trà và nói: “Con tôi sao lại không thương. Vì tôi thương nó lắm, nên nó làm việc xa xôi tôi không chịu được, tôi mới biểu nó từ chức mà về đặng mẹ con sum hiệp với nhau, cho tôi khỏi nhớ nó. Ai dè nó về, nó lại đem cái họa về đặng làm cho tôi buồn như vậy”.

Thầy Hội đồng cười và nói: “Được con dâu đẹp quá, rồi ít tháng nữa đây lại có cháu nội mà bông mà chị cho là cái họa chớ. Ba, cháu biểu vợ cháu xuống bếp phụ với con Hai riết rồi dọn cơm ăn. Trưa rồi cậu đói bụng, mà chắc anh Chánh bái cũng không no gì. Thằng Xã coi có rượu quinquina lấy đem đây uống chơi, cháu”.

Như Thạch đi vô trong còn Hữu Nghĩa lại tú rượu lấy ve quinquina và ly đem lại rót mời khách.

Thầy Hội đồng kiếm chuyện khác mà nói đặng bà Cả khuây lã việc dâu con. Nhưng mà bà ngồi sắc mặt hầm hầm, không vui vẻ như hồi sớm mơi nữa.

Cơm dọn lên bàn, bà Cả mời khách ngồi lại, bà nói bà không đói, nên bà không ăn, bởi vậy ông Chánh bái, thầy Hội đồng ăn với Hữu Nghĩa và Như Thạch thôi.

Ăn cơm rồi khách mới từ giã về nghỉ trưa. Thầy Hội đồng kêu Như Thạch lại nói:

- Chiều mát vợ chồng cháu ra thăm cậu, nghe hôn. Dắt vợ cháu ra cho nó biết nhà.

- Dạ, để chiều rồi cháu sẽ đi thăm bà con.

- Hơn một năm rồi cháu mới về đây phải hôn?

- Dạ, 18 tháng.

- Dữ hôn! Cháu ra chơi, vườn của cậu bây giờ khác hơn hồi trước xa lắm. Quít đã có trái đều hết. Cau dừa cũng sung lắm, ra mà coi.

Như Thạch đưa khách ra tới lộ. Thầy Hội đồng nói nhỏ rằng: “Coi bộ chị Cả bót giận rồi. Cháu cứ năn nỉ riết chắc êm. Không sao đâu mà sợ”.

Như Thạch cúi đầu chào cậu với bác rồi thùng thủng trở vô nhà.

II

Bà Cả Kim có cái danh cự phú trong làng Thới An. Tuy bà góa bụa song nhà cửa nguy nga, dãy ngang, dãy dọc, lại trong nhà bà sắm những bàn ghế, tủ, ván thừ nào cũng mắc tiền, nên thừ nào coi cũng đẹp.

Đã vậy mà bà nhờ rể của bà, là Hữu Nghĩa có tánh sạch sẽ kỹ lưỡng ngày nào cũng coi cho bạn bè quét tước trong nhà, dọn dẹp ngoài sân, bởi vậy nhà đã nguy nga lại thêm có vẻ ngộ nghĩnh nữa. Nhưng từ hôm nay dường như có một bầu không khí nặng nề bao trùm từ ngoài sân vô tới trong nhà, nên ở ngoài coi mất vẻ vui, còn vô trong lại thêm mờ mịt nữa.

Như Thạch đưa khách rồi, chàng trở vô nhà thì không thấy mẹ ngồi ngoài nữa, chỉ có một mình Hữu Nghĩa đương sắp ghế lại cho ngay hàng. Chàng bước lại hỏi nhỏ: “Má đi đâu, anh Hai?”

Hữu Nghĩa chỉ tay vô buồng đáp: “Má đang nằm nghỉ trong buồng”.

Như Thạch le lưỡi, rồi nhón gót đi nhẹ xuống nhà sau. Chàng thấy chị đang nằm trên võng đưa con, còn vợ ngồi ghé đầu ván đờng chái không ai nói tới ai hết. Chàng bèn hỏi chị;

- Sao chị không biểu dọn cơm cho má ăn?
- Qua mới lên hỏi má thì má nói má không đói, má biểu đừng có dọn.
- Khổ quá! Má giận em đến nỗi má không chịu ăn cơm, bây giờ biết làm sao.
- Ai biết làm sao. Tại em làm cho má giận, thì em làm sao đó em làm.
- Bây giờ má còn đương giận, nếu em lên năn nỉ nữa, chắc má rầy. Chị Hai, chị làm ơn lên năn nỉ má giùm cho em.
- Ý! Ai dám. Qua xen vô rồi má giận luôn tới qua nữa a.
- Chị không thương em hay sao chị Hai?
- Sao lại không thương.
- Nếu chị thương thì chị phải hết lòng lo điều đình giùm cho vợ chồng em được an thân mới phải chớ.
- Em làm việc quá trời, qua biết làm sao điều đình cho được.
- Em biết má cưng chị lắm, chị nói giống gì má cũng nghe hết. Vậy em xin chị làm ơn khuyên giải má cho má đừng có giận nữa, thì vợ chồng em mới gần gũi với chị được.

Cô Nhung bước lại tiếp nói: “Thưa chị Hai, vì em thương chồng, nên em bỏ cha bỏ mẹ theo chồng vào đây. Từ rày dầu em sống hay thác em cũng nhờ cha mẹ chị em bên chồng. Chẳng những là xác thịt mà thôi, đến tâm hồn của em cũng thuộc về nhà họ Lý cả. Vậy em khẩn cầu chị thương giùm em, chị nói hộ cho má hết giận em, chị làm việc ấy là làm cái phước đức lớn lắm vậy”.

Cô Phụng chúm chím cười rồi day mặt chỗ khác, không trả lời.

Như Thạch hỏi vợ:

- Em ăn cơm chưa?
- Thưa, em không đói.

Như Thạch day lại hỏi chị:

- Chị Hai, sao chị không biểu bày trẻ dọn cơm cho chị ăn, đặng vợ của em nó ăn với?
- Hồi nãy qua biểu cô lên nhà trên ăn, cô không chịu lên.
- Trời đất ơi, vợ của em sao chị kêu bằng cô. Mắc mỏ chi vậy chị Hai?
- Vậy chớ ai biết kêu bằng giống gì.
- Sao lại không biết. Còn chị biểu nó lên nhà trên ngồi ăn cơm, biểu cái gì kỳ cục vậy?
- Chớ ăn dưới nhà bếp coi sao được.

Như Thạch rùn vai cười, tỏ ý không vui.

Cô Nhung ngó chồng và nói: “Em xin anh đừng bận lòng lo cho em. Bao giờ má ăn cơm thì em mới dám ăn”.

Như Thạch châu mày bước ra hàng ba nhà bếp đi lên đi xuống coi bộ suy nghĩ lắm.

Cô Nhung lại đứng dựa cửa.

Cô Phụng cứ nằm trên võng đưa con, mắt nhắm lim dim.

Bạn bè người lo rửa chén, người đứng quét bếp, không ai nói chuyện chi hết, song một lát họ liếc mắt ngó cô Nhung rồi chúm chím cười, làm cô ngọt nhạt khó chịu quá.

Như Thạch đi lên nhà trên một chút lại trở xuống kêu vợ biểu lấy cây dù đi thăm bà con. Cô Nhung muốn trình với chị đặng đi theo chồng, song thấy cô Phụng nhắm mắt nằm êm, chắc cô đã ngủ nên không dám nói. Lên nhà trên thì vắng hoe, Hữu Nghĩa nằm trên ván cũng ngủ nữa.

Vợ chồng Như Thạch đi rồi. Lập tức cô Phụng nhẹ nhẹ lén con đứng dậy và lên nhà trên. Cô bước vô buồng đỡ mừng kêu mẹ và nói: “Má ăn cơm, nghe hôn má. Hai đứa nó dất nhau đi đâu mất rồi, má dậy rồi con biểu chị Thành nấu cơm nóng cho má ăn”.

Bà Cả dậy hỏi con:

- Nó dất nhau đi đâu?
- Con nghe thằng Ba kêu con nọ biểu lấy dù đi thăm bà con với nó. Đi thăm ai đó không biết.
- Đã vậy còn không biết xấu lại dất đi chung cùng xóm cùng làng.
- Coi bộ thằng Ba nó mê lắm.
- Họ nói người Bắc có cái văn nói hay lắm, không mê sao được.

Bà Cả đi ra ngoài rót nước trà uống. Cô Phụng bước nhà bếp biểu chị Thành nấu một nồi cơm nhỏ đặng dọn lên cho bà ăn. Cô trở lên ngồi chung trên ván với mẹ rồi nói:

- Má, con nhỏ đó coi ngộ thiệt chứ má há?

- Ngộ với mây, chứ ngộ với ai.

- Hứ má nói! Tại má giận nên má không thèm ngó kỹ chứ. Con nhỏ đó đi tướng tốt lắm. Mặt mày sáng rỡ, tay chơn dụi nhiều, tiếng nói ngọt xớt.

- Thứ đồ đó tự nhiên nó phải sửa hình sửa dạng phải chuốt ngót lời nói, nó rữ quyến trai mới được chứ.

- Đâu để nó làm dâu rồi coi tài con gái Bắc ra sao cho biết.

- Làm dâu ai? Tao có chịu đâu mà làm dâu.

- Lỡ rồi, nếu má không chịu rồi làm sao?

- Làm sao nó làm, tao biết đâu.

- Con coi bộ cậu Năm ưa nó lắm.

- Tánh cậu Năm mây cứ xuôi xuôi, ai làm sao nó cũng chịu hết thấy. Nó có học tây chút đỉnh rồi nó không kể phong hóa chi hết. Với tao có được như vậy đâu. Hồi này nó nói lừa theo quân đó, tao phát ghét.

- Thằng Ba nó cậy con năn nỉ giùm với má đặng má đừng ghét con đó nữa. Con không chịu. Nó dắt con đó đi, chắc nó ra năn nỉ với cậu Năm nói giùm chứ gì.

- Tao làm việc gì cũng tại ý tao, chứ tao có nghe lời ai đâu mà cậy nói giùm.

- Má làm gắt quá sợ nó nỏ chứ.

- Nỏ thì nỏ chứ sợ giống gì.

Cô Phụng cười rồi cô đi xuống nhà bếp coi dọn cơm cho mẹ ăn.

Đến nửa chiều, có con của thầy Hội đồng Quyền vô thưa cho bà Cả hay rằng thầy Hội đồng cầm vợ chồng Như Thạch ở lại ăn cơm tối, nên xin trong nhà đừng đợi chờ. Bà Cả cười gằn và nói:

- Tao có chờ ai đâu mà đợi.

Cô Phụng ngó mẹ cười:

- Làm dâu mới một ngày coi đã đỡ hơn con gái trong này rồi đa! Làm dâu phải lo nồi cơm chĩnh mâm, chứ làm dâu gì muốn đi thì đi, không thưa trình cho ai hay hết, tới bữa cơm cũng không thèm về lo nữa.

- Hứ! Tao biểu mây đừng có nói tới tiếng “làm dâu” mà. Tao không nhìn biết ai là dâu tao hết.

- Nói chuyện nghe chơi, chứ ai biểu má nhìn. Má là cha mẹ, việc cưới vợ cho con, má định thế nào là quyền tự nơi má, ai dám nói vô nói ra.

Tối một lát vợ chồng Như Thạch trở về. Bà Cả vừa thấy mới vô tới sân, tức khắc bà đi vô buồng tránh mặt. Cô Phụng cũng dắt con đi dỗ ngủ.

Hữu Nghĩa thấy Như Thạch bước vô liền hỏi:

- Cậu ăn cơm ngoài nhà cậu Hội đồng phải hôn?

- Phải, tôi đi thăm bà con, ra tới cậu Năm, cậu bắt ở lại ăn cơm, không cho về. Cậu Năm có sai thằng Thế vô trong nhà cho hay mà.

- Có.

- Ở nhà má có ra ăn cơm hay không?

- Có.

- Coi bộ má bớt giận tôi hay không?

- Coi cũng vậy. Vợ tôi có năn nỉ nói giùm, song má gạt ngang.

- Thiệt khổ hết sức.

Như Thạch biểu vợ mở va-ly lấy đồ mát cho chàng thay, rồi đi vòng vô mấy cái buồng, thấy mẹ với chị ai nằm theo phòng nấy, trong nhà không ai dọn dẹp một chỗ nào cho vợ chồng chàng ngủ. Chàng mới lấy một cái chổi lông, bôn thân đi quét bộ ván gần cái bàn viết đặt nằm nghỉ lưng. Cô Nhung thấy vậy bèn giành lấy cây chổi đi quét, đoạn cô mở rương lấy mền gối để tử tế trên ván cho chồng nằm.

Hữu Nghĩa muốn đóng cửa đi ngủ. Như Thạch nói: “Anh chừa cho tôi một cái cửa đặt tôi ra vô cho tiện. Anh có buồn ngủ thì ngủ trước đi. Tôi chưa ngủ đâu”.

Hữu Nghĩa đóng các cửa, song chừa cái cửa chỗ bàn viết, rồi chàng vô buồng ngủ.

Như Thạch vắn đèn lu lu rồi lại vắn nằm, biểu vợ nằm một bên mà nghỉ. Cô Nhung lác đầu, lại ngồi gần bên mình chồng rồi cầm quạt, quạt cho chồng. Kể nằm gác tay qua trán mắt lim dim, người ngồi lặng lẽ, tay quạt hơi cho chồng mát, không ai nói tới ai, nhưng mà, có lẽ lúc ấy trong trí mỗi người đều lảng xãng những đường kia nẻo nọ, bồi rôi với những cảnh vừa ngó thấy, lo lắng về mối tương lai mịt mù chưa biết sẽ ra thế nào. Một lát hai người ngó nhau một cái, tuy bóng đèn lu mờ, song thấy rõ cái lần ngó đó chứa đầy những tình thương yêu những ý cương quyết dầu sóng gió thế nào cũng không đành rã được khối chung tình, dầu thăm khổ đến đâu cũng không làm tiêu được lời thệ ước.

Đồng hồ gõ một giờ rồi gõ hai giờ, mà cô Nhung cũng cứ ngồi quạt cho chồng. Như Thạch nắm tay vợ kéo xuống và biểu nằm nghỉ. Cô Nhung nhẹ nhẹ gỡ tay chồng nói nhỏ nhỏ: “Anh cứ nghỉ cho khỏe thôi, đừng lo cho em, có anh ở bên cạnh chẳng bao giờ em biết mệt”.

Như Thạch ngồi dậy rồi thủng thẳng đi ra ngoài sân. Vầng trăng khuyết hết phân nửa lửng đửng treo giữa trời dọi yếng dư xuống nên cây cỏ lờ mờ, làm cho cảnh vật đều có vẻ buồn bực. Đã vậy lại thêm đêm khuya vắng vẻ, tứ hướng im lìm, làm cho cái cảnh buồn ấy pha lộn cái vẻ huyền bí, khiến lòng người dễ sinh cảm động.

Như Thạch nhìn trăng ngắm cảnh, đương đứng bâng khuâng bỗng thấy cô Nhung cũng rón rén ra đứng một bên chàng, cái gương mặt hiền từ trung hậu của cô thuở nay bây giờ nó đổi ra gương mặt thăm sâu nhưng nghiêm trọng. Cô nắm tay chàng thủng thẳng dắt lần đi ra cửa ngõ, thấy có một cái băng băng cây lốt phía trong rào, dưới bóng

hai cây mít nhành lá rậm rạp. Cô mời chàng ngồi lại đó cô ngồi một bên, tay vịn chàng, nghiêng mặt ngó và nói: “Đôi ta thương nhau, nên kết bạn trăm năm đừng chung bước trên đường đời, em tưởng sự quyết định của chúng ta là cái hạnh phúc to tát chẳng có gì sánh kịp. Chẳng dè dự định của em là mộng ảo, không giống với sự thật. Lòng em thương anh thì sung sướng cho em, song nó làm khổ não, nó gây họa cho anh. Vì em mà trong gia đình anh phải xáo rối loạn, vì em mà gây ra một mối ác cảm giữa má với anh. Em trông thấy em lấy làm hối hận lắm. Tuy nhiên niềm vợ chồng thì nặng, nhưng mà đạo mẫu tử cũng chẳng nên khinh. Em muốn thà đôi ta chịu đau đớn trong niềm chồng vợ, chớ không nên để phai lợt tình mẫu tử. Vậy em xin anh cho em tạm trở về Bắc, đừng cho anh khỏi lỗi với má anh, em trở vào Sở Giáo huấn dạy học lãnh lương để nuôi thân. Em đương có mang mệnh, chừng nào sanh con thì em nuôi, em sẽ nuôi tử tế, em sẽ dạy nó thờ anh. Vì dầu đất trời khiến đôi ta không được tái hiệp, em phải cô thân, độc lập trọn đời đi nữa, chút con ấy, là cái dấu tích ân ái trót một năm của chúng ta cũng đủ làm cho em sung sướng mà vui với sự sống đầy những hy vọng tái hiệp”.

Như Thạch lắc đầu, tay choàng ngang cổ, mắt ngó ngay mặt vợ, đoạn nghiêm nghị nói:

- Em đừng có nói chuyện ngông cuồng. Anh hứa làm chồng em, thì chẳng bao giờ anh lìa em được, duy có sự chết mới phân rẽ nhau thôi. Nếu anh để em về ngoài Bắc, còn anh ở lại trong Nam, thì anh thương nhớ em, chẳng bao lâu chắc anh phải chết, rồi sự em muốn làm vui lòng má đó đã không có ích cho má, lại còn hại tới anh nữa. Em hiểu chưa?

- Hiểu!...

- Anh khuyên em, nếu em thiệt thương anh, thì em hãy ráng chịu nhục nhã khổ não một lúc, hãy ráng làm cho má hết giận mình; đó là một phương chước hay nhất.

- Vâng, anh dạy thế nào em cũng vâng hết, dầu anh biểu em chết em cũng vâng nữa. Miễn được gần anh, dầu em phải nhục nhã khổ cực đến thế nào em cũng chẳng nề hà.

- Hồi chiều cậu Hội đồng có hứa cậu sẽ tận tâm khuyên má đừng có giận hai đứa mình nữa. Vậy có lẽ lần lần việc nhà sẽ hết rồi được.

- Em mong mỏi lắm anh ạ! Hôm nay mặt trăng tuy khuyết, mà đêm rằm tới đây nó sẽ tròn lại, nó tròn một cách khả ái quá anh ơi! Cái hạnh phúc của đời chúng ta hôm nay nó cũng khuyết như mặt trăng kia, sau này nó có được tròn lại như mặt trăng chẳng?

Như Thạch nghe mấy lời tha thiết ấy thì cảm động nên ngồi im một chút rồi trợn mắt quả quyết rằng: “Nó sẽ đầy lại. Nó sẽ tròn lại, qua phút định làm cho nó sẽ tròn như mặt trăng vậy. Em tin qua không?”

Cô Nhung ngó chồng rất hữu tình và nói nhỏ nhỏ: “Em tin, em vẫn tin anh luôn”.

Như Thạch liền ôm mặt vợ vào lòng; vợ chồng đương đan díu dưới bóng trăng, bỗng có dạng cô Phụng đứng lấp ló trong cửa dòm ra, rồi cô đi mất. Như Thạch không để ý đến.

Cách một lát, thấy đèn trong nhà vắn sáng lên, rồi lại thấy bà Cả bước ra cửa đứng trên thềm.

Vợ chồng Như Thạch vùng đứng dậy. Chừng hai người sắp bước chân lên thềm, thì bà Cả la lớn rằng: “Con này, tao nói cho mày biết nhà tao hẳn hoi, chứ không phải cái thói dĩ điếm, mà mày dám tới đây làm trò trên bực trong dâu. Hèn chi thằng Thạch nó mê mày thì phải lắm. Đồ khôn nạn, mày phải đi ra khỏi nhà tao, ra liền bây giờ, không cho mày ở một phút nào hết”.

Như Thạch cứ kéo vợ lên tới hàng ba, chàng quì gối chấp tay lạy mẹ và nói:

- Con xin má vuốt giận, đừng mắng chửi vợ con tội nghiệp. Nó có cái lỗi thương chồng chứ chẳng lỗi chi hết. Má muốn đánh chửi con bao nhiêu cũng được, xin má đừng nói động tới nó rất oan cho nó.

- Còn mày nữa! Cha chả! Mày binh hả? Nếu vậy thì mày coi con khôn này trọng hơn tao rồi! Đi, mày cũng đi cho khỏi nhà tao. Tao không biết mẹ con nào nữa.

- Tội nghiệp con lắm má ơi! Vợ chồng con thương yêu nhau lắm, má nữ nào phân rẽ cho đành.

- Tao biểu đừng có kêu tao bằng má đa. Đồ hư, mê sa dĩ điếm như mày, thì là yêu quý, chứ không phải con tao.

- Vợ của con nó đã có thai nghén ba bốn tháng rồi má à.

- Ó! Tao có màng đâu. Đồ đó sanh con đẻ cháu cũng nhục cho tông môn tao, chứ có ích gì. Mày coi nó lớn hơn tao thì dất nhau đi phút cho rồi, tao không cho vô nhà tao nữa, đi đi... Thằng Hưng đâu, Hưng à! Mày vác rương của quân này mà quăng ra ngoài lộ cho tao. Làm cho mau đặng nó đi, kéo gai con mắt tao lắm.

Bây giờ cô Nhung ngồi dưới gạch, cô mới thỏ thẻ nói:

- Con lạy má xin thương con...

- Nín, tao không cần ai lạy tao hết.

- Từ ngày con lấy chồng thì con đã thuộc về họ Lý, sống con làm vợ họ Lý, mà thác con làm ma họ Lý. Bề nào con cũng ở đây chứ biết đi đâu.

- Cha chả! Bây giờ tính liều mạng với tao hả. Tao biểu mày đi! Nếu mày còn nói ráng, tao la làng rồi hương chức bắt đóng trăn càng thêm mang xấu đa. Đi cho mau đi đi...

Bà Cả vừa nói vừa cúi xuống đưa hai tay xô cô Nhung té lăn cù dưới thềm gạch.

Như Thạch lật đật nhảy xuống ôm vợ đỡ đứng dậy, rồi nói rằng: “Vợ chồng con đã năn nỉ cặn lờ, mà má không động lòng, má cứ đuổi vợ con hoài. Thôi, má đuổi thì vợ chồng con đi hết, chứ không thể nào con bỏ vợ con được”.

Cô Nhung lật đật đưa tay bụm miệng chồng mà nói:

- Anh! Anh không nên to lời bất hiếu với má. Má đuổi em, thì em đi, em lạy anh đừng đi theo em rồi làm phiền lòng má.

- Từ sớm mới tới bây giờ, anh nói nhiều lần rằng anh không thể lia em được. Nay má quyết đuổi em, tức thì má cũng không muốn anh ở trong nhà này nữa, thế thì anh ở sao được.

Như Thạch thấy chú Hưng đứng xơ rớ gần đó bèn kêu biểu vô nhà vác rương và va ly đem giùm qua chợ Ô Môn. Chàng lại thấy bà Cả xây lưng trở vô nhà thì chàng vội vã nói: “Vợ chồng con cầu chúc cho má ở nhà mạnh giỏi. Con chắc một ngày kia má sẽ nhìn nhận cho vợ chồng con có lỗi, song lỗi ấy chưa đáng cho má dứt tình mẫu tử như vậy, rồi má sẽ tự hối về sự má hà khắc con đâu”.

Chú Hưng vác rương và va ly đem ra, lại còn ôm quần áo mền gối của Như Thạch ra nữa. Như Thạch ở ngoài sân thay đồ y phục, biểu vợ thâu xếp mền gối, quần áo, bỏ vào rương rồi cậy chú Hưng vác đi.

Ra khỏi cửa ngõ cô Nhung nói với chồng :

- Cậu Hội đồng thương vợ chồng mình quá. Anh nghĩ thử coi có nên ra trình cho cậu hay và tạ ơn cậu rồi mình sẽ đi.

- Thôi, còn quyền luyến chỗ này mà làm chi. Để lên tới Sài Gòn rồi anh sẽ viết thư tạ ơn cậu cũng được.

- Vâng.

Đến sáng chú Hưng mới trở về. Cô Phụng thấy chú bước vô thì hỏi:

- Mượn chú vác rương đi đâu vậy?

- Thưa, chắc là đi Sài Gòn. Vác vô tới chợ Ô Môn, cậu Ba biểu tôi đem để trên xe hơi đồ đi Cần Thơ, rồi tôi ở đó coi chừng. Hai ông bà dắt nhau đi lên đi xuống nói chuyện, chừng xe gần chạy mới lên xe.

- Xe chạy chưa?

- Chạy rồi tôi mới về đây.

Mặt trời mọc một lát, thầy Hội đồng Quyền lơn ton vô nhà chị. Thầy vừa ngồi yên thì hỏi Hữu Nghĩa: “Thằng Ba còn ngủ sao mậy Xã?”

Bà Cả rước đáp rằng: “Tôi đuổi nó đi hết rồi”.

Thầy Hội đồng chưng hửng, thầy dạy qua hỏi chị:

- Đi hồi nào?

- Đi hồi khuya.

- Chị lêu quá! Chị đuổi hết hai vợ chồng nó hay sao?

- Đuổi hết.

- Chị gắt gao quá lẽ.

- Không phải gắt. Nhà tôi giàu có, tôi không có tiền đặng cưới vợ cho con hay sao, nên con nó làm như vậy.

- Theo quan niệm về phong hóa đời nay, thằng Thạch nó làm như vậy, có quấy đâu chị. Tại chị thủ cựu quá, nên chị tưởng nó hư chớ.

- Tôi không biết xưa nay gì hết. Con thì phải chờ lệnh cha mẹ cưới gả tôi mới chịu.

Thầy Hội đồng thấy vợ chồng Hữu Nghĩa đi qua đi lại thì châu mày hỏi: “Sao chị Cả đuổi hai vợ chồng nó đi, thằng Xã không biểu đưa nào chạy ra cho cậu hay?”

Cô Phụng rước đáp liền:

- Tại cậu không có dạn, ai dám cho hay.

- Dạn giống gì? Cậu biết rồi, cháu không thương thằng Thạch nên cháu muốn má cháu đuổi nó đi cho rảnh. Xấu lắm! Xấu lắm!

- Đâu có!

- Hừ...

Thầy Hội đồng vội vàng đứng dậy từ bà Cả ra về, không thềm nói tới vợ chồng Hữu Nghĩa.

III

Ông Huyện Khoan làm quan tại Sài Gòn, ông ở một cái nhà bánh ếch nơi đầu đường Mayer, nhà tuy nhỏ song có nhà bếp, nhà xe kèm hai bên, lại trước nhà có vài cây xoài lớn che làn mát mẻ, chính giữa sân có xây bồn trồng nhiều thứ bông. Ông còn trẻ, mới bước chân vào hoạn lộ, mà được một ngôi nhà đẹp đẽ như vậy, là vì năm trước ông cưới vợ, rồi cha mẹ vợ của ông muốn cho bề ăn ở của con rể xứng với địa vị thượng lưu nên mua cái nhà ấy để cho ông ở.

Gần 12 giờ trưa, xe hơi xuống sở làm rước ông về, xe vô sân vừa ngừng, thì ông mở cửa nhảy xuống gọn gàng, rồi xăm xăm đi riết vô nhà. Ông thấy bà ngồi một mình tại phòng khách, đương xem nhựt trình thì ông bước vô, hai tay ôm mặt bà mà nựng.

Bà Huyện tuổi vừa mới đôi mươi, vóc lớn, môi dày, trán thấp, bà buông nhựt trình đứng dậy, xô chông nhẹ nhẹ và nói: "Làm giống gì kỳ cục vậy nà".

Ông cười hì hạt, rồi cất nón đi vô buồng thay đồ. Bà bước ra cửa sau, kêu bồi bếp biếu dọn cơm, bà nói tiếng rộn ràng, lại đứng tay chống nạnh, nên coi oai nghiêm lắm.

Cơm dọn rồi thì ông thay đồ cũng rồi, nên vợ chồng ngồi lại bàn ăn, một tên ngồi khoanh tay đứng sau lưng bà mà chờ lịnh.

Ông vui vẻ hỏi bà:

- Hồi sớm mời mình có xuống Bến Thành không?

- Có. Tôi có đi một lát.

- Đi chơi vui hôn?

- Sớm mời thiên hạ lo mua bán, chớ có gì mà vui.

- Tối nay mình muốn đi đâu chơi đặng tôi dắt đi?

- Vậy chớ mình không đi hội nữa hay sao?

- Không, mình muốn đi Thủ Đức chơi, hay là muốn đi coi hát bóng?

- Để tôi rồi sẽ hay. Tôi muốn đi Chợ Lớn kiếm đồ mua.

- Muốn đi Chợ Lớn thì đi.

Bỗng ông Huyện dòm ra cửa thì thấy có hai cái xe kéo chạy vô sân. Ông nói lớn:

- "Ừa! Vợ chồng anh Đốc Thạch mới mượn xe về Ô Môn hôm qua, sao bữa nay lại trở lên kia kìa?"

- Thiệt quả Như Thạch với cô Nhung bước vô cửa. Cô Nhung chấp tay xá và nói: "Em chào quan, em chào bà".

Ông Huyện hỏi: "Sao mau lên như vậy?"

Như Thạch cười đáp: "Ừ, trở lên". Chàng kêu xa phu bảo vắc rương với va-ly đem vô để trước hàng ba rồi móc túi lấy bạc các mà trả tiền xe.

Bà Huyện nói: "Gặp bữa tôi xin mời hai ông bà ngồi lại ăn cơm luôn thể. Vợ chồng tôi mới ăn đây".

Cô Nhung vui vẻ đáp:

- Mời bà với quan ăn. Vợ chồng em đã dùng cơm rồi.

- Ăn ở đâu?

- Xe ghé chỗ gì đó nghỉ lâu. Hành khách ai cũng xơi cơm. Vợ chồng tôi vừa đói bụng, nên cũng làm như họ cho vui.

- A! Ghé Cai Lậy phải hôn?

- Thưa phải, Cai Lậy ạ.

- Té ra đi xe đò hay sao?

- Vâng, đi xe đò.

- Hèn chi lên trưa dữ. Thôi, hai ông bà ăn cơm rồi thì ngồi đó uống nước. Bồi, lau vài cái tách rồi rót nước trà bung ra đây.

Như Thạch cứ đi qua lại, chớ không ngồi.

Ông Huyện thấy vậy mới hỏi:

- Mà sao toa mới về hôm qua, rồi bữa nay lại trở lên? Có việc gì hay sao?

- Ôi! Việc nhà của moa rối lắm toa ôi! Để thùng thặng rồi moa sẽ thuật hết cho toa nghe.

- Moa chắc toa bị bà già tán toa rồi chớ gì. Phải như vậy hay không?

- Toa đoán trúng lắm, bà già rầy quá.

- Mấy bà già gắt lắm. "Bất cáo nhi thú kỳ tội chi trọng", mấy bà có chịu đâu. Hôm qua toa dắt madame đi về Ô Môn, moa muốn cản mà moa không dám. Chớ chi toa về trước một mình, toa òn ý cho êm, rồi toa sẽ đem madame về sau, có lẽ khỏi bị rầy.

- Cái đời của moa đầu làm việc gì cũng vậy, lấy lòng thành thật làm gốc. Mưu sự giả dối moa làm không được.

- Ở đời có kinh mà cũng có quyền. Mình phải tùy thời mà làm, thì mới nên việc chớ. Bà già rầy thì toa phải ráng mà chịu, sao lại bỏ đi?

Moa đã ráng hết sức rồi ráng không nổi nữa, nên moa phải đi đây. Mới dứt đầu vô nhà, vợ moa lạy mà làm lể ra mắt. Bà già giẫy dựng đứng, la om sòm. Moa năn nỉ hết sức mà cũng không hết giận. Hồi khuya này lại đánh chửi xô đuổi vợ moa nữa, từ rầy sắp lên không biết moa là con. Bà già moa không thương thì moa đi, chớ ở làm gì.

- Toa bậy quá. Giận nên nói vậy, chớ mẹ con sao lại không thương. Bà già mắng chửi toa phải nhịn, toa chịu lý ở đó mới phải. Giận hoài hay sao? Bất quá bà già giận năm mươi bữa, nguôi ngoai rồi thôi, chớ không lẽ giận trọn đời.

- Toa làm Huyện moa làm giáo sư, mà toa trở lại toa dạy moa về tâm lý thì trái đời quá. Moa vẫn biết tánh ý bà già moa, bởi vậy trước khi về moa đã sắp đặt cách hành động thế nào cho xuôi thuận chớ moa làm con, lại lấy theo cái thành kiến gia đình thì moa có lỗi thiệt, ấy vậy có lẽ nào moa không chịu nhục. Ngại vì bà già gắt quá đánh đuổi không

cho vô nhà thì làm sao mà ở được. Nếu toa ngồi cái địa vị của moa, thì toa mới biết giảng tâm lý.

Vợ chồng ông Huyện ăn cơm rồi, bèn mời khách ra salon ngồi uống nước. Ông Huyện hỏi Như Thạch "Toa không ở dưới Ô Môn được, bây giờ toa tính đi đâu?"

Như Thạch châu mày ngẫm nghĩ một hồi rồi thở dài mà đáp: "Moa đương bói rồi quá, nên chưa biết đi đâu... Tôi xin hai ông bà làm ơn cho vợ chồng tôi ở đậu đây ít bữa rồi tôi sẽ tính".

Ông Huyện ngó vợ. Bà Huyện cười mà đáp: "Anh Đốc đương bói rồi việc nhà. Anh chị muốn ở đây bao lâu, vợ chồng tôi cũng vui lòng mà tiếp đãi. Tôi lo có một điều là nhà không được rộng rãi cho lắm, sợ anh chị bức bối bất tiện chớ".

Ông Huyện tiếp mà nói: - "Toa lên đây thì ở đây chớ đi đâu. Chật hẹp cũng ở đỡ với nhau ít bữa rồi sẽ tính. Toa đã từ chức rồi mà toa lại nghịch với bà già nữa, bây giờ toa phải lo tổ chức cái đời tương lai của toa, việc đó là một việc khó".

Cô Nhung nói:

- Từ hồi sớm mai cho tới bây giờ em theo năn nỉ với anh Đốc, em xin anh trở ra Bắc. Em làm Nữ giáo sư, em được phép nghỉ sáu tháng chớ em không có từ chức. Về Bắc em xin vào Sở Giáo huấn mà dạy học lại, em làm để nuôi sự sống của vợ chồng em được, em tính như vậy mà anh Đốc không chịu. Em xin quan với bà làm ơn nói hộ đặng anh Đốc xiêu lòng mà trở ra Bắc với em.

- Madame tính nghe phải quá, sao toa không chịu nghe. Toa về ở dưới Ô Môn không được, thì toa còn có một đường đi, là trở ra Bắc, chớ toa ở Sài Gòn làm cái gì. Ra Bắc rồi toa làm đơn xin phục chức đặng làm việc đỡ mà nuốt sự sống.

Như Thạch lắc đầu đáp rằng:

- Moa nghĩ trở ra ngoài Bắc không tiện. Hôm trước moa xin nghỉ một năm. Quan trên không cho. Moa giận moa làm đơn từ chức. Thì Quan trên đòi moa quả trách, nói nếu từ chức sau đừng có xin trở vô nữa. Moa giận moa nói moa không màng cái lớp giáo sư, cởi bỏ được thì moa mừng lắm, moa không thèm mang lại đâu mà sợ. Đã có cái ác cảm trước như vậy, bây giờ còn mặt mũi nào xin phục chức lại.

- Ở đời lắm lúc mình phải chịu lòn một chút cho được việc của mình có hại gì.

- Sao lại không hại? Hại lắm chứ. Ai cũng có cái nhơn phẩm riêng, nếu mình để mất nhơn phẩm của mình, thì còn gì mà làm người cho được. Thà moa chịu chết đói chớ không bao giờ moa chịu lòn cú.

- Có lòn cú gì đâu. Mình chịu khó năn nỉ một chút cho người ta vui lòng người ta giúp mình nên việc, có gì đâu mà sợ xấu hổ.

- Cám ơn mấy lời toa khuyên. Tiếc vì moa không quen năn nỉ, nên moa không thể làm theo lời toa khuyên đó được.

- Toa cứ ôm ấp mấy cái thói hủ lậu, nên toa nói hơi nghe cũ xì. Đời này là đời vật chất có ai còn những "cử chỉ cao thượng", những "tánh tình chánh trực". Những đồ ấy là

đồ trái mùa không hợp với thời thế nữa, nên người ta đã đem bỏ dẹp hết ngoài xóm hè. Cái căn cứ để hành vi của người đời nay chỉ có một tiếng “được”, mà thôi. Toa phải ở theo đời, chớ toa ở theo sách, moa chắc toa không “được” gì hết.

- Cám ơn toa vạch giùm con mắt cho moa đặng moa thấy thế thái. Nhưng mà thấy thì thấy, thấy thế tình cũng như đi coi hát thấy hề giễu trên sân khấu, moa thấy đặng cười chơi vậy thôi, chớ moa không thể xen vô đó mà làm như vậy được.

- Tánh ý toa kỳ quá, hèn chi bà già toa rầy toa chịu không được toa bỏ toa đi. Bây giờ toa không chịu trở ra Bắc, vậy toa ở đây toa làm việc gì, toa nói cho moa nghe thử coi.

- Năm moa được cấp bằng làm giáo sư ngoài Bắc moa muốn bỏ không thêm đi. Moa có ghé trường Tư thực Vân Thế ở Tân Định mà hỏi thử ông Cai Trường coi chịu cho moa dạy hay không. Ông lấy làm vui lòng cho moa dạy. Vậy để sáng mai moa xuống trường moa hỏi lại, nếu bây giờ đối với moa còn cái hảo ý ấy, thì moa sẽ đi dạy học để lấy tiền lương mà nuôi vợ moa.

Bà Huyện cười mà nói:

- Anh Đốc tính như vậy tôi coi không tiện. Dạy trường tư anh lãnh mỗi tháng có năm bảy chục đồng bạc, mà lại không có danh vọng gì hết. Anh học giỏi mà bác dưới nhà lại giàu lớn, anh đi làm như vậy coi sao được.

- Tôi xin phép trả lời theo mỗi ý của chị. Lương nhiều hay là ít không quan hệ gì, như nhiều thì xài nhiều như ít thì xài ít, nhiều ít gì cũng được, miễn đời được sung sướng, trí được thông thả thì thôi. Còn danh vọng... Danh vọng là gì? Có phải được ngồi ở cái địa vị giàu sang, bầy thù phụng theo ngợi khen đó mà gọi là danh vọng hay không? Theo tôi tưởng thì chí mình cao, lòng trong sạch không bợ đỡ trên, không khinh ở dưới, biết xét mình biết coi đời, không cầu ai trọng, vì cái trọng của kẻ ngu không quý gì, không màng ai chê vì cái chê của kẻ dại không mấy hại, làm người được như vậy thì đủ rồi, cần gì thứ danh vọng giả, nó đã không làm cao cho giá trị của mình, mà nó còn làm giảm cái chí hướng của mình nữa.

- Anh nói giống gì thì nói, mà bác dưới nhà mỗi năm thâu lúa huê lợi trên hai chục ngàn gạ lúa, bây giờ anh phải xuất thân đi làm mướn thì tức quá.

- Chị nói lời ấy tôi kính phục chị lắm. Tôi ái ngại một chút, là ái ngại chỗ đó. Mà nếu xét cho kỹ, thì cũng không nên buồn. Tuy cha mẹ mình giàu, song tài sản là tài sản của cha mẹ, chớ không phải của mình làm ra, bởi vậy dầu mình không được hưởng, mình cũng không nên phiền trách. Ví như cha mẹ mình nghèo thì mình lấy gì mà trông mong.

- Mà cha mẹ giàu thì con hưởng nhờ chớ. Nếu tôi gặp cảnh như anh, chắc tôi không làm như anh vậy đâu.

- Chớ chị làm sao? .

- Nếu bà giận mà đuổi thì tôi đến nhà bà con tôi ở đậu, hay là mướn phố tôi ở riêng, song cũng ở gần đó. Mình ở đó mình kiếm thế làm ăn. Trong làng trong xóm ai cũng biết mình là con nhà giàu, bề nào ngày sau mình cũng có gia tài, bởi vậy mình cậy

họ giúp vốn cho mình làm ăn thì chắc ai cũng sẵn lòng hết thảy. Mình nướng nấu một ít lâu người ngoài, bà già hết giận, rồi mình trở về nhà. Nếu mình phiền, mình bỏ nhà mà đi thì gia tài của cha mẹ, chị em mình họ hưởng cũng uống lắm chớ.

Như Thạch ngồi ngẫm nghĩ không nói nữa.

Cô Nhung thấy vậy cô mới nói với bà Huyện:

- Vợ chồng em buồn là buồn về sự má em giận, chớ gia tài vợ chồng em không sá gì.

- Sao mà không sá? Có của sẵn, khỏi làm cực khổ, ấy là cái phước riêng của mình. Mình được phước thì mình hưởng, sao mà chê. Gia tài lớn quá, chớ phải ít ỏi gì sao.

Ông Huyện đứng dậy vỗ vai Như Thạch mà nói:

- Madame nói phải lắm. Toa phiền bà già, toa bỏ nhà mà đi, thì hại cho quyền lợi của toa nhiều.

- Moa lo là lo về tình nghĩa, chớ quyền lợi có nghĩa lý gì đâu mà toa nói quyền lợi.

- Ở đời phải coi quyền lợi trọng hơn hết mới được. Tình nghĩa hay là giống gì nữa cũng đều đứng sau hết.

- Lý thuyết kim tiền.

- Phải, sanh nhằm cái đời người ta xem trọng con bò vàng, thì mình phải theo cái lý thuyết kim tiền chớ sao.

- Chớ chi toa làm giáo sư thì có ích cho dân chúng nhiều lắm, bởi vì toa lấy cái lý thuyết đó toa dạy, thì chắc học trò của toa ngày sau giàu hết.

- Moa làm quan, moa dạy dân cũng được vậy.

- Ý! Được đâu. Toa làm quan nếu toa thi hành cái thuyết đó, moa sợ dân nghèo hết chớ.

Ai nấy đều cười rộ, ông Huyện cũng cười.

Ông Huyện ngồi lại rồi nói tiếp:

- Thôi đừng có giễu cợt nữa. Phải tính việc của toa lại cho kỹ coi phải làm thế nào bây giờ. Theo ý moa thì toa nên làm như vậy: toa phải đưa madame về ngoài Bắc mà ở tạm... -

- Moa đã nói moa không thể trở ra Bắc được.

- Toa đưa madame về Bắc rồi toa trở vô liền.

- Không được. Moa không thể rời vợ moa được.

- Thôi thì toa kiếm chỗ trong này mà để cho madame ở yên, rồi toa trở về Ô Môn mà ở với bà già.

- Toa muốn nói cái gì vậy?

- Theo ý moa thì thế nào toa cũng phải thuận với bà già mới được, chớ nếu toa nghịch thì hại cho toa lắm. Toa cho madame về Bắc, hoặc toa gửi ở đâu đó rồi toa trở về

một mình mà ở với bà già. Toa nói dối rằng toa sợ bà già buồn rầu nên toa đã bỏ madame rồi. Bà già nghe như vậy chắc bà hết giận, rồi trở thương toa lại. Toa là trưởng nam, được bà già thương thì tự nhiên toa có quyền trong nhà, có quyền rồi mới có tiền mà nuôi madame chớ. Toa ở đó, lâu lâu toa kiếm chuyện mà đi chơi, rồi toa tới lui với madame cũng được vậy. Làm thế ấy thì toa trọn đạo với mẹ, mà cũng trọn nghĩa với vợ nữa.

- Giả dối! Đạo nghĩa như vậy là đạo nghĩa giả dối, sao toa lại bày cho moa?

Ông Huyện rùn vai mà nói: “Làm như vậy thì hay quá, mà toa không chịu thì thôi, chớ moa biết tính thế nào nữa được. Thôi, toa thay đồ nghĩ trưa một chút, rồi thủng thẳng sẽ tính lại. Hai ông bà ở cái phòng phía trước đó. Cái phòng đó rất mát mẻ”.

Vợ chồng ông Huyện vô buồng phía sau mà nghỉ.

Vợ chồng Như Thạch qua cái phòng phía trước.

Tối, ăn cơm rồi vợ chồng ông Huyện mời khách đi Chợ Lớn chơi. Như Thạch nói: “Cám ơn, hai ông bà cho phép vợ chồng tôi ở nhà đặng sắp đồ trong rương lại và viết thư về nhà”.

Xe hơi đi rồi, vợ chồng Như Thạch mới dắt nhau ra trước sân đi qua đi lại mà hứng mát. Đi một hồi Như Thạch mới hỏi vợ.

- Em có ăn năn chút nào không?

- Ăn năn thế nào?

- Ăn năn về sự đời ta phối hiệp đó.

- Ô! Sao anh hỏi thế? Sao mà ăn năn? Em được gần anh thì bao giờ em cũng sung sướng lắm ạ.

- Hồi anh cưới em, thì anh chắc anh sẽ đem hạnh phúc mà dung cho em hưởng trọn đời, anh sẽ làm cho em vui vẻ sung sướng luôn luôn. Anh không dè hôm nay xảy ra việc bối rối trong gia đình khiến cho vợ chồng ta phải vất vả như vậy, bởi vậy anh sợ em buồn quá.

- Không ạ. Em có buồn là buồn vì thấy má giận anh mà thôi, chớ làm vợ anh mà thân em phải khổ cực đến thế nào em cũng không buồn.

- Theo công việc em đã thấy đó, thì rõ ràng từ nay cái đời của anh là đời vất vả không gia đình, không thân tộc. Anh muốn biết coi em thấy như vậy em có giựt mình mà hối hận chút nào hay không.

- Anh thương yêu em thì đủ cho em sung sướng lắm rồi. Nếu cái đời của vợ chồng ta mà phải bị vất vả nghèo nàn thì cái sung sướng ấy càng thấm nồng nàn, em vui lắm, chớ sao lại hối hận.

- Cám ơn em. Mấy lời em nói đó làm cho anh phấn chí mà đương đầu với mọi sự khó khăn của chúng ta trong lúc này. Em nghe vợ chồng ông Huyện nói chuyện hồi trưa, thì em đã thấy trí lý của vợ chồng ông không hợp với trí ý của anh chút nào hết. Anh không muốn ở đây lâu vì ở đây lâu sợ cái lẽ rồi sanh mích lòng. Vậy sáng mai anh sẽ đi kiếm chỗ mà dạy học liền. Hễ có chỗ làm thì mình mượn phố dọn ở riêng cho thông thả.

- Vâng. Ở yên chỗ rồi, em cũng sẽ kiếm công việc em làm đặng em giúp anh.

- Thôi em có thai nghén mệt nhọc, phải lo dưỡng sức, không nên làm việc, một mình anh làm có lẽ cũng đủ tiền nuôi nhau sống được. Em vô nhà mở rương sắp đồ đạc cho tử tế, để anh viết một bức thư mà cáo lỗi với cậu Năm.

- Em sắp nhắc anh chuyện ấy. Anh viết thư, anh chẳng nên tỏ ý phiền má, bởi vì làm con chẳng nên phiền cha mẹ, đầu cha mẹ không thương cũng vậy.

- Anh có phiền đâu.

Vợ chồng dắt nhau trở vô nhà, vợ lo mở rương sắp áo quần, còn chồng ngồi lại bàn viết mà viết thư.

Chùng Như Thạch viết thư rồi thì vợ sắp đồ cũng rồi, chàng kêu vợ lại ngồi một Bên rồi đọc thư lại cho vợ nghe, đọc thư vậy:

Thưa cậu

"Khi cậu tiếp được thư này thì chắc cậu đã hay biết công việc của cháu rồi, cháu phải bỏ mẹ lìa nhà mà đi, chẳng phải ý cháu muốn như vậy. Ấy là tại má cháu đánh đuổi không cho cháu ở.

Cậu đã hiểu vì ngọn lửa ái tình nó đốt lòng cháu, nên cháu tự chuyên mà cưới vợ không chờ mạng lệnh của cha mẹ. Cháu lỡ phạm đến gia pháp, thì cháu đã lạy lục năn nỉ hết lời mà khẩn cầu má cháu tha lỗi cho cháu. Cháu thành tâm chịu lỗi, có trước mặt cậu nghe thấy rõ ràng.

Tiếc vì má cháu thuộc về lớp lớn, cố chấp những thành kiến cũ của gia đình xã hội thái quá, không muốn thấu hiểu tâm hồn chủ hướng của lớp nhỏ, nên má cháu đành đoạn tình mẫu tử, đành đuổi vợ chồng cháu ra khỏi nhà.

Cậu hiểu cái óc của lớp nhỏ, nên cậu đã không quở trách cháu mà cậu lại còn can gián giùm cho má cháu bớt giận.

Thái độ của cậu đối với vợ chồng cháu thiệt là đáng kính đáng phục, nó khắc ghi trong đầu vợ chồng cháu dầu trăm ngàn năm cũng chẳng phai chẳng lợt.

Hồi khuya hôm qua, lúc cháu đau lòng rơi lụy mà vác rương bước ra cửa ngõ, sắp lìa khỏi cái nhà của tổ phụ là chỗ ngày xưa cháu mở mắt lần đầu mà thấy đời là chỗ cháu đau đớn ôm cha cháu mà khóc khi cha cháu thở hơi cuối cùng, là chỗ chứa những kỷ niệm đầm ấm về đời thơ ngây của cháu, mà cũng là chỗ hiện nay đương ra vô châu mày một mẹ già mà vợ chồng cháu thương yêu kính trọng chẳng có chi bằng, thì vợ cháu có khuyên cháu nên ra nhà cậu mà trình cho cậu hay rồi sẽ đi. Lúc ấy trí cháu bối rối, lòng cháu lạnh tanh, cháu chẳng còn biết quý phải chẳng còn kể thân tộc, nên cháu lắc đầu rồi đi luôn, dường như cháu lật đật tránh xa cái luồng không khí nặng nề của đất Thới An vậy.

Nay trí cháu bình tĩnh nên cháu vội vã viết bức thư này mà cáo lỗi với cậu và xin cậu tin chắc rằng bắt đầu từ nay thân cháu bơ vơ vất vả, phận cháu trở ra một đứa vô gia đình, vô thân tộc mà chẳng bao giờ cháu quên được cái đời cháu vẫn còn một bà mẹ banh da xẻ thịt để cháu ra, vẫn còn một người chị thuở nay cháu vẫn hết lòng yêu mến, vẫn còn một ông cậu thấu hiểu tâm hồn cháu nên biết thương cháu.

Thưa cậu, từ nay cháu bước chân vào một cảnh đời mới, tuy còn lơ mờ song cõi thế rộng rãi. Cháu chưa biết được cảnh đời ấy vui hay buồn hay hay dở thế nào, nhưng mà cháu vẫn hăng hái mà bước tới, không ngần ngại một chút nào hết. Ví dầu cảnh đời ấy chứa đầy những khe sâu hố hiểm. Ví dầu cháu với người bạn đồng tâm đồng chí của cháu nắm tay nhau đi trong cảnh đời ấy mà phải sụp té từng bước, phải đuối sức dọc đường, thì cháu cũng cam tâm vâng chịu chẳng dám phiền trách ai hết.

Cháu bạo gan dám trái thế tục, dám phạm gia pháp, ấy là vì cháu muốn tìm hạnh phúc phi thường cao thượng, khác hơn các hạnh phúc của các bạn đồng thời, nếu rủi hạnh phúc ấy là cái bóng không có hình, hoặc đổi ra hoạn họa, thì tức cười mà thôi, tức cười cái óc lãng mạn của cháu không hợp với ý người, mà cũng không thuận với lòng trời.

Hai cháu đồng cúi đầu chào cậu và kính gửi lại má cháu mỗi đứa hai lạy mà xin má cháu quên cái tội bất hiếu của con và dâu”.

LÝ NHƯ THẠCH

Bái thơ.

Như Thạch đọc thơ lại, rồi hỏi vợ có câu nào không vừa ý vợ chẳng.

Cô Nhung cười và đáp: “Anh tỏ cho cậu Hội đồng biết tâm hồn của chúng ta một cách rõ rệt như thế, mà nhứt là trong thơ anh chẳng có viết câu nào phiền má, thì em vừa lòng lắm. Anh cứ bỏ vào bì rồi sáng mai em dán tem em gửi cho”.

Vợ chồng ông Huyện đi Chợ Lớn về, chủ khách đàm luận chơi một chút rồi từ nhau mà nghỉ.

IV

Buổi sớm mai, lối 8 giờ rưỡi, trời nắng chang chang dội xuống đường tráng nhựa làm bốc hơi nóng nực khó chịu hết sức.

Như Thạch đạp xe máy trên khúc đường từ nhà gare xe điện Bà Chiêu vô nhà việc Bình Hòa xã. Chân đạp nhẹ nhẹ tay nắm xe mà kèm, tay trái cầm một gói ngoài bao giấy trắng. Tuy xe chạy chậm chậm, nhưng vì bị trời nắng nên chàng đổ mồ hôi chảy từ trên mái tóc xuống tới hai bên gò má. Về gần tới nhà việc Bình Hòa chàng nghe phía sau lưng có tiếng kèn xe hơi, nên lật đật ép xe qua phía tay mặt mà tránh.

Xe hơi chạy ngang qua, thì chàng nghe có tiếng kêu tên chàng rồi lại thấy xe thắng lại và ngừng phía trước, cách ít chục thước mà đợi chàng.

Như Thạch đạp xe tới, thấy vợ chồng ông Huyện Khoan ngồi trên xe hơi, thì ngừng xe nhảy xuống mà chào.

Ông Huyện đưa tay ra cửa xe, nắm tay Như Thạch và cười và hỏi:

- Mạnh giỏi hả? Toa đi đâu đây?
 - Moa đi về nhà moa.
 - Nhà toa ở đâu?
 - Ở phía sau rạp hát thầy Cai đây.
 - Á. Mấy tháng nay nghe toa về ở trong Bà Chiêu mà có dè toa ở chỗ này đâu Toa mượn nhà mà ở hay là ở phố?
 - Ở phố.
 - Đằng sau rạp hát có phố hay sao?
 - Có phố vách ván nhỏ.
 - À! Mà bữa nay chúa nhật toa đi đâu đây?
 - Ra ngoài Dakao mua thuốc về cho mafemme uống.
- Bà huyện nghe như vậy mới hỏi.
- Bà Đốc đau hay sao?
 - Thừa phải. Hơn một tháng nay nhà tôi đau rề rề hoài, không ra thăm bà được, xin bà tha lỗi.
 - Bà Đốc đau bệnh gì?
 - Gần ngày sanh rồi, nên trong mình mệt nhọc ăn ngủ không được. Chiều hôm qua nó đi cho coi mạch thì Đốc-tơ nói trái tim nó yếu lắm, nên phải mệt hoài.
 - Khổ chưa! Anh phải ráng lo thuốc men chớ gần ngày sanh mà bệnh như vậy không tốt.

- Tôi lo lắm chớ.

Ông huyện tiếp:

- Mà toa coi bộ cũng không được mạnh, lúc nãy toa ôm hơn hồi trước nhiều.
- Moa mạnh, chớ có đau gì đâu.
- Toa dạy trường Vân Thế mà toa làm việc nhiều hay ít?
- Moa xin dạy nữa chừng, mấy lớp đều có sẵn thầy rồi hết. Ông hiệu trưởng vị tình cho moa dạy phụ mỗi tuần lễ có 6 giờ nên có công việc gì nhiều lắm đâu.
- Trời ơi! Toa dạy một tuần có 6 giờ, rồi làm sao có đủ lương cho toa xài.
- Mỗi tháng chừng bốn năm chục. Có nhiều thì xài nhiều, có ít thì xài ít, không hại gì. Có lẽ chừng khai trường năm tới, ông hiệu trưởng sắp đặt giáo sư lại rồi moa mới dạy nhiều giờ được.
- Moa coi đó không phải là cách sanh hoạt rồi.
- Không, đó cũng là một cách sanh hoạt chớ.
- Theo ý moa, thì toa cũng đứng lập ra một nhà trường của toa, rồi toa làm Cai trường coi mới được.
- Tiền!
- A! Đó là một vấn đề, toa thấy chưa?
- Moa thấy lắm chớ.
- Nếu toa thấy thì toa phải công nhận lời moa khuyên toa hồi trước không phải là lời nói bậy.
- Phải lời toa khuyên đúng lắm chớ, song đúng với người thường, mà không hợp với óc của moa.

Ông Huyện rún vai rồi ngó vợ mà cười.

Bà Huyện nói:

- Bữa nay vợ chồng tôi mắc đi Gò Vấp có chuyện gấp, để bữa nào rảnh tôi sẽ vô thăm hai ông bà. Anh về nói giùm tôi có lời chúc bà Đốc mạnh nghe.

- Cám ơn.

Xe hơi chạy đi, Như Thạch leo lên xe máy đạp mà về nhà.

Mấy tháng nay Như Thạch dạy học tại trường “Vân Thế” vì lương ít nên phải mướn mà căn phố nhỏ, mỗi tháng có 5 đồng mà ở sau rạp hát thầy Cai gần ngã ba đường vô đồng ông Cộ. Nhờ miền ấy cao ráo lại có cây nhiều, nên chỗ ở sạch sẽ mát mẻ, nhưng mà phố chật hẹp quá, lại bữa nào đi dạy, phải đạp xe máy ra tới Tân Định, đường đi xa nên ở trong nhà thì tù túng, còn đi làm việc thì mệt nhọc.

Như Thạch về tới cửa, thì nhảy xuống xe gọn gàng, rồi dắt xe đem vô nhà mà dựng dựa vách.

Cô Nhung đương nằm tại bộ ván dầu nhỏ lót phía sau cái bàn viết, cô thấy chồng về thì cô lồm cồm ngồi dậy, ngó chồng với cặp mắt trộm lờ, song cũng cười mà nói: anh

đi nắng mệt nên đổ mồ hôi quá Thăng bé đi chợ chưa về, vậy anh cởi áo đi để em múc nước đựng anh rửa mặt cho mát”.

Như Thạch xua tay mà đáp: “Em khỏi nhọc lòng. Em cứ nằm nghỉ, để rồi anh đi ra sau anh rửa.

Chàng để nón trắng trên bàn viết rồi cầm gói thuốc đưa cho vợ mà nói tiếp:

- Bữa nay em khoẻ hơn hôm qua hay là cũng vậy.

- Em khoẻ ạ.

- Anh coi sắc mặt em cũng mệt quá, chớ có khoẻ đâu. Em mở thuốc mà uống liền đi.

Cô Nhung mở gói thuốc, còn Như Thạch đi vô buồng cởi áo rồi đi thẳng ra sau bếp mà rửa mặt. Chừng chàng trở ra, cô Nhung hỏi:

- Anh mua hết bao nhiêu tiền?

- Ve thuốc tới 3 đồng rưỡi, còn cái hộp đó có một đồng tám.

- Tồn hao nhiều quá! Hôm qua Đốc-tơ coi mạch hết 3 đồng, bữa nay mua thuốc hết 5 đồng mấy nữa.

- Đau thì phải tốn tiền thuốc chớ sao em. Em đừng có lo như vậy, phải để trí bình tĩnh cho khoẻ, chớ em lo thì em mệt, rồi bệnh càng thêm nữa.

- Nhà mình không tiền, em không lo sao được.

- Em để mặc anh lo, em cứ nằm nghỉ cho khoẻ đừng lo gì hết, Đốc-tơ đã nói em đau trái tim. Vậy em không nên lo.

- Em trông để cho mauặng em mượn vú nuôi em nhỏ rồi em đi kiếm công việc làm mà giúp với anh.

- Để rồi em phải ở nhà nuôi con, chớ đi làm giống gì.

Như Thạch rót một ly nước trà bưng lại đưa cho vợ và nói: “Em mở cái hộp lấy một viên thuốc mà uống trước đi. Chừng gần ăn cơm rồi em sẽ uống ve thuốc kia”.

Cô Nhung vâng lời chồng, lấy một viên thuốc mà uống. Như Thạch biểu vợ nằm xuống mà nghỉ, rồi chàng ngồi một bên và nói rằng:

- Anh mới gặp hai vợ chồng anh huyện Khoan hồi nãy đây.

- Anh gặp ở đâu?

- Gặp trước nhà việc Bình Hòa.

- Thế không đi kiểm thăm mình ạ?

- Không. Đi đâu trong Gò Vấp. Gặp hỏi lơ là rồi đi luôn.

- May a! Nếu ghé thăm mình càng khổ.

- Khổ cái gì?

- Nhà mình lồi thối, nếu Vợ chồng quan Huyện ghé thì em hồ quá.

- Sao mà hồ? Em còn theo thường tình quá! Mình nghèo thì tự nhiên nhà mình lôi thôi. Mà mình không nhớ bản, lương tâm mình vẫn thư thái, thì mình dám ngó ngay mọi người, không sợ ai hết, có hồ chi đâu hở em. Họ ở nhà tốt mà chắc gì cái óc họ hơn mình được.

- Vâng.

- Nếu anh chịu làm như họ, thì anh cao sang hơn họ nhiều lắm. Tại anh không thèm làm chớ.

Như Thạch ngó ra lộ thì thấy anh Tự Cường là một vị giáo sư dạy chung một trường với mình, dạy về khoa sử-ký với địa-dư, đương đi thân thợ, tay có ôm hai cuốn sách, đi mà cứ dòm vô dãy phố, chàng bèn bước ra cửa mà kêu hỏi: “Chào anh, anh đi vô trong này có việc chi?”

Tự Cường niên kỷ có lẽ hơn Như Thạch cũng vài tuổi mà thôi, chớ không lớn hơn nhiều, nhưng mà vóc cao, người mập, trán rộng, da đen cặp mắt có vẻ nghiêm nghị và kiêu ngạo, y phục lôi thôi nên không có mùi chung diện. Chàng vừa thấy Như Thạch thì nhích miệng cười, giở nón chào rồi thủng thẳng và đi vô cửa nói:

- May có anh ở nhà đây. Tôi đi kiếm anh mà thăm anh và đàm luận chơi.

- À, nếu vậy thì mời anh vô nhà. Tôi rất cảm ơn anh có tình chiếu cố. Sao anh biết nhà tôi ở đây?

- Bữa hôm nói chuyện anh có chỉ chừng, nên tôi mới biết mà vô đây chớ.

Tự Cường bước vô nhà. Cô Nhung ráng đứng dậy chấp tay cúi đầu chào.

Như Thạch chỉ vợ mà nói với bạn: “Vợ của tôi”. Tự Cường cúi đầu đáp lễ và nói: “Tôi lấy làm vinh hạnh mà được biết bà và cúi xin bà tín nhiệm cái ý thành kính của tôi”.

Như Thạch day lại nói với vợ: “Đây là anh Tự Cường, bạn đồng nghiệp của tôi đi Pháp học lấy được bằng cử nhân về khoa văn chương hiện đang dạy một trường với tôi”.

Cô Nhung cúi đầu thi lễ và nói: “Chồng em được làm bạn với ông thì em vinh hạnh lắm. Em kính chúc cho ông mỗi ngày một thêm cao sang thêm hạnh phúc. Em xin mời ông ngồi. Vợ chồng em không có nhà tử tế mà tiếp rước ông, thật em ái ngại quá.

Thiệt trong nhà chẳng có vật chi xứng đáng, phía trước ngay cửa thì có một cái bàn viết bằng cây dầu với một cặp ghế bằng mây, dựa vách buồng thì lót một bộ ván dầu nhỏ giá chừng năm đồng bạc, còn trong buồng thì chỉ có một cái giường cây để ngủ.

Như Thạch kéo một ghế để trước bàn viết mời Tự Cường ngồi, chàng cũng ngồi cái ghế để phía trong, rồi cười và nói:

- Thật là nhà cửa lôi thôi lắm, xin anh chớ chấp.

- Tại sao mà tôi chấp? Trước khi vô đây tôi vẫn biết anh không phải là ở nhà lầu, bởi vì nếu anh ở nhà lầu, thì bao giờ anh thèm đi dạy học lãnh lương mỗi tháng có ít chục đồng bạc. Anh có được căn phố mà ở mát mẻ như vậy thì anh sung sướng hơn tôi nhiều quá, tôi không có nhà cửa, phố xá chi hết mới nói làm sao.

- Vậy chớ anh ở đâu.

- Tôi mượn một căn phòng khách sạn tôi ở, mỗi ngày tôi đi ăn cơm quán.

Cô Nhung nghe như vậy thì hỏi:

- Thế thì ông chưa có vợ à?

- Thưa chưa, mà chắc chẳng bao giờ có.

- Em không hiểu sao ông lại nói thế. Thủy chung gì rồi ông cũng phải có gia thất với người ta chớ.

- Thưa không, tôi sẽ độc thân cô lập trọn đời.

- Thế à! Chắc là ông chê phụ nữ đời nay chẳng có ai đáng làm bạn trăm năm với ông.

- Thưa không phải vậy. Phụ nữ đời nào cũng vậy, có kẻ xấu mà cũng có người tốt, tôi đâu dám chê. Tôi tự quyết không lấy vợ là vì tôi thấy nhân tình giả dối, đua nịnh, tham lam thái quá, những việc đáng khinh bỉ thiên hạ lại tranh đua mà làm, những việc đáng tôn trọng thiên hạ lại ngó lơ bỏ dẹp. Nếu tôi lập gia thất thì tôi phải đem thân mà lăn lộn trong cái vòng nhờn tình tanh hôi ấy. Tôi phải buộc mình làm những việc tôi không muốn làm, tôi phải ép trí mà vui với những việc tôi chê tôi ghét, thành ra đời của tôi là đời *lại cái*¹, người của tôi là người hai lòng, không có chủ hướng, không có nhân phẩm gì hết, vì vậy đó nên tôi nhất định không lập gia thất, để một mình đặng hưởng tự do hoàn toàn, muốn thì làm, trái thì cãi, không sợ ai, không vị ai, không dấn dáp một chút chi với xã hội hết!

- Té ra ông là người chán đời.

- Không phải tôi chán đời. Tôi muốn giải thoát cái thói thấp hèn của đời chớ.

- Vung em hiểu rồi, ý muốn thoát tục. Em mong cho ông đạt được cái mục đích cao thượng ấy.

- Tôi rất cảm ơn bà.

Thằng Sung là đứa tở, đi chợ về, tay xách một cái giỏ vô cửa, rồi đi thẳng xuống nhà bếp. Cô Nhung đi theo coi bộ mệt nhọc ột ột lắm.

Tự Cường ngó theo cô và nói:

- Tôi coi bộ madame mệt nhọc lắm. Anh phải lo thuốc men, chớ có thai nghén mà mệt nhọc như vậy chắc là không tốt.

- Hơn một tháng nay nhà tôi ăn ngủ không được cứ mệt hoài.

- Sao anh không rước Đốc-tơ coi mạch cho madame rồi mua thuốc cho madame uống?

- Chiều hôm qua tôi có đem đi Đốc-tơ. Ông coi mạch rồi nói nhà tôi đau trái tim.

¹ *đồng tính luyến ái*

- Cha chả! Nếu vậy thì anh phải đem vô nhà thương nằm nghỉ, hoặc đem ra mé biển cho hứng gió mới được:

- Tôi cũng muốn như vậy, ngặt vì nhà tôi nó không chịu, nó nói đi nhà thương hay đi hứng gió đều tốn hao lung quá.

- Phải tốn chớ sao.

- Anh cũng biết tôi dạy mỗi tuần có sáu giờ nên số lương ít quá. Tốn hao nhiều tôi chịu sao nổi.

Tự Cường gật đầu ngòai ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi nói rằng.

- Phải, anh lương ít quá xài lớn sao đặng... Tôi chắc lúc này anh phải chịu khổ tâm lắm.

- Phải tôi khổ tâm lắm, khổ đủ mọi phương diện.

Tự Cường châu mày, ngó ra ngoài sân rồi thở dài nói rằng: “Tại muốn lập gia thất nên mới có những cái khổ ấy. Nếu độc thân cô lập thì có khổ như vậy đâu”.

Như Thạch trợn mắt đáp rằng:

- Không, tuy khổ, song tôi có ăn năn chút nào đâu. Về gia thất thì chí của tôi vẫn còn hăng hái luôn luôn, mà vợ tôi cũng không buồn, không ngã lòng. Vợ chồng tôi mà thương yêu nhau hoài, thì khổ gì cũng không sợ.

- Tôi khen anh lắm, khen cái đức tính của anh về sự bền dai của gia thất.

- Anh chưa có vợ, nhứt là anh chưa có một người đồng tâm đồng chí, nên anh chưa được nếm mùi ngọt bùi trong gia thất. Có khổ cái mùi ấy càng thêm thơm tho, bởi vậy khổ mà tôi vui, chớ tôi không nao núng chi hết.

- Anh nói hữu lý! Nhưng theo tôi nghĩ vì tôi không muốn chịu khổ, mà cũng không muốn nếm ngọt bùi, tôi chỉ muốn trí thơ thới, thân tự do cho khỏi sa vào nhơn tình thế tục.

- Anh tu hay sao?

- Tu làm chi? Tôi có tu đâu, tôi lập chí chớ.

- Nếu anh lập chí, tôi e một ngày kia anh gặp một người đàn bà đồng chí với anh rồi anh cũng phải bước chân vào vòng gia thất như tôi vậy.

- Có lẽ, nhưng mà đàn bà có chí lập gia thất thì nhiều, còn đàn bà có chí tuyệt gia thất thì ít. Tôi tưởng trọn đời tôi cũng chưa gặp ai đồng chí với tôi.

- Biết chừng đâu. Nếu anh có chí đó, thì người khác cũng có vậy chớ. Đàn bà đời nay họ có học thức, họ không triết lý cũng như mình, chớ không phải lù mù như hồi xưa vậy đâu.

- Để rồi coi. Chưa thí nghiệm thì chẳng nên nói quả quyết. Lấy việc của anh mà suy thì đủ thấy gặp người đồng chí không phải dễ. Anh phải ra Bắc mới gặp được.

- Anh nói lắm. Đồng tâm đồng chí không phải dễ kiếm, bởi vậy gặp rồi làm sao mà bỏ được. Tiếc cho cái đời này còn có nhiều người không thấu hiểu việc ấy.

- Người ta không đồng chí với anh thì thế nào người ta hiểu được.

Như Thạch gật đầu, ngồi suy nghĩ.

Tự Cường đứng dậy thọc tay vào túi quần, đi tới đi lui, đi một hồi rồi cười và nói: “Quen với nhau đã mấy tháng rồi, vô trường thường hay bàn luận với nhau. Tôi biết ý anh cũng như ý tôi, ghét nhơn tình, khinh thế tục. Nhưng mà tôi không dè chúng ta có chỗ nghịch nhau, là anh ưa gia thất còn tôi ghét gia thất. Trong khi hai đứa mình, ai phải, ai quấy? Ai cũng giành phải hết, không ai chịu quấy. Thôi, chúng ta phải cung kính cái đức tin, chẳng nên cãi với nhau làm chi. Phải hay là quấy để sau có đủ kinh nghiệm rồi chúng ta sẽ thấy. Bây giờ chúng ta nói chuyện hiện tại nghe chơi. Nghe nói hồi trước anh làm giáo sư, dạy trường nhà nước ngoài Bắc Việt anh được một cái địa vị an ổn quá, tại sao anh bỏ đi, rồi về trong này dạy trường tư, lương bổng ít mà phải chịu khổ cực như vậy?”

Như Thạch thở dài đáp:

- Việc nhà của tôi kỳ cục lắm. nói ra nghe thêm buồn.

- Thấy chưa? Tại ban đầu anh đi sai đường nên mới có sự kỳ cục làm anh buồn đó.

- Mỗi người có một ý riêng nên đi riêng một đường, chớ nào phải đi sai. Phận anh thì anh khinh bỉ nhơn tình thế tục, anh quyết thoát ra ngoài vòng mà đứng một mình, anh không muốn chung lộn với người đời. Còn phận tôi thì tôi cũng khinh bỉ nhơn tình thế tục như anh, song tôi lại muốn đem thân chung chạ với người đời, chung chạ mà tôi không làm những việc thấp hèn như họ. Trái lại, tôi công kích những việc thấp hèn ấy, tôi nêu một thái độ thanh cao, tôi giữ một cử chỉ chánh trực, làm cho người đời mở mắt mà thấy những thành kiến quấy của gia đình, những phong tục xấu của xã hội, rồi sửa đổi cho đời trở nên vui vẻ cao thượng.

- Khó lắm! Cái mục đích của anh tôi coi khó đạt được.

- Phải làm thử coi, chớ thấy khó rồi do dự không làm, làm sao mà thành được.

- Đời thấp hèn dơ dáy, mình lánh thì hay hơn, mình giữ phận mình cho cao, ai thấp mặc kệ họ, hơi đâu mà lo.

- Nói như anh thì vị kỷ quá.

- Nếu mỗi người đều làm như tôi hết, đời cũng trở nên vui vẻ cao thượng chớ.

- Làm như anh đã không thấy chỗ nào vui, thử hỏi đời vui làm sao được.

- Tại anh không thấy cái vui của tôi. Tôi vui lắm chớ, tôi vui về tinh thần nên người ngoài khó thấy, chớ không phải vui về vật chất như anh mà dễ thấy.

Như Thạch ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi mới đáp:

- Anh nói phải, tôi vui về vật chất, tại vui như vậy nên mới có chỗ buồn.

- À bây giờ anh mới thấy rõ cái chủ nghĩa của anh là một món khí giới hai lưỡi. Nó làm anh vui, mà nó cũng làm anh buồn được.

- Phải. Mà bây giờ tôi không thể bỏ chủ nghĩa hiêm nghèo ấy được. Đã ném lỗ nước đời rồi thì phải uống cạn ly, chớ không phép thôi thoát.

- Thôi thoát sao được chớ.

Cô Nhung bung ra hai tách nước trà mời khách với chồng uống, làm cho câu chuyện đàm luận của hai người phải dứt.

Tự Cường uống nước rồi nói nữa:

- Tôi coi bề của anh khó quá. Phải liệu thế nào, chớ để như vậy không được.

- Tôi nói thiệt với anh, bà già tôi giàu lớn, nhưng vì tôi trái phong tục. Tôi kết hôn tự do, nên bà già tôi giận mà từ tôi. Cái khổ của tôi tự tôi làm ra, chớ nếu tôi quật lụy phong tục thì thân tôi sung sướng lắm.

- A vậy hả? Té ra anh bị hại vì cái phong tục.

- Phải.

Tự Cường không nói chuyện nữa, bước ra cửa đứng ngó mông một hồi rồi từ già vợ chồng Như Thạch và ôm hai cuốn sách đi về.

Chiều bữa sau Như Thạch đi dạy học về, thấy vợ cũng còn mệt như mấy bữa trước, nhưng mà hỏi thì cô Nhung lại nói khỏe. Chàng thay đồ ra ngồi một bên với vợ mà nói:

- Có một việc kỳ quá, làm cho anh bồi rồi hết sức.

- Có việc gì xin anh nói cho em biết?

- Hồi chiều nay anh đang dạy học, anh có tiếp được cái thư của nhà thơ phát, có dán cò hẩn hồi. Anh xé bao thì không có thơ mà lại có cái măn-đa năm chục đồng bạc. Anh coi con dấu đóng ngoài bao thì gửi tại nhà dây thép chính Sài Gòn. Măn-đa cũng mua tại Sài Gòn để tên họ anh rõ ràng song không có biên tên người gửi. Anh không hiểu ai làm việc cắc cớ như vậy. Gửi bạc cho anh làm gì?

- Em tưởng có lẽ má hay cậu Hội đồng gửi cho anh đó chăng.

- Không phải, má với cậu Hội đồng có biết anh ở Sài Gòn đâu mà gửi. Anh nghi anh Tự Cường lắm. Hôm qua ảnh có vô thăm mình. Ảnh thấy em bệnh, mà ảnh lại nghe anh than túng. Ảnh ăn lương tới một trăm rưởi, mà ảnh không có vợ con. Ảnh xài tiền không hết. Ảnh muốn giúp đỡ mình, song ảnh sợ đưa tiền ra thì mình ái ngại không chịu lấy, nên ảnh làm như vậy chớ gì.

- Thế thì anh đi kiểm hỏi ảnh coi phải bạc của ảnh gửi hay không?

- Hồi nãy tan học, anh có gặp ảnh tại trường. Anh thuật chuyện anh được cái măn-đa kỳ cục cho ảnh coi nữa. Coi bộ ảnh không lấy chuyện ấy làm lạ mà ảnh lại nói: “Bây giờ có biết ai gửi đâu mà trả, thôi cứ lãnh bạc mà xài, chừng nào biết được người gửi sẽ hay”.

- Nếu thiệt anh Tự Cường muốn giúp mình, mà dùng cách kín đáo như vậy thì ảnh cao thượng quá.

- Thiệt lúc này em đau, nếu có tiền cho em nằm nhà thương dưỡng bệnh thì tốt lắm. Ngặt vì người ta giúp mình cao thượng như vậy, nếu mình nhận lãnh thì mình thấp hèn.

- Vâng, lãnh thì mình hèn lắm. Mà bây giờ mình biết ai gởi mà trả .

- Hồi nãy đi về dọc đường anh có nghĩ: “Ở Sài Gòn mấy người anh quen nhiều là ông huyện Khoan còn người biết cái khổ của anh trong lúc này là anh Tự Cường, ấy vậy hai người đó gởi bạc cho anh, chớ không lẽ người nào khác. Vậy anh kiếm hai người đó mà hỏi gắt, nếu họ từ chối thì anh sẽ đến nhà dây thép xin coi tên người mua măn-đa, tự nhiên phải lòi ra ai gởi.

- Anh tính như thế đúng lắm.

Sáng bữa sau Như Thạch không có dạy học nhưng chùng tan học, thì chàng đạp xe máy đi ra đường đón Tự Cường. Gặp nhau chào hỏi rồi hai người thủng thủng đi bộ nói chuyện. Như Thạch hỏi:

- Anh phải nói thiệt cho tôi biết coi cái măn-đa tôi đưa cho anh hồi chiều hôm qua đó phải của anh gởi hay không?

- Không, tôi gởi làm chi? Tại sao anh hỏi kỳ cục vậy?

- Gia đạo của tôi duy có một mình anh biết mà thôi, tôi chắc anh muốn giúp tôi nên anh làm như vậy, chớ không phải ai khác. Nếu anh chối thì tôi sẽ xuống nhà dây thép tôi xin coi tên người mua măn-đa rồi tôi trả lại.

Tự Cường nghe Như Thạch nói hơi quá quyết quá thì cười ngất mà đáp:

- Anh lạnh quá! Anh làm như vậy thì tôi phải chịu phép chớ chối sao được. Tôi xin anh tha cái lỗi giả dối cho tôi tuy hai đứa mình bất đồng chủ nghĩa nhưng hôm qua tôi thấy chị bệnh nhiều, còn anh túng rớt, tôi chịu không được. Tôi muốn trao tiền cho anh đặng anh đem chị đi nhà thương nằm dưỡng bệnh mà tôi sợ anh ái ngại không chịu lấy, nên tôi làm như vậy đó, chớ không phải tôi giả dối đặng khinh bỉ anh đâu.

- Anh biết thương tôi như vậy, tôi cảm ơn anh lắm. Thiệt lúc này vợ tôi đau mà tôi không có tiền. Nếu anh giúp tôi ân nghĩa lớn lắm. Ngặt vì tôi thọ của anh, rồi biết chừng nào mới trả lại cho anh được.

- Ối! Hơi nào mà lo việc đó. Anh còn lo như vậy tức nhiên anh chưa thoát thường tình. Tôi dư, anh thiếu tôi sót bớt cho anh. Anh cứ lãnh măn-đa đó đi rồi đem đóng tiền nhà thương cho chị nằm, đừng ngại chi hết. Anh ăn lương ít, nếu anh cần dùng, thì mỗi tháng tôi sót bớt cho anh năm bảy chục đồng bạc được.

- Anh thiệt tình đãi tôi, nếu tôi theo thường tình ái ngại hoài té ra tôi xưa quá. Vậy tôi chịu lấy và tôi thay mặt cho vợ tôi mà cảm ơn anh, nếu nó hết bệnh ấy là nhờ anh.

- Thôi, thôi, đừng có bắt chước thể tình mà nói những tiếng “Cám ơn” những tiếng “Nhờ cậy” nghe kỳ cục quá. Bọn mình phải nói, phải làm khác hẳn thiên hạ chớ, những câu đặt sẵn từ đời thượng cổ để nói mà chơi chớ không có ý nghĩa gì đọc lại làm chi. Anh đi lãnh măn-đa rồi đem chị vô nhà thương liền đi.

Tự Cường bắt tay từ giã Như Thạch rồi đi tuốt.

Như Thạch đi lãnh măn-đa rồi về thuật lại cho vợ nghe. Cô Nhung cười và nói: “Anh Tự Cường cao quá, mà anh làm ra cho rõ rệt thì anh cũng khỏi thấp”.

Chiều bữa đó Như Thạch đem vợ vô nhà thương Bà Chiêu nằm...

V

Lối 12 giờ khuya. Như Thạch đứng tại hàng ba nhà bảo sanh Bà Chiêu, tay vịn lan can mắt ngó cửa phòng ngay trước mặt. Vì cửa phòng khép khít nên chàng không thấy được, trong phòng chỉ nghe tiếng cô Nhung rên mà thôi, chàng đứng trân trân không cựa quậy, mặt tái xanh, ngực hồi hộp.

Cách một lát, cửa phòng mở hé rồi một cô mục lách mình bước ra. Như Thạch chận hỏi: “Sanh rồi hay chưa vậy cô?” Cô mục lắc đầu mà đáp: - “Cô yếu quá nên không dám cho rặn. Để cho cô nghỉ một chút rồi tôi sẽ cho rặn thử coi, nếu không được thì phải kêu ông thầy, chớ biết làm sao”.

Cô mục đi rột rết rồi xách một bầu nước trở vô phòng, khép cửa lại.

Như Thạch trong lòng lạnh ngắt, day mắt ngó ra sân thấy cây cỏ lờ mờ, còn ngoài đường thì hàng đèn khí nối nhau mà chiếu, song không có dạng người qua lại. Chàng vì lo, vì sợ, vì buồn, bởi vậy trong trí bối rối ngó cây cỏ, ngó đèn mà không để ý đến cảnh vật chút nào hết.

Thình lình nghe trong phòng có tiếng rặn một hơi rất dài. Như Thạch càng thêm bối rối, nên nín hơi lóng tai nghe. Rặn rồi thở hỏn hển, thở rồi rặn nữa, rồi lại nghe tiếng con nít oa oa. Như Thạch nửa mừng nửa sợ ngổn ngang mừng con đã sanh, mà lo sợ vợ đuối sức. Chàng nóng nảy, trông cho họ mở cửa phòng đặng vô mà hỏi thăm, nhưng trông hoài không thấy mở.

Cách một hồi rất lâu, một cô mục già mở bét cánh cửa ra vừa thấy Như Thạch thì nói: “Sanh rồi, con gái. Con nhỏ mạnh lắm tới ba ký lô rưỡi. Còn cô thì mệt quá, để tôi đi kêu thầy điều dưỡng tiêm cho cô một mũi thuốc khỏe cho cô nghỉ. Ông vào mà thăm cô, bây giờ ông vô được”.

Cô mục nói rồi quày quả đi liền. Như Thạch bước vô phòng, thấy vợ nằm trong giường, mắt nhắm khít, ngực hơi hóp, mặt mét xanh, coi bộ mệt lắm. Chàng nắm tay vợ mà nước mắt rung chảy. Cô Nhung day mắt ngó chồng, lắc đầu rồi nhắm mắt lại, Như Thạch thấy cô mục bồng con nhỏ bước lại gần thì chàng đứng nhìn con. Cô mục nói: “Con nhỏ này chừng lớn nó ngộ lắm”.

Cô mục già trở vô phòng lại dắt theo một ông thầy điều dưỡng còn ngây ngủ, nên mặt sặt sừ. Thầy điều dưỡng tiêm cho cô Nhung một mũi thuốc, rồi bỏ đi ra, không nói một tiếng chi hết. Hai cô mục lo sắp đặt cái nôi đặng để em nhỏ nằm.

Cô Nhung thở dài rồi mở mắt ngó chồng, miệng chúm chím cười. Cô mục già bước lại rờ trán cô và hỏi: “Khỏe rồi hả?”. Cô Nhung gật đầu đáp nhỏ: “Em khỏe. Em cảm ơn hai cô”.

Hai cô mục bước ra ngoài rồi khép cửa phòng lại.

Như Thạch nhắc một cái ghế đem để bên cạnh giường ngồi và nói chuyện với vợ:

- Em mệt nhọc quá! Vậy em ngủ một chút cho khỏe. Để anh ngồi đây anh coi chừng con cho.

- Bây giờ em khỏe rồi.

- Hồi nãy anh sợ quá.

- Thật anh ạ! Hồi nãy em mệt lắm, em tưởng đã không xong rồi.

- Em muốn uống nước hay không?

- Xin anh làm ơn rót cho em một chén.

Như Thạch rót nửa ly nước trà bưng lại cho vợ uống, rồi vén tóc, bao mền cho vợ, bộ lo lắng lắm.

Bây giờ cô Nhung thiệt khỏe nên cô nói:

- Em chưa trông thấy mặt con. Nghe nói con gái phải không?

- Con gái. Em muốn anh bồng con cho em coi hay không?

- Em muốn lắm, song sợ anh không quen bồng rồi anh đánh rơi con.

- Anh bồng được. Để anh bồng con lại cho em coi. Mặt dễ thương quá.

Như Thạch bước lại giở cái nôi mà bồng con nhỏ đem để nằm một bên mình vợ.

Cô Nhung day qua nhìn con, Như Thạch cũng đứng một bên mà ngó. Con nhỏ mở mắt rồi nhắm mắt lại một lát nó quơ hai tay, làm cho cha mẹ nó vui vẻ vô cùng.

Như Thạch nói:

- gương mặt con giống hệt mặt em.

- Đây là dấu tích của vợ chồng ta, có con tình vợ chồng ta càng thêm khăng khít.

- Để ngày mai anh sẽ đi khai sanh cho con. Em muốn đặt tên gì?

- Em không dám. Việc ấy tự ý anh định.

- Anh muốn đặt con là Thanh Nguyên, vừa ý em hay không?

- Tên ấy tốt lắm ạ.

- Thanh Nguyên nghĩa là nguồn nước trong. Anh không muốn cho con mình nhiễm trần tục chút nào hết, nên anh mới đặt tên ấy.

- Vâng, em bằng lòng lắm.

- Thôi, để anh đem con trở lại nôi, đừng em thông thả mà ngủ một chút.

- Anh để con nằm đây với em được. Em để con nằm một mình trong nôi sợ con lạnh.

- Em muốn như vậy cũng được, song để cho anh bỏ mùng xuống kéo muỗi cắn con.

Như Thạch bọc mùng kín đáo rồi ngồi ngoài coi chừng cho vợ ngủ.

Cô Nhung sợ chồng mệt nên khuyên chồng về mà nghỉ. Nhưng chàng không nỡ về cứ ngồi đó cho tới sáng, có mấy cô mục vô phòng rồi, chàng mới chịu từ giã vợ về thay đồ đăng lập tức đi khai sanh cho con.

Mỗi bữa Như Thạch đều có mặt tại nhà bảo sanh mà săn sóc vợ con luôn, trừ ra tới bữa cơm và tới giờ đi dạy học thì chàng mới chịu về.

Cô Nhung nằm tại nhà bảo sanh mười bữa, tuy vậy trái tim của cô vẫn không dứt nên cô hay yếu và mệt, song cô xin chồng đem cô về nhà đăng cô nằm cho thông thả.

Về nhà vợ chồng vui vẻ hết sức, cứ thay phiên nhau mà bồng con, nhứt là cô Nhung thương con quá, nhiều khi chồng đi dạy học, cô ở nhà bồng con ngồi nhìn trót giờ mà không biết mỏi, nhìn rồi cô lại cảm xúc nên ứa nước mắt. Tại cô thấy con là kết quả rõ ràng về cái ái tình của cô mà cô cảm, hay là tại cô thấy con rồi cô lo sợ về cái đời tương lai của con nên cô cảm. Nếu lúc ấy ai cắc có hỏi cô như vậy thì cô không biết sao để trả lời, cô chỉ biết rằng hễ cô ở nhà một mình với con, hoặc ban đêm cô thức dậy cho con bú, cô nhìn một hồi thì cô hồi hộp trong lòng, lo sợ buồn thương lẫn lộn.

Vì trong mình đã có bệnh sẵn lại thêm sanh sản, mà cũng vì tiền bạc khiếm khuyết nên thuốc men luột lất, bởi vậy thân thể cô Nhung ngày một thêm ốm, mặt mày của cô ngày một coi thêm mệt. Tuy cô biết trong mình có bệnh nhiều, sợ không thể sống lâu được nhưng mà cô không dám nói cho chồng biết, trước mặt chồng cô cứ làm ra vui cười luôn luôn.

Tuy vậy Như Thạch vì thương vợ nên không cần vợ nói chàng cũng đã hiểu biết, bởi vậy trong bụng chàng lo sợ lung lắm.

Một đêm cô Nhung để con Thanh Nguyên nằm ngoài ván rồi cô ngồi một bên coi chừng muỗi cho con ngủ. Như Thạch bụng đèn lại gần và chàng ngồi phía bên này ngó con với vợ. Vợ chồng nhìn con rồi nhìn nhau, bỗng sanh trong lòng mỗi cảm tình nồng nàn thiết là khó chịu, song nói ra không được.

Cách một hồi lâu Như Thạch day mặt vô vách mà nói:

- Thanh Nguyên còn nhỏ quá mà em bệnh một ngày một thêm nhiều, anh nghĩ tới đường tương lai anh buồn hết sức.

- Anh sợ em chết à? Em không chết đâu, xin anh đừng lo. Em thương chồng thương con, có lẽ nào em đành chết mà bỏ hai cục thương của em đó cho được.

- Sống thác đều tại số mạng, có phải em muốn mà được đâu em.

- Số mạng là gì? Ấy là hai chữ để kẻ yếu trí đặt ra đăng khóa lấp che đậy thói nhu nhược của họ. Anh phải cương quyết, phải dạn dĩ đăng chống cự với cuộc đời, chẳng nên thấy khổ mà ngã lòng thôi chí.

- Không, anh có ngã lòng thôi chí đâu, dầu đến chừng nào anh cũng còn can đảm đối phó với nhân tình thế cuộc luôn luôn. Tiếc vì bệnh hoạn mình biết làm sao chiến thắng nó cho được, vì vậy nên anh mới lo sợ chớ.

- Ví dầu em phải chết đi nữa, xin anh cũng cứ vững lòng mạnh dạn bước tới, đừng buồn rầu đừng nhút nhát.

- Không nhút nhát thì được, chớ không buồn rầu sao được! Hai đứa mình đồng tâm quyết chí nắm tay nhau đồng bước trong một đường mới, ví như một đứa ngã, đứa kia bơ vơ không nhớ thương buồn rầu sao được.

- Như em có chết, thì còn con Thanh Nguyên đó nó là đầu tích của em, có lẽ nó cũng đủ làm cho anh vui với sự sống tự do, cứng cỏi, ngay thẳng, trong sạch được vậy chớ. Mà em phải sống đặng giúp anh nuôi con rồi dạy cho nó kế chí của vợ chồng mình, em không chết đâu.

- Anh van vái cho được như lời em nói đó.

Như Thạch ngó vợ ngó con rồi chảy nước mắt.

Tuy cô Nhung nói cứng cỏi như vậy, mà sự muốn không thắng nổi chứng bệnh. Bởi vậy con đẻ vừa đầy mấy tháng thì bệnh cô trở nặng, mỗi ngày mệt đến mấy lần, và mỗi lần mệt thì tưởng cô phải tắt hơi.

Một đêm, biết trong mình cô đã hấp hối, cô bèn kêu chồng bồng con đem lại cho cô hun. Cô nắm một tay ôm con, một tay níu chồng, cô hun con hai ba cái, rồi cô hướng mặt nhìn con và chồng trân trân, giọt lệ tuôn ra chảy ướt hai gò má cô. Cô mệt lắm, song ráng nói nho nhỏ: “Em xin anh tha lỗi cho em... Em đã hứa đi với anh cho cùng đường, mà nay em phải bỏ anh giữa chừng, ấy tại bệnh hoạn nó giết em, chớ không phải em sợ khổ cực hay là thấy sự nguy hiểm mà trốn lánh... Em chết thiệt em tức lắm, tức vì không được tiếp với anh mà phá hủy những chế độ hẹp hòi của gia đình xã hội, tức vì không được dạy cho con biết kế chí của vợ chồng ta...”

Cô Nhung nói đến đó, thì mệt quá, nói không được nữa. Như Thạch đau đớn chịu không được, chàng cúi mặt xuống hun vợ, bốn giọt nước mắt hòa lộn với nhau.

Đến khuya cô Nhung tắt hơi.

Sáng bữa sau Tự Cường hay tin vợ vã vô thăm. Chàng chắc Như Thạch túng tiền, nên đưa một trăm đồng bạc cho Như Thạch lo liệu tống táng cho cô Nhung.

Chôn vợ rồi Như Thạch kiếm vú mướn nuôi Thanh Nguyên. May lúc ấy chị Thì ở gần, mới sanh con được ba tháng kể con chết, nên chị mới còn sữa, Như Thạch cậy chị đem Thanh Nguyên về nuôi giùm mỗi tháng trả tiền cho chị 6 đồng bạc.

Vợ chết rồi thì sự sống của Như Thạch chẳng còn một chút gì vui vẻ nữa. Mỗi ngày chàng kêu chị Thì đem Thanh Nguyên lại cho chàng bồng giây lát, đặng nhìn mặt con cho giảm bớt nỗi buồn, té ra ngó con chừng nào thì càng nhớ vợ thêm chớ không giảm được.

Có khi chàng nhớ tới mẹ thì chàng đau đớn về sự chàng làm cho mẹ giận hờn. Nhưng đau đớn về cái lỗi của chàng, lại cũng đau đớn về sự nghiêm khắc của mẹ, nên chàng ôm lòng mà chịu, không tính trở về thú tội.

Vì trong mình đã mang sẵn bệnh lao, nay gặp sự buồn rầu dồn dập, nên bệnh càng ngày càng thêm hoài. Cô Nhung chết chưa được 5 tháng thì Như Thạch ốm như tàu lá, không thể đi dạy học được nữa. Chàng biết không sống lâu được nên một đêm chàng nằm thao thức, trong trí nhớ đường kia nẻo nọ, rồi chàng ngồi dậy đốt đèn viết một bức thư gửi về cho mẹ mà thưa cho mẹ hay rằng mình sắp chết và xin mẹ tha lỗi. Thư gửi đi rồi thì bệnh càng nặng thêm hoài. Cách 10 bữa sau, Như Thạch nằm liệt, Tự Cường có đến thăm thì chàng nằm nói chuyện chớ không dậy nổi.

Một buổi chiều, chị Thì bồng Thanh Nguyên lại thăm. Như Thạch ngó con rồi khóc, chớ không bồng con được.

Đêm ấy chàng ráng ngồi dậy rồi đi lại bàn viết lấy giấy viết, ngồi viết trót hai giờ đồng hồ. Viết rồi chàng lấy một cái bao thơ lớn bỏ vô, lại soạn giấy tờ trong tủ lấy 3 tờ khác và đút chung vô đó nữa.

Dán bao thơ kín đáo, lại lấy bánh kiến gắn thêm phía sau cho chắc chắn rồi mới viết mấy hàng chữ ngoài bao.

Chàng viết rồi thì mệt đuối, nên lần đi lại bộ ván mà nằm, để cái bao thơ hồi nãy dựa bên mình.

Qua ngày sau, Như Thạch biểu thằng Sung, là đứa tớ, ra trường “Vân Thế” đón mời Tự Cường vô cho chàng nói chuyện.

Tự Cường mỗi ngày đều có vô một lần đựng lo thuốc men cho bạn, biết bạn không còn sống lâu nữa được, nên được tin mời thì lật đật vô liền.

Như Thạch thấy Tự Cường thì sai thằng Sung đi kêu chị Thì bồng Thanh Nguyên lại.

Tự Cường kéo ghế ngồi một bên Như Thạch và hỏi:

- Bữa nay anh nghe trong mình có khỏe hơn hôm qua hay không?

- Tôi mệt lắm, chắc giờ chết đã gần tới rồi!

- Tôi coi anh còn tinh thần nhiều. Chưa chết đâu. Xin anh hãy vững lòng đừng lo sợ.

- Nếu tôi còn tinh thần nhiều, ấy là vì tôi còn chút nợ đời bạn lòng tôi, nên tôi nhắm mắt chưa được.

Như Thạch nói mới mấy câu mà đã mệt, nên nằm yên. Tự Cường thấy vậy không muốn nói chuyện nữa, nên định đứng dậy. Như Thạch khoát tay tỏ ý muốn Tự Cường cứ ngồi đó, chàng nằm nghỉ một chút rồi nói tiếp:

- Tôi mời anh vô đây là vì tôi có một tâm sự cần phải tỏ gáp với anh.

- Anh cứ nói đi, tôi sẵn lòng nghe.

- Khi mới quen nhau tôi có tỏ cho anh biết rằng vì tôi theo cái thuyết tự do kết hôn nên bà già tôi giận, không thèm nhìn tôi là con.

- Phải. Anh có nói với tôi rồi.

- Cách mười bữa trước tôi biết tôi sẽ chết gấp, nên tôi có viết thư từ già và xin lỗi bà già tôi. Tôi có nói tôi có một đứa con, như bà già tôi còn nghĩ tình máu thịt, thì cho người lên đem về mà nuôi, chớ hễ tôi chết rồi con tôi nó sẽ bơ vơ, vô gia đình, vô thân tộc... Tới bữa nay mà không thấy tin tức gì hết... Chắc bà già tôi bỏ đứt tôi, mà cũng không thèm nhìn con tôi.

- Sợ thư lạc, hoặc dưới nhà không biết anh ở đâu mà kiếm.

- Thư không thể lạc được. lại trong thư tôi biên chỗ tôi rành rẽ... Chắc bà già tôi còn giận nên tuyệt luôn... Có lẽ xưa nay anh đã thấy rõ thái độ của tôi. Tôi thung dung chờ ngày chết. Chẳng lo sợ chút nào hết. Tôi chỉ buồn có một việc là khi tôi chết đi rồi con Thanh Nguyên của tôi đây rồi tôi bỏ nó cho ai.

- Xin anh đừng thêm lo, đến giờ cuối cùng phải để chí cho bình tĩnh. Nếu không ai nhìn nhận con Thanh Nguyên thì tôi lãnh nuôi cho.

Như Thạch mở cặp mắt chỏi hỏi mà ngó Tụ Cường rồi cười nói tiếp:

- Tôi cảm tình anh lắm. Nếu được vậy thì tôi chẳng còn chút gì bận lòng nữa. Tôi mời anh vô đây là có ý muốn nói chuyện đó với anh. Hôm nay tôi không nói là vì tôi còn tưởng má tôi hoặc chị tôi lên đem nó về nuôi. Hồi chiều hôm qua chị vú bông con tôi lại, tôi thấy mặt nó, rồi tôi nhớ ở dưới nhà không ai lên, thì tôi cảm động hết sức. Đêm hồi hôm tôi không ngủ được, tôi ráng ngồi viết một tờ di ngôn mà để lại cho con. Nếu anh sẵn lòng thế cho tôi mà nuôi giùm con tôi, thì tôi giao giấy tờ trong bao thư này cho anh. Xin anh cất giùm, chừng nó được 18 tuổi có đủ trí khôn rồi anh sẽ trao cho nó.

- Tôi hứa chắc với anh rằng tôi sẽ hết lòng nuôi con Thanh Nguyên cũng như anh nuôi vậy. Anh hãy an tâm, đừng lo chi hết.

- Cám ơn anh.

Như Thạch lấy cái bao thư niêm hồi hôm đưa cho Tụ Cường rồi ngoắt chị vú biểu đem Thanh Nguyên lại, chàng với ôm đầu con hun và nói: “Thôi, cha từ già con, tên con là Thanh Nguyên vậy chừng con khôn lớn con phải trong sạch như nước trong nguồn, đừng nhiễm một chút bụi trần nào hết, tuy cha chết, nhưng mà con đã có cha khác lãnh nuôi con, dạy con, cũng như cha còn sống vậy. Con không đến nỗi thất dưỡng thất giáo đâu mà lo”. Như Thạch nói dứt rồi, bèn xô con lại cho Tụ Cường mà nói: “Đây tôi giao con tôi cho anh đây, xin anh lãnh lấy”. Tụ Cường đưa tay ra bông Thanh Nguyên và để cái bao thư trước ngực con nhỏ mà nói: “Con đừng có buồn, ba sẽ thương yêu con bảo hộ con, cũng như cha đẻ của con vậy”.

Con Thanh Nguyên không hiểu chi hết, nó thấy lộn xộn thì nó ngó Như Thạch rồi ngó Tụ Cường ngó quanh quất, rồi lại chành miệng cười hệt hạt.

Như Thạch phi tình, nên nằm thư thối, bộ bết mặt. Thanh Nguyên đòi bú nên chị vú lãnh lại và bông đi ra ngoài.

Tụ Cường hỏi Như Thạch:

- Anh còn muốn dặn điều gì nữa hôn?

- Còn. Tôi xin anh hai điều này:

1. Hễ tôi chết rồi, thì anh phải giấu con Thanh Nguyên mà nuôi, dầu bà con thân tộc của tôi năn nỉ thế nào anh cũng đừng cho họ lãnh.

2. Nuôi con Thanh Nguyên, thì anh đừng cho nó biết căn nguyên của nó, anh cứ xưng anh là cha đẻ nó, chừng nào nó đúng mười tám tuổi anh sẽ đưa cái bao thơ cho nó. Nó đọc tờ di ngôn của tôi rồi nó liệu định thế nào tự ý nó.

- Tôi sẽ làm y theo lời anh dặn. Còn về cách giáo dục như anh có dặn điều gì chẳng?

Như Thạch nằm ngẫm nghĩ một chút rồi mới đáp: “Anh quang thông triết lý, tâm lý học. Vậy dạy dỗ con Thanh Nguyên, tôi ưng để cho anh tự do mà liệu định. Tuy vậy mà tôi xin anh, dầu anh khiến cho nó đi đường nào, anh cũng ra công sửa võ cái óc nó cho trong sạch, cho cao thượng, đừng cho nhiễm những thành kiến hủ bại của xã hội”.

Tự Cường gạt đầu vừa cười vừa nói: “Tôi khen anh lắm. Đến ngày cuối cùng mà anh không nao lòng không đổi chí. Tôi sẽ ráng sửa chí con Thanh Nguyên giống như chí của anh”.

Như Thạch nghe mấy lời thì hớn hờ, tuy hấp hối mà mặt còn tỉnh táo lắm.

Tự Cường không nỡ lia bạn, nên viết giấy rồi sai thằng Sung đem ra trường xin phép ông hiệu trưởng để ở lại đó cho Như Thạch vui lòng.

Đêm đó Như Thạch tắt hơi.

Tự Cường đứng lo tống táng. Chàng cậy ông hiệu trưởng trường “Vân Thế” đứng cáo phó giùm cho thiên hạ hay Như Thạch chết, bởi vậy tờ ai phó này không giống với tờ ai phó khác thường không có biên tên cha mẹ, anh em, vợ con.

Nhờ tờ ai phó ẩn hành trong nhật báo, nên ông huyện Khoan hay, bữa tống chung có ông đến dự lễ với ông hiệu trưởng và các giáo sư trường “Vân Thế”.

VI

Hội đồng Quyền ăn cơm trưa rồi thầy ra đứng trước thềm xia răng và ngắm cảnh vật. Tên trạm làng đem tờ nhựt trình “Lục tinh” lại phát cho thầy.

Thầy lấy tờ nhựt trình rồi thủng thủng trở vô nhà. Thầy đốt một điều thuốc rồi kéo ghế ngồi và mở nhựt trình ra coi. Thầy mới coi một chút thì vùng đứng dậy ngó cô Hội đồng đương ngồi trên ván phía trong mà la lớn rằng: “Trời đất ơi! Thằng Thạch chết rồi!”.

Cô Hội đồng chung hứng hỏi rằng:

- Thạch nào?

- Thằng Thạch của chị Cả chớ Thạch nào?

- Úy! Cha chả! Chết hồi nào ở đâu?

- Nhựt trình nói chết tại Bà Chiêu, chết đêm hai tây, qua bốn tây chôn.

- Bữa nay mấy tây?

- Bữa nay năm tây. Chôn hôm qua rồi. Khôn nạn quá!

- Tôi sợ Thạch nào đó, chớ thằng Ba còn nhỏ, lại nếu nó có đau nó cũng cho mình hay chớ.

- Nó mà! Nhựt trình nói rõ rằng: Lý Như Thạch giáo sư trường “Vân Thế” thì là nó chớ ai.

- Bất nhơn dữ hôn! Vậy mà xưa rày tưởng nó giận chị Cả nó trở ra ngoài Bắc chớ.

- Thì lúc nó mới đi, nó có gởi về cho tôi một cái thơ. Nó không có nói nó sẽ đi đâu. Tôi cũng tưởng nó dặt vợ nó ra Bắc, chớ ai dè nó ở trên Bà Chiêu.

- Không biết chị Cả hay rồi chưa?

- Chắc là chỉ chưa hay. Nếu hay **ehi** lẽ nào chỉ không cho mình hay. Để tôi vô trong chỉ coi.

- Cha chả, chỉ hay đây chắc chỉ rầu lắm.

- Vậy cho sáng con mắt chỉ. Có một đứa con trai mà ở nghiêm khắc với nó quá lẽ.

- Mình đi vô trông tôi cũng đi nữa. Vô thăm chỉ một chút.

Thầy Hội đồng không kịp thay đồ. Thầy lấy nón trắng đội lên đầu rồi cầm tờ nhựt trình ra đi. Cô Hội đồng che dù đi theo, cũng không thay áo đổi quần kịp.

Buổi trưa, bà Cả Kim nằm ngửa trên bộ ván dựa cửa sổ phía trước biểu con Tý nhỏ tóc ngựa. Hữu Nghĩa ăn cơm rồi dặt vợ con xuống ghe đi vô làng Định Môn thăm ruộng. Tôi tớ đều làm công việc ở nhà sau, nên phía trước vắng teo.

Từ ngày Như Thạch bị đuổi đi rồi, thầy Hội đồng Quyền phiền bà Cả và ghét vợ chồng Hữu Nghĩa nên thầy ít vô. Bữa nay thầy buồn mà lại bực tức nữa, nên bước lên thềm thầy đi mạnh chân, tiếng giày kêu lớn. Bà Cả giạt mình lồm cồm ngồi dậy. Bà thấy

dạng vợ chồng Hội đồng thì bà mừng nên lật đật bới đầu và nói lớn rằng: “Vô chơi sao mà đi trưa nắng quá vậy?”

Thầy Hội đồng đứng ngó ngay chị mà hỏi: “Thằng Thạch nó chết rồi! Chị hay chưa?”

Bà Cả biến sắc hỏi lại:

- Hả? Chết ở đâu sao cậu nó lại hay?

- Tôi đọc nhật trình đây tôi mới hay chớ. Để tôi đọc cho chị nghe:

“Ông hiệu trưởng và các giáo sư trường tư thục Vân Thế lấy làm đau đớn báo cáo rằng ông Lý Như Thạch, giáo sư tại trường ấy, đã tự trần tại biệt xá của ông, ở Bà Chiểu, trong đêm 2 Janvier 19... hưởng được 25 tuổi.

“Lễ an táng cử hành ngày 4 Janvier 19... đúng 7 giờ sớm mời tại căn phố phía sau rạp hát thầy Cai”.

Thầy Hội đồng đọc dứt rồi, thầy ngó bà Cả mà nói: “Rõ ràng hay chưa Lý Như Thạch, giáo sư là thằng Ba chớ ai!”

Bà Cả sừng sốt, bà ngồi trôn trôn, không nói được tiếng chi hết, lỗ cặp mắt **chao oâu**, nhỏ hai giọt nước mắt chảy dài xuống hai gò má.

Cô Hội đồng để cây dù trên ván, rồi cô vén áo ngồi sau lưng chị lấy khăn lau nước mắt, cô cũng không nói được một lời.

Trong nhà nặng nề chứa đầy không khí buồn thảm, làm cho sự đau đớn ba chị em càng thêm nặng nề khó chịu.

Thầy Hội đồng quăng tờ nhật trình trên bàn, kéo một cái ghế ngồi ngang đó rồi thủng thẳng nói rằng: “Đã biết mạng số cùng rồi thì ở đâu cũng phải chết. Nhưng mà chết ở đất khách quê người, cha mẹ bà con không được thấy mặt, thiệt tức quá. Chớ chị nghe lời tôi thì đâu có tai họa khôn nạn như vậy!”

Bà Cả thở một hơi dài rồi nói: “Tại tôi, tại tôi nên con tôi mới chết!”.

Thầy Hội đồng thấy chị đã tự hối, thầy không nữa trách nữa, song trong lòng thầy vẫn còn đau đớn quá, nên thầy hỏi rằng:

- Bây giờ chị tính sao đây?

- Cậu tính làm sao thì tính giùm, chớ tôi còn biết làm sao mà tính.

- Nó chết đã chôn hồi sớm mời hôm qua rồi... Tuy vậy mà mình cũng phải lên Bà Chiểu, **hỏi** thăm coi nó đau bệnh gì mà chết, mồ mả nó nằm ở đâu, chớ bây giờ tính bỏ luôn hay sao.

- Đi thì đi. Cậu nó đi giùm với tôi, chớ tôi đi một mình lên trên tôi có biết chỗ nào đâu mà hỏi thăm.

- Vợ chồng thằng Xả đi đâu mà nãy giờ không thấy mặt? Hay tin thằng Thạch chết, ai buồn thì buồn, chớ con Phụng có buồn đâu. Thương yêu gì mà buồn.

- Vợ chồng nó mới đi vô trong đồn điền Định Môn.

Thầy Hội đồng ngẫm nghĩ một chút rồi nói: “Thế nào tôi cũng phải đi. Tưởng có thằng Xã ở nhà, tôi biểu nó đi với tôi. Nó đi khỏi thì thôi. Còn chị đi, tôi tưởng không ích gì. Thôi, chị ở nhà, để tôi đi lên trên tôi hỏi thăm coi công chuyện ra làm sao, tôi tìm vợ nó đặng tôi biểu chỉ mò mả cho tôi biết, rồi sau tôi sẽ dắt chị lên đặng mượn làm mả cho nó”.

Cô Hội đồng tiếp nói: “Ở nhà em nói phải lắm. Thôi, để ông đi trước một mình lên hỏi thăm coi, rồi chị sẽ đi. Chừng chị đi, em sẽ đi với chị”.

Bà Cả ngồi lặng thinh một hồi rồi mới nói: “Cậu tính như vậy cũng được. Thôi, đi trước một mình lên trên coi, chớ tôi đi theo, lên đó chắc là tôi không chịu nổi. Cậu phải ráng kiếm giùm con vợ nó mà dắt về đây đặng tôi hỏi thăm cho rõ ràng, chớ chết như vậy thì tức quá”.

Thầy Hội đồng đứng dậy nói: “Thôi để tôi đi thẳng vô chợ Ô Môn mượn một cái xe hơi rồi tôi chạy về nhà thay đồ đặng đi liền”. Thầy Hội đồng đội nón ra đi.

Bà Cả kêu nói:

- Cậu nó lấy bạc bỏ theo lưng đặng trả tiền xe chớ.
- Thôi, tôi có bạc sẵn đây, chị đừng lo.
- Cậu nó đi thì về mau mau, ở nhà tôi trông lắm.
- Bè nào cũng ngày mai tôi về mới tới chớ.
- Nhớ kiếm con vợ nó, nghe hôn.
- Việc đó là việc cần nhứt, quên làm sao được.

Thầy Hội đồng đi rồi, thì cô Hội đồng ở lại đó mà hú hí với chị cho chị bớt rầu. Tôi tớ trong nhà nghe tin chẳng lành ấy thì xì xầm truyền ngôn với nhau, cách một giờ sau chòm xóm hay hết, nên tựu lại hỏi thăm.

Cô Hội đồng ở tới tối, vợ chồng Hữu Nghĩa đi Định Môn về rồi, cô mới chịu về nhà. Sáng bữa sau cô trở vô sớm mà đón chồng về coi công chuyện ra thế nào. Ông Chánh bá Thành cũng lại ngồi đó mà chờ tin.

Đến chiều, thầy Hội đồng về mới tới.

Bà Cả thấy thầy bước vô nhà có một mình, bà chảy nước mắt mà hỏi:

- Nó đau bệnh gì mà chết vậy? Kiếm không được vợ nó hay sao?
- Vợ nó đâu mà kiếm!
- Nó về ngoài Bắc rồi hay sao?
- Nó đã chết năm sáu tháng nay rồi.
- Úy cha chả, vợ nó cũng chết nữa.
- Chớ sao? Công chuyện nghe thăm thiết hết sức, để rồi tôi thuật lại cho chị nghe.

Thầy Hội đồng ngồi tại bàn giữa với ông Chánh bái, kêu sop-phơ vô trả tiền xe, trong nhà lặng trang, ai nấy đều ngồi im lìm chờ nghe tin tức, duy chỉ có Hữu Nghĩa đi rót một tách nước trà bung lại để trước mặt thầy Hội đồng.

Sop-phơ lấy tiền đi rồi, thầy Hội đồng mới nói:

“Hôm qua 4 giờ chiều. Tôi lên mới tới Bà Chiểu. Tôi đi lại dãy phố ở phía sau rạp hát thầy Cai mà hỏi thăm. Họ chỉ căn phố của thằng Ba ở cho tôi coi, mà họ nói chôn nó rồi thì có một ông giáo sư trường Vân Thế chở đồ đạc đi hết rồi trả phố lại cho chủ, nên bây giờ phố bỏ trống. Tôi hỏi thăm vợ nó, thì họ nói cách năm sáu tháng trước vợ nó đẻ một đứa con gái, đẻ được đâu chừng một tháng thì vợ nó đau tim mà chết. Nó muốn một người vú nuôi con nhỏ, người vú tên Thì, hồi trước cũng ở gần đó. Hôm kia chôn nó rồi, thì vợ chồng người vú dọn đồ đi chỗ khác, không biết ở đâu”.

Bà Cả khóc và nói: “Té ra nó có con”.

Thầy Hội đồng gật đầu.

Ông Chánh bái nói: “Vợ chồng nó chết hết, mà nó có con, thì mình phải đem con nó về nuôi chớ. Người vú dọn nhà ở chỗ khác, nên mình ráng hỏi thăm, thì có lẽ cũng phải ra mối. Họ nói có ông giáo sư nào dọn đồ đạc của nó chắc ông cũng lãnh nuôi giùm con nó chớ gì. Sao cậu Hội đồng không kiếm giáo sư đó hỏi rồi đem con nhỏ về cho thiếu Cả.

Thầy Hội đồng đáp: “Tôi có đi kiếm chớ. Nhờ có đi kiếm nên tôi mới biết nhiều việc đáng buồn lắm”.

Bà Cả hỏi:

- Mà thằng Ba tôi nó đau bệnh gì nó chết gấp vậy?

- Đau lâu lắm mới chết, chớ có chết gấp đâu chị? Nó mang chứng bệnh ho lao đã lâu rồi, vì buồn rầu, vì không có tiền uống thuốc, lần lần thân thể gầy mòn nên mới chết chớ.

- Bất nhơn quá! Chớ chi nó đau nó cho mình hay, thì có lẽ nào chết như vậy.

- Có! Nó có cho hay. Để tôi thuật lại hết công chuyện cho chị nghe. Hồi trong Bà Chiểu rồi tôi trở ra Tân Định kiếm trường Vân Thế. Tôi hỏi thăm thì ông hiệu trưởng nói thằng Ba dạy trường ông hơn 10 tháng rồi.

- Từ ngày nó đi cho tới bữa nay thiệt đã hơn 10 tháng. Té ra lên Sài Gòn rồi nó vô trường đó mà dạy, chớ có trở ra ngoài Bắc đâu.

- Phải, chị đuổi nó thì nó lên đó xin dạy học liền. Tới bây giờ tôi mới hay, chớ xưa rày tôi cũng tưởng nó ra Bắc. Tôi hỏi ông hiệu trưởng vậy vợ chồng nó đau bệnh gì, mà chết hết, còn con của nó, nó có gởi cho ai nuôi giùm. Ông hiệu trưởng nói có ông giáo sư Tự Cường là bạn thân thiết của nó, lúc nó đau ổng sẵn sóc, lúc nó chết ổng lo tống táng, vậy tôi phải hỏi ông ấy mới rõ được. May lúc ấy mãn giờ học, ông hiệu trưởng bèn cho ông Tự Cường lại phòng khách cho tôi hỏi thăm. Ban đầu ổng dè dặt, tôi hỏi ông nói lơ là, coi bộ không chịu nói rành việc gì hết. Tôi mới nói tôi là cậu ruột của Như Thạch, tôi

thương nó lắm, hồi nó dắt vợ nó về Ô Môn, chị rầy rà thì tôi can gián hết sức. Bữa chị đuổi nó đó tôi không hay mà xưa rầy tôi vẫn tưởng vợ chồng nó trở ra Bắc, chớ chi tôi hay nó lên Sài Gòn mà dạy học thì tôi đã đem vợ chồng về tôi nuôi, rồi tôi bao bọc cho nó làm ăn. Nghe nói vậy ông Tự Cường mới chịu nói thiệt. Ông nói thằng Ba bị chị đuổi thì nó lên Sài Gòn xin vô trường Văn Thế liền. Vì ăn lương ít nên vợ chồng phải vô ở một căn phố chật hẹp trong Bà Chiểu. Nó nghèo cực lung lắm, vợ nó có nghén mà lại đau tim nữa. Để một đứa con gái đâu được một tháng thì vợ nó chết. Nó phải mượn vú nuôi con, mà nó cũng đã mang bệnh ho mấy tháng trước rồi. Phần buồn việc gia đình, phần không có đủ tiền uống thuốc, nên bệnh càng ngày càng thêm nặng rồi mới chết, nó chết thì anh em đồng nghiệp hùn tiền mà chôn cất nó. Vì không biết bà con nó ở đâu đăng cho hay, nên anh em mới cậy ông hiệu trưởng ấn hành tờ ai phó trong nhứt trình, lại xin chớ bàn ghé chút đỉnh đem về trường mà gởi. Như tôi muốn lãnh đồ ấy thì nói với ông hiệu trưởng lãnh về, ông Tự Cường lại dắt tôi vô trong ngõ năm Gia Định chỉ mồ mả của vợ chồng nó cho tôi biết, ông có mượn làm trụ đá cắm trên đầu mả rành rẽ lắm. Bà Cả nghe nói tới đó thì bà khóc rống lên nghe rất thảm thiết. Ông Chánh bái với vợ chồng thầy Hội đồng cảm động nên cũng chảy nước mắt.

Ông Chánh bái hỏi: “Sao cậu không hỏi ông Tự Cường coi bây giờ con nó ở đâu?”

Thầy Hội đồng trợn mắt đáp: “À, nãy giờ tôi thuật chuyện lại mà tôi bỏ sót việc ấy”.

- Tôi có hỏi chớ. Ông Tự Cường nói cách 10 ngày trước thằng Ba nó biết nó sẽ chết, nên nó có viết thư về mà xin lỗi chị Cả. Trong thư nó có nói chuyện đứa con của nó. Nó đợi hoài, không thấy bà con ai lên hết, nó chắc chị Cả bỏ đứt nó, nên nó phải kêu người ta mà cho đứa nhỏ. Nó cho ai ông Tự Cường không hiểu, nên ông không biết đâu mà chỉ. Ông Tự Cường nói quả quyết với tôi rằng cách mười bữa trước ngày thằng Ba chết, nó có gởi thư về cho chị Cả. Vậy chớ chị Cả không có được cái thư đó hay sao?

Bà Cả đáp: “Từ ngày nó ra đi cho tới bây giờ, tôi có được cái thư nào của nó đâu?”

Thầy Hội đồng chau mày nói: “Không, mới mười mấy bữa rày đây chị không có được thư của nó hay sao? Thư nó gởi có lý nào lạc được. Hay là thư lại, chị không có ở nhà, rồi vợ chồng thằng Xã bỏ dẹp đâu đó chớ gì. Con Hai a, hôm nay có thư nào gởi lại cho chị Cả hay không vậy cháu. Cháu nhớ lại coi?”

Cô Phụng đương ngồi phía sau lưng bà Cả, nghe hỏi thì cô đứng dậy nói không có, nhưng mà lời nói nghe yếu xìu, lại bộ tịch bợ ngợ lắm.

Thầy Hội đồng trợn mắt nói:

- Không lý không có, ông Tự Cường nói thằng Ba có trời với ông, nó nói cách mười bữa trước nó có gởi thư về cho chị Cả hay nó gần chết và xin chị Cả lên đem con nó về nuôi. Nó đợi hoài không thấy ai hết nên nó phải kiếm người mà cho con nó. Cháu nhớ lại coi, chừng mười mấy bữa rày đây có được cái thư nào hay không?

- Thưa... cháu không thấy.

- Hừ? Kỳ quá, đâu cháu kêu hết bầy trẻ ở trong nhà ra đây cho cậu hỏi coi, kêu hết ra đây.

Cô Phụng vâng lời kêu con Tý, chú Hưng, chị Thành ra đủ mặt. Thầy Hội đồng hỏi: “Cách chừng mười bữa rày hoặc nửa tháng nay, đứa nào có thấy trạm đem thơ lại đây hay không? Bây nhớ coi”.

Chú Hưng nhanh nhẩu nói: “Thưa có. Hôm trước tôi đứng ngoài cửa ngõ, trạm có đưa tôi một cái thơ. Tôi đem vô nhà, cậu Xã đi khỏi, bà mắc nghỉ trưa nên tôi đưa cho cô Hai”.

Thầy Hội đồng ngó cô Phụng, cô ngó chú Hưng hỏi:

- Đưa hồi nào đâu?

- Cô đương nằm trên võng tôi đưa thơ cho cô đó, cô quên hay sao?

- Ở ợ? Chuyện đó lâu rồi mà.

- Không, mới chừng mười mấy bữa rày đây mà.

- Ở ờ. Tôi nhớ rồi, hôm trước cha thằng Nhơn đi khỏi, chú Hưng đưa cho tôi một cái thơ. Tôi bỏ vô trong tủ, tôi tính để cha thằng Nhơn về tôi sẽ biểu đọc coi thơ của ai, hôm rày tôi quên. Để tôi kiểm lại coi cái thơ còn đó hay không.

Cô Phụng đi vô buồng. Hữu Nghĩa ngồi tại bàn viết gục mặt, không nói chi hết.

Thầy Hội đồng nóng nảy ngồi không được, thầy đứng dậy ngó bà Cả mà nói: “Chắc cái thơ đó rồi! Ăn ở như vậy thì giết người ta được! Khốn nạn quá!”.

Bà Cả kêu nói: “Hai ạ, lấy đem ra đây cho mau dựng đọc nghe coi. Nếu bỏ trong tủ thì còn đó, chớ ai vô đây lấy”.

Cô Phụng cầm cái thơ đem ra thì thơ đã xé bao rồi. Thầy Hội đồng biểu đưa cho thầy. Thầy cầm coi ngoài bao rồi nói: “Phải rồi chữ của thằng Ba đề bao đây. Mà thơ ai đã xé coi rồi đây mà”.

Bà Cả muốn nghe coi con gởi nói việc gì, nên bà biểu: “Đâu cậu nó đọc thơ nghe coi mà”.

Thầy Hội đồng rút thơ ra đọc:

THƯA MÁ

“Mấy tháng nay con mang một chứng bệnh không thể trị được, là chứng bệnh ho lao. Bệnh đã nặng lắm rồi, nên sự sống của con chắc chẳng còn bao lâu nữa.

Vợ của con cũng đã chết rồi, chết cách năm tháng trước, ấy vậy trong ít ngày nữa đây thì hai đứa ngỗ nghịch dám trái chế độ gia đình, đều phải bị trời phạt không cho ở thế gian này mà phản ngược với thành kiến của xã hội nữa.

Trước khi lìa cõi dương trần con viết thơ này kính gởi đôi lay mà từ giã má và cúi xin má tha tội cho con là đứa không kể ơn sanh thành, làm cho má buồn má giận.

Sau này con xin thừa cho má hay: vợ chồng con có sanh một đứa con gái, hiện nay nó vừa mới được sáu tháng. Nếu má nhìn nhận nó có một phần máu thịt của má, hoặc là di tích của dòng họ LÝ thì má cho người lên đem nó về mà nuôi dưỡng chớ hễ con chết rồi thì nó sẽ trở nên một đứa vô gia đình, vô thân tộc.

Con cúi đầu vĩnh biệt má, ơn sanh thành con xin để kiếp sau con sẽ đền đáp”.

LÝ NHƯ THẠCH

ở phố phía sau rạp hát thầy Cai

tại Bà Chiêu (GIA ĐỊNH)

BÁI THƠ

Thầy Hội đồng đọc thư rồi thì thầy châu mày đỏ mặt, la lớn rằng: “Phụng, thiệt rõ ràng vợ chồng mày hiệp nhau mà giết em mày. Ngày thằng Thạch dắt vợ nó về, chị Cả giận đui nó, vợ chồng mày không có được một lời can gián. Khi nó gần chết, nó viết thơ nói như vậy, mà vợ chồng mày giấu biệt không cho chị Cả hay. Bây ăn ở như vậy thì khốn nạn quá. Nếu bây cho chị Cả hoặc cho tao hay thì tao lên tao rước em bây về dưới này mà nuôi nó, ví dầu nó phải chết đi nữa, thì cũng khỏi chết nơi đất khách quê người, lại con nó cũng khỏi phiêu lạc. Bây giờ biết con nó đâu mà tìm!... Tao hiểu hết. Bây muốn cho thằng Thạch chết mà lại tuyệt tộc nữa đặng bây muốn ăn gia tài cho trọn. Không được đâu, thái độ của bây như vậy trời không cho bây trọn hưởng giàu sang đâu. Tao hứa chắc với bây tao sẽ cản đường bây. Tao sẽ kiếm con của thằng Thạch cho được tao mới nghe. Để tao cất cái thơ này đặng ngày sau tao đưa cho con của thằng Thạch nó coi cho nó biết lòng dạ của cô nó”.

Thầy Hội đồng xếp thơ mà bỏ vô bóp phơi, bộ thầy giận lung lắm.

Hữu Nghĩa với cô Phụng mặt mày tái xanh, ngồi nín thinh, không chối cãi một lời nào hết.

Bà Cả cứ ngồi khóc, nước mắt tuôn dầm dề. Bà nói bệu rằng: “Thôi, tại tôi hết thầy. Cậu nó nóng giận rầy rà, bây giờ thằng Thạch cũng không sống lại được. Thôi để giúp tôi mà lo làm mồ mả cho vợ chồng nó hoặc xin lấy cốt đem hết về dưới này cho nó nằm một bên cha nó. Tôi cũng còn cậy cậu nó làm sao kiếm giùm cho được con nhỏ đặng cho tôi nuôi. Máu thịt của tôi lẽ nào tôi bỏ cho đành”.

Thầy Hội đồng cười gằn mà đáp: “Chị không cậy tôi cũng làm”.

Đoạn Thứ nhì

VII

Dựa bên đường Phú Nhuận lên Gò Vấp gần tới cổng xe lửa, ngó bên phía tay trái thấy một vuông đất cao ráo rộng rãi, chung quanh trồng trúc bao kín mít. Chính giữa miếng đất ấy có một cái nhà ba căn, trên lợp bằng lá vách đóng bằng ván, nhưng nhà nhờ xây cao hơn 5 tầng lại lát gạch, có mấy khuôn cửa thì đóng lá sách lại sơn màu xám tro, nên cái nhà coi mát mẻ lại có vẻ vui và đẹp.

Cạnh hai bên cái nhà ấy, song sứt vô phía trong, lại có hai cái nhà nhỏ lợp ngói cũng vách ván, cái bên phía tay mặt thì là nhà để xe hơi, còn cái bên phía tay trái thì là nhà nấu ăn.

Từ ngoài hàng rào trúc dựa lộ vô tới thêm nhà lá thì có một cái sân rộng lớn, sân xẻ đường ngang đường dọc, dài theo mỗi đường trồng xoài mít xen lộn với nhau, mà sau những hàng cây ấy lại có xây bồn trồng bông đủ màu, đủ thứ, nhờ sẵn nước trong cái giếng ở góc rào, cất lên tưới mỗi ngày hai lần, nên đầu mùa nắng nóng bông cũng thường tươi tốt.

Cái cửa ngõ thì xây hai trụ gạch, lại xây trịch một bên, ngay cửa nhà xe, nên xe hơi ra vô rất tiện.

Cuộc nhà đất này là chỗ của ông giáo sư Tự Cường ở với con gái của ông là cô Thanh Nguyên, cha dạy học tại trường tư “Vân Thế” dưới Tân Định còn con đương học lớp triết học tại trường trung đẳng Chasseloup-Laubat dưới Sài Gòn. Ông Tự Cường mua đất cất nhà ở đây đã lâu rồi, nên rào trúc của ông trồng bao chung quanh lên đã cao và dày bịt, mấy hàng cây ông trồng trong sân đã có trái đều hết.

Bữa rằm tháng giêng, lối tám giờ tối, mặt trăng lên cao tỏ rạng, chói ngọn cây sáng hoắc, chói bồn bông long lanh. Gió chướng thổi hiu hiu, tuy bị hàng rào trúc đóng ngăn, song cũng còn có thể làm cho ngoài sân trong nhà đều mát mẻ.

Cô Thanh Nguyên, năm nay đã được 18 tuổi. Nhờ đến trường cô học siêng năng, ở nhà lại có cha dạy thêm, nên năm trước cô thi đậu Tú tài kỳ nhứt, hiện bây giờ cô học triết lý đặng ít tháng nữa thi kỳ nhì. Đêm nay ăn cơm rồi, cô ra ngồi tại cái băng trước sân, dưới gốc một cây xoài lớn, mà xem trăng trong, hứng gió mát.

Còn ông Tự Cường, ông chưa được 45 tuổi, tuy sức ông còn mạnh mẽ, da mặt còn thẳng băng, nhưng tóc của ông đã bạc hơn phân nửa, nên học trò thấy bộ tướng của ông đều phải kính, phải trọng. Đêm nay cũng như mấy đêm khác, ăn cơm rồi ông nằm trên ghế xích đu, miệng ngâm điều thuốc, tay cầm nhựt báo coi. Chẳng hiểu ông đọc nhựt báo, hay là ông thấy ngoài sân trăng trong gió mát ông cảm hứng, mà tứ bề đương vắng vẻ, thỉnh linh ông cất tiếng lên ngâm lớn:

*Trước lều có bóng nga thấp thoáng
Ngẫm việc đời ngao ngán nhân tình*

*Mấy ai rõ biết nhục vinh,
Khò lưng cong gối, lợi danh là gì*

oOo

*Thú nhàn lạc có chi sánh kịp,
Chí thanh cao sự nghiệp nhà ta.
Ngoài hiên vườn trúc thướt tha,
Ngăn chường xe ngựa, vệt xa phong trần*

oOo

*Ngon sông quý nào cần sông cạn,
Miễn có rồng ẩn dạng thì linh.
Thấp cao mình biết lấy mình,
Non xanh, nước bích, chung tình năm canh*

oOo

Mặc ai trọc lợi tranh danh

Ông Tự Cường ngâm tới đó, thì trước sân cô Thanh Nguyên lại cất lên ngâm tiếp:

*Ngày xuân với gió xuân man mác
Thêm mùi đời bát ngát thơm tho
Được làm người phước trời cho,
Tội gì mà phải nằm co than thở.
Mồi chung đỉnh nên tâm mà hưởng,
Thú cao sang há nhượng cho ai.
Phải vui cười phải nhảy bay,
Phải vui với tục, phải say với tình*

oOo

*Vòng cạnh tranh, lấy mình làm quý,
Kẻ nghĩa hơn, luân lý làm chi.
Tìm đường sung sướng mình đi.
Miễn là tới chốn, thị phi mặc dầu*

oOo

*Đời người gấm chẳng bao lâu**oOo*

Thanh Nguyên ngâm mấy câu, rồi cô cười ngất và bươn bả đi vô nhà.

Nhờ ngọn đèn **Manchon** treo giữa nhà chói sáng nên bây giờ thấy hình dung mặt mày cô rõ ràng. Cô dong dầy yếu điệu, tướng thanh nhã, bộ nghiêm trang, tuy không đòi phần thoa son, song tự nhiên da trắng nõn, môi đỏ lôm. Cô mặc bộ đồ pyjama hàng màu cà phê sữa, tóc bới theo điệu bôm bê, hai trái tai đeo hai chiếc bông kiểu tây lòng thòng. Tuy ở trong nhà cô không trang điểm, nhưng nhờ dáng cô dịu dàng, nhờ vóc cô tròn trịa, gương mặt sáng rỡ, nhứt là cô có cái vẻ vô tội, cái vẻ thiên chân, nên tướng mạo cô đẹp đẽ khác thường, lại thêm có duyên nữa nên trai nào thấy cô cũng phải liếc ngó, song ngó rồi khen thắm, chớ ít dám buông lời chọc ghẹo.

Cô Thanh Nguyên vô nhà đứng trước mặt cha vừa cười vừa hỏi:

- Ba nghe con ngâm mấy câu trái hẳn với ý của ba, chắc ba giận con lắm hả?

- Không, ba không giận, làm sao ba giận con cho được. Song ba buồn.

- Tại sao ba buồn?

- Ba buồn vì ba dạy dỗ con, đã mười mấy năm nay, công phu lắm, ba làm cho trí con minh mẫn được, làm cho con biết phân biệt cao thấp, khôn dại, dữ lành, mà ham cái khôn, cái cao, cái lành, và ghét cái thấp cái dại, cái dữ. Còn có một chút nữa, là cái lòng của con, ba không làm cho thoát khỏi lòng thế tục được, ba buồn là buồn chỗ đó.

- Ba muốn cho con thoát tục chi vậy? Con được sanh trong dương thế lại có phước được làm con người, thì con phải làm con người cho hoàn toàn đến 100 phần 100 chớ ba. Ai làm sao con phải làm như vậy, nếu thoát tục, không chịu như thiên hạ thì sự sống của con có vui vẻ gì đây?

- Những việc của thiên hạ làm có chỗ nào cao thượng đâu mà con mong làm theo họ? Những đường của thiên hạ đi có quăng nào sạch sẽ đâu mà con muốn đi theo họ?

- Con nói làm như thiên hạ là con tính chung lộn với họ, rồi tranh đấu hay bay nhảy mà làm cho sự sống của con được sung sướng, đẹp đẽ, vui vẻ mà thôi, dầu họ làm việc đê tiện, dầu họ đi đường dơ dáy thì mặc họ, trí ý của họ có can hệ gì đến con đâu mà ba ngại.

- Lợi xuống vũng bùn, làm sao khỏi lấm chân cho được.

- Chớ đứng trên chỗ cao ráo, mà đứng một mình, thì làm sao mà vui được, lại biết lấy chi so sánh mà phân biệt thấp cao, dơ sạch. Con tưởng nên lợi xuống dưới bùn với thiên hạ, song giữ gìn đừng để lấm chân, rồi khuyến khích thiên hạ làm như mình, thủng thẳng kéo vớt họ lên trên cao đứng với mình cho đông, được như vậy ở trên cao mình mới vui.

Tự Cường lắc đầu nói: "Hứ! Nói hơi giống rặc".

Thanh Nguyên chúm chím cười và hỏi: "Giống ai vậy ba?"

Tự Cường đáp: "Giống triết lý của phái vật chất".

Thanh Nguyên gật đầu và nói "mà lẽ có cũng giống chủ nghĩa của phái lãng mạn nữa a!"

Cô kéo một cái ghế lại để một bên cha mà ngồi, rồi một tay cô nắm cánh tay cha, một tay cô vuốt tóc của cha luôn mà nói dịu ngọt rằng: "Gió mát mẻ, trăng sáng lòà, hoa thơm tho, đời vui vẻ quá. Thiên hạ họ đều đua nhau hưởng những thú sung sướng, những mùi ngọt bùi, tại sao ba không muốn con chung hưởng với thiên hạ?"

Tự Cường lắc đầu rồi thở dài đáp:

- Đó mới thiệt là lãng mạn! Mùi đời có ngọt bùi mà cũng có cay đắng, thú đời có sung sướng mà cũng có cực khổ. Ý ba muốn cho con khỏi chịu cực khổ cay đắng mà thôi chớ. Con còn trẻ tuổi, máu con còn nóng nảy, trí con còn hăng hái, nhứt là con chưa bước chân vào thế đạo, con chưa có kinh nghiệm nên con thấy bề mặt của đời đẹp đẽ hơn hờ con ham. Chừng một ít năm nữa, con lớn khôn, con nếm đủ mùi của đời, con thấy rõ bề mặt trái của xã hội rồi, con mới thấu hiểu cái lý thuyết của ba không phải dở.

- Tại ba thấy thiên hạ giả dối, không có liêm sỉ, không biết nhân nghĩa nên ba chán ngán, rồi ba không muốn cho con chung chạ với thiên hạ phải hôn?

- Phải, nhứt là con không có mẹ, mà con chung chạ với cái đời như vậy lúc con còn xuân xanh, làm sao mà ba không lo cho được.

Thanh Nguyên nghe mấy lời ấy thì cô ứa nước mắt, ngồi buồn so.

Tự Cường thấy vậy, ông lấy làm ăn năn nên ông nói:

- Bậy quá! Con đương vui, mà ba vô ý làm cho con buồn!

- Không, có bậy đâu. Đó là ba ngăn cản bớt cái hăng hái của con chớ. Huống chi má chết hồi con còn nhỏ mới đẻ nên con không biết má. Lâu ba nhắc lại như vậy đừng con khỏi quên má chớ.

- Mấy lời con nói đủ cho ba thấy tánh con rõ ràng. Con là gái đa sầu đa cảm. Con có cái tánh ấy mà con chung lộn với đời, ba càng thêm lo sợ.

- Con tưởng không hại chi hết. Họ là họ, mình là mình, dầu mình ở chung với họ, mà mình có phải là họ đâu mà ba lo. Đem con gà ba nhốt chung với bầy vịt, thì bao giờ gà cũng là gà, chớ có thành vịt được đâu mà sợ. Huống chi đời cần phải có kẻ dại mới nổi người khôn lên, cần phải có kẻ quấy mới nổi người phải ra chớ. Người khôn, người phải nếu ở riêng một cõi, thì cái khôn cái phải đó ai thấy được.

- Con nói nghe cũng phải, ngặt vì thiên hạ họ không phân biệt dại với khôn, quấy với phải. Đám dại họ cho rằng khôn, đám quấy họ lại cho là phải. Đời trái ngược như vậy mình chen chân vào đó làm gì. Để thiên hạ loi nhoi trong chỗ hỗn độn ấy. Mình lánh xa rồi để chí làm bạn với nước non vui say với trăng gió mà chơi cho sạch thân, cho khoẻ trí.

- Ba nói nghe xưa quá! Sinh về thế kỷ 20 mà lập chí theo thế kỷ 15, thì con sợ e trái mùa quá. Con tưởng không nên lội ngược dòng nước, trái lại, phải lội với thiên hạ mới được.

- Ồ! Con nhiễm theo tâm hồn mới rồi!

- Có lẽ. Mà lỗi không phải tại con. Trái lại tại ba mua sách xã hội ba cho con đọc. Tự nhiên con phải nhiễm theo những tư tưởng của nhà triết học đồng thời chớ sao.

- Ba nuôi con, ba dạy con, ba muốn để cho con tự do hoàn toàn, tự do về phần xác, mà cũng tự do về phần trí nữa. Sự tự do ấy có lợi, mà cũng có hại, vậy con phải coi chừng. Đọc sách để mở trí chớ không phải để lập tánh. Thiệt hồi nãy ba nghe con ngâm mấy câu.

"Vòng cạnh tranh, lấy mình làm chí,

"Kẻ nghĩa nhân, luân lý mà chi,

"Tìm đường sung sướng mình đi,

"Miễn là tới chốn, thị phi mặc dầu".

Ba nghe mấy câu đó ba sợ quá.

- Mấy câu đó hạp với luân lý của người đời nay lắm chớ.

- Phải. Hạp lắm. Mà vì hạp nên ba mới lo.

Thanh Nguyên cười ngất. Cô đứng dậy lấy gói thuốc với cái hộp quẹt đưa cho cha rồi nói:

- Hôm nọ con đọc quyển sách "Tân xã hội", con lấy làm bực tức, nên con đặt mấy câu ấy để đọc với anh Hữu Nhơn mà cười chơi, chớ nào phải tâm hồn con hư vậy hay sao mà ba sợ.

- Quyển sách "Tân xã hội" luận thế nào mà con bực tức?

- Ba mua hôm tháng trước mà ba chưa đọc hay sao?

- Chưa.

- Tác giả tả luân lý của xã hội đúng lắm. Ba đọc rồi ba sẽ thấy. Tác giả nói đời mới phải luân lý mới. Ở về đời cạnh tranh, phải có luân lý cạnh tranh thì mới khỏi thất bại.

- Luân lý cạnh tranh là luân lý gì?

- Luân lý ấy nói tóm lại trong mấy câu như vậy:

"Ở đời mình phải lo lấy phận mình, bởi vì không ai lo bào chữa quyền lợi riêng của mình cho bằng mình được"

"Mình phải tập cho đủ nghị lực tranh đấu đặng chống cự với thiên hạ".

"Đừng có vì lẽ nghĩa mà nhượng bộ, hoặc ái ngại, bởi vì lẽ nghĩa coi đẹp mắt, nghe êm tai, mà không có lợi".

Tự Cường nằm chằm chằm mà nghe. Chừng Thanh Nguyên nói dứt lời, thì ông thờ dài và đứng dậy nói rằng: "Người viết như vậy thì hiểu rõ tâm lý của xã hội hiện thời

lắm. Nhưng mà con chẳng nên giận lấy rồi con làm quá hơn thiên hạ nữa. Con biết luân lý của họ như vậy thì con nên lánh xa".

Thanh Nguyên trợn mắt ngó cha và đáp: "Con không lánh họ đâu. Họ có luân lý của họ, con cũng có luân lý của con, con sẽ chen với họ mà hưởng mùi đời, song hưởng mùi ngọt bùi mà thôi, lại lo làm cho nhiều người khác cũng được hưởng như con vậy".

Tự Cường rún vai bước ra ngoài hàng ba, đi qua đi lại mà hứng gió.

Thanh Nguyên ra đứng tại cửa mà nói:

- Con muốn xin phép ba chiều thứ bảy cho con đi ra Vũng Tàu mà hứng gió biển, rồi chiều chủ nhật con sẽ về.

- Con đi với ai?

- Để con rủ anh Hữu Nhơn đi với con. Nếu ba rảnh ba đi nữa thì càng thêm vui.

Tự Cường suy nghĩ một chút rồi đáp:

- Nếu con muốn, thì ba sẽ đi với con.

- Ba cho phép con mời anh Hữu Nhơn đi không?

- Hữu Nhơn là bạn thiết của con, con muốn rủ đi theo chơi cũng được, có chạt xe đâu mà sợ.

Thanh Nguyên mừng rỡ, chạy lại cặp cánh tay của cha rồi đi qua đi lại, nói nói cười cười không dứt tiếng. Cô thấy anh sắp-phơ đi ra đằng cửa ngõ, thì cô kêu mà dặn: "Anh Tư, ngày mai anh đưa ba tôi đi dạy và đưa tôi vô trường rồi, anh về phải coi vô đầu mớ cho kỹ lưỡng đặng chiều thứ bảy tôi đi Vũng Tàu hứng gió, nhé."

VIII

Hữu Nhơn là một người trai, năm nay đã được 23 tuổi nhưng vì chàng nhỏ vóc, lại con nhà giàu, từ nhỏ cứ đi học chớ không làm việc lao động, mà cũng không tập thể thao, nên gương mặt coi còn non ai cũng tưởng chàng mới 19 hoặc 20 tuổi.

Chàng đã thi đậu Tú tài kỳ thứ nhứt rồi, hiện bây giờ chàng đang học lớp triết học tại trường Chassloup-Laubat như cô Thanh Nguyên. Mấy năm nay chàng với cô học chung một lớp với nhau hoài, nên quen biết nhau nhiều, lại mến nhau mà đàm luận, bởi vậy tuy chàng ở trong trường, song chúa nhứt chàng hay lên Phú Nhuận mà thăm cô, có khi ở chơi đến tối mới vô trường.

Ông Tự Cường dưỡng nuôi và dạy dỗ con, ông để cho con được tự do, lại ông thấy cử chỉ của con còn cử chỉ con nít nên ông không ái ngại về sự trai gái kết niềm bằng hữu.

Vì Thanh Nguyên đã mời trước, Hữu Nhơn xin phép ông hiệu trưởng cũng rồi, nên chiều thứ bảy tan học rồi hai trẻ đi với nhau ra ngoài cửa trường đứng chờ xe của ông Tự Cường lại rước đi Vũng Tàu, hai trẻ đi lên đi xuống dài theo lề đường nói chuyện, cô hớn hờ vui cười, chàng bình tĩnh nghiêm nghị.

Chờ gần nửa giờ mới thấy xe ông Tự Cường lại. Xe vừa ngừng thì ông nhảy xuống nói rằng: "Chờ lâu lắm hả? Mắc chạy xuống chợ mua đồ đem theo xe mà ăn, vì sợ ra tới Vũng Tàu khuya quá rồi đói bụng. Thôi lên xe đặng đi cho sớm".

Thanh Nguyên hỏi sếp-phơ có đem cái va-ly áo quần cô giao hồi trưa đó không. Sếp-phơ nói có, cô mới leo lên xe ngồi chính giữa. Tự Cường ngồi bên tay mặt, còn Hữu Nhơn thì ngồi bên tay trái.

Xe chạy khỏi Biên Hoà, Tự Cường bèn trao hai gói bánh mì và thịt hộp cho Thanh Nguyên, và biểu cô mở ra ăn. Cô mở gói bánh mì, lấy một ổ đưa cho cha, rồi lấy một ổ bẻ hai đưa cho Hữu Nhơn phân nửa, còn phân nửa thì cô ăn.

Cô cũng phân phát thịt rồi ăn ngon lành.

Cô vui vẻ khác thường, nói cười ngả ngớn, còn Hữu Nhơn vốn tánh nghiêm chỉnh, mà chàng lại cung kính Tự Cường, nên chàng ngồi im lìm có hỏi chàng mới dám nói, song nói chàng phải lựa lời, chớ không lả lơ vụt chạc.

Vì xe chạy chậm, nên quá 8 giờ rưỡi tối mới xuống tới Vũng Tàu, Tự Cường ghé lại một nhà hàng khách trú mượn hai phòng, một phòng để cho Thanh Nguyên, còn một phòng để ông với Hữu Nhơn.

Thanh Nguyên mặc Âu phục, cô vô phòng rửa mặt và trang điểm lại, và xin cha dắt xuống bãi trước hứng gió, cô nói ăn đồ trên xe đã no rồi, không cần ăn cơm nữa.

Tự Cường dắt hai đứa trẻ xuống bãi biển, trên trời mặt trăng tỏ rạng trước mặt thì nước biển mênh mông, lại thêm gió thổi lao rao, trăng dội nước sáng loà, nước mừng trăng dợn sóng.

Tự Cường ngồi trên một cái băng nhìn trăng xem nước còn Thanh Nguyên với Hữu Nhơn dạt nhau đi dãi trên bãi mà chơi, thấy trời nước thì khắp khơi trong lòng, nên bây giờ Thanh Nguyên đứng lại ngó mặt nước lao xao và hỏi Hữu Nhơn:

- Anh ra mé biển như vậy trong lòng anh có vui không?

- Vui.

- Em cũng vậy, thấy biển thì em vui lắm mà biển phải có núi như ở đây, hoặc bên Long Hải hoặc Phan Thiết, Nha Trang em mới chịu chơi bãi biển như bãi Long Thành ở Gò Công, bãi Ba Động ở Trà Vinh thì em không thích. Phải ý anh cũng vậy không?

- Tôi biết Vũng Tàu mà thôi, chơi tôi chưa biết chỗ khác, nên không hiểu tôi có thích mấy chỗ cô nói đó hay không.

- Nhà quê! Anh nói ra mé biển anh vui mà nãy giờ em coi anh ý anh buồn chơi không vui chút nào hết. Tại sao vậy? Hay là tại anh đi chơi với em, nên anh không vui?

Hữu Nhơn chau mày ngó ngay Thanh Nguyên, trăng tỏ soi mặt cô sáng rõ, lại thêm gió phất tóc cô vương hai gò má, làm cho cô càng thêm duyên, chàng ngó cô rồi chau mày cúi mặt mà nói:

- Cô nói kỳ quá. Sao đi chơi với cô mà tôi lại không vui? Nếu không vui thì tôi đi làm chi đây?

- Anh vui mà sao từ hồi mới lên xe cho tới bây giờ không nghe anh cười một lần nào hết?

Hữu Nhơn đứng trơ trơ, dường như kiếm không ra lời để đáp.

Thanh Nguyên cười ngất và nói: "Đó rõ ràng anh buồn đó, thấy chưa."

Hữu Nhơn gật đầu rồi chậm rãi nói nhỏ nhỏ. "Lời cô nói quả đúng như vậy. Không hiểu tại có nào, mà gần một năm nay, hễ tôi ngó mặt cô trong lòng tôi có cái gì không biết, nó làm cho tôi khó chịu buồn bực quá".

- Nếu vậy thôi, từ rày sắp lên em không dám cho anh thấy mặt nữa.

- Không phải vậy.

- Chơi sao? Nếu thấy mặt em mà anh khó chịu, cho anh thấy mặt làm gì.

- Bữa nào không thấy mặt tôi lại còn buồn hơn nữa. Như thứ năm, chủ nhật cô không đi học tôi chịu không được, trông tới sáng cho mau đăng cô vô trường để tôi gặp cô.

- Nói kỳ quá! Thấy mặt thì buồn, mà không thấy cũng buồn, nói như vậy thì làm sao hiểu được.

Hữu Nhơn ngó mông ra biển, mà nói nhỏ nhỏ: "Dễ hiểu lắm, có chi đâu. Tại tôi thương cô, nên lòng tôi mới khó chịu như vậy đó".

Thanh Nguyên đưa hai tay mà xô vai của Hữu Nhơn một cái rất mạnh đoạn cười ngất và nói lớn: "Anh điên hả? Thương thì vui, chơi sao lại buồn. Anh vui đi. Em cấm anh không được buồn nữa".

Hữu Nhơn lắc đầu ngồi bẹp dưới cát và nói: "Tôi nói như vậy cô lại cười, thiệt cô không hiểu gì hết! Cô làm cho tôi càng buồn thêm chớ có vui làm sao được".

Thanh Nguyên cũng bắt chước ngồi bẹp trên cát đuổi hai cái chân ngay trước mặt, chống hai tay phía sau lưng, nẩy ngực, liếc mắt ngó Hữu Nhơn và đáp:

- Em vui lắm, chớ em có buồn đâu mà không cười. Tại sao mà phải buồn?

- Nếu vậy thì tôi thương cô mà cô không thương tôi.

- Em cũng thương anh vậy chớ. Nếu em không thương thì mấy năm nay hể đến giờ nghỉ học em thềm kiếm anh mà nói chuyện đâu, chúa nhựt em có thềm rủ anh lên nhà chơi làm chi.

- Đó là cô ưa tôi chớ không phải thương.

- Theo tiếng Việt Nam ưa cũng như thương, hai tiếng có một nghĩa.

- Không. Khác nghĩa chớ, mình ưa một người nào nghĩa là mình thấy cử chỉ, hoặc tánh người ấy vừa ý, nên hể gặp thì mình vui mình muốn tới lui nói chuyện chơi. Còn thương một người nào có nghĩa là mình yêu mến người ấy, muốn gần nhau luôn luôn... muốn làm vợ chồng... hể xa cách người ấy thì mơ tưởng thương nhớ ăn ngủ không được.

- Ô! Cái thương anh nói đó là thương về ái tình- chớ gì!

- Phải tôi thương cô là thương như vậy đó. Còn cô thương tôi, phải cô cũng thương như vậy không?

- Không.

- Tôi khôn nạn lắm! Tôi vô phước thiệt! Nếu vậy thì còn học làm gì nữa.

Hữu Nhơn nói xong rung rung nước mắt. Nhờ trăng tỏ rạng, Thanh Nguyên thấy rõ mặt chàng buồn thảm thì cô động lòng, nên cô đã hết vui cười nữa, mà cô lấy tay đùa cát suy nghĩ.

Trăng vẫn tỏ, gió vẫn mát, núi vẫn **chàn ngàn** sau lưng, nước vẫn mênh mông trước mặt, mà hai trẻ vẫn ngồi im lìm, đã không nói chuyện và cũng không ngó nhau nữa. Cách một hồi lâu Thanh Nguyên mới hỏi nhỏ nhỏ.

- Tại sao anh lại thương em mà thương về ái tình?

- Tôi có biết đâu. Có lẽ tại tôi học chung một lớp với cô mấy năm nay, tôi yêu cô mỗi ngày một chút, lần lần rồi tôi mới sanh mối ái tình trong lòng tôi.

- Còn tại sao bữa nay anh nói cho em biết làm chi vậy?

- Tôi muốn nói cả năm nay rồi, mà mỗi lần nói chuyện với cô, tôi tính bày tỏ tâm sự của tôi, thì có cái gì không biết nó khiến cho tôi ngần ngại hoài, mở miệng không được. Hồi tôi ngồi một bên cô trên xe tôi lấy làm khó chịu, nên tôi quyết định ra đây tôi sẽ nói phứt một lần cho rồi, nếu cô không thương tôi, thì tôi quyết định bỏ đi về làm ruộng cho rồi:

- Nếu em không thương anh, thì sẽ có người khác thương, chuyện gì mà phiền đến nỗi bỏ học.

- Tôi nói thiệt với cô, đầu tiên trên trời xuống tôi cũng không thèm nữa. Tôi phải cưới cho được cô làm vợ mà thôi nếu không được chắc tôi buồn tôi phải chết.

- Lừa ái tình nhen nhúm trong lòng anh là tại anh đọc tiểu thuyết nhiều quá. Nếu anh lựa sách xã hội, hoặc triết lý mà đọc như em, chắc anh khỏi bị cái họa ấy.

- Phải lắm. Có lẽ tại như vậy mà bây giờ ngọn lửa đã cháy bùng lên rồi, biết làm sao!

- Phải dụi tắt đi. Hai anh em mình còn đương học mà gây ái tình thì học sao được.

- Có hại chi đâu. Không phải tôi tính cưới cô liền bây giờ. Tôi muốn biết trước coi cô có ưng làm vợ chồng với tôi hay không, rồi ít tháng nữa thi tú tài xong rồi tôi sẽ xin cha mẹ tôi lên nói với ông mà cưới cô. Tôi muốn biết trước đặng tôi yên lòng mà học. Cô chịu hứa làm vợ tôi hay không?

Thanh Nguyên châu mày ngời nín khe không chịu trả lời liền, làm cho Hữu Nhơn bồi hồi trông đợi hết sức. Cách một hồi cô đứng dậy phủi cát trong áo quần. Hữu Nhơn cũng đứng dậy mà nói:

"Tôi xin cô trả lời giùm câu tôi mới hỏi đó"

Thanh Nguyên ngó ngang Hữu Nhơn mà đáp:

- Lấy chồng là điều quan hệ nhất trong đời của con gái. Thuở nay em mắc lo học, em chưa có để ý đến việc ấy. Anh hỏi thành linh quá, nên em không biết làm sao mà trả lời.

- Cô cần phải suy nghĩ hay sao?

- Cần lắm. Từ hồi nhỏ cho tới bây giờ em tự do, muốn làm việc chi hay là muốn đi đâu, ba em cũng để cho em thông thả luôn luôn. Em sợ lấy chồng em mất tự do hết. Vì vậy nên em cần phải suy nghĩ, phải cân coi cái lạc thú vợ chồng nó có nặng bằng cái lạc thú tự do không chớ .

- Tôi hứa chắc với cô, hễ cô làm vợ tôi thì tôi sẽ để cô được tự do, chớ chẳng bao giờ tôi kiềm chế cô đâu mà sợ .

- Hễ có chồng rồi thì còn tự do gì nữa được đến tên họ cũng còn phải mất nữa a. Bây giờ em đi đâu em xưng em là Mademoiselle Thanh Nguyên. Nếu em làm vợ anh, em xưng như vậy nữa sao được, em phải xưng Madame Hữu Nhơn. Mất tên rồi.

- Tại phong tục như vậy biết làm sao. Mà đổi tên nghĩ chẳng hại gì.

- Ý! Hại lắm chớ. Cha mẹ đặt tên cho mình, mình phải quý trọng tên ấy. Mình đem mà đổi tên khác, nghĩ cũng đau đớn lắm chớ.

- Phải, cô nói **chớ** mà tôi hiểu rồi. Cô sợ đem tên trong sạch mà đổi lấy tên hèn hạ, nên cô ái ngại. Ví dụ đem tên trong sạch mà đổi lấy tên khác cũng trong sạch có lẽ **lã** chi đâu mà sợ.

- Mà tại sao anh muốn em làm vợ anh chi vậy? Chớ làm anh em như mấy năm nay vậy không được hay sao?

- Tại, tôi thương cô .

- Thôi, anh đừng thương em, anh thương người khác đi.

- Tôi không thềm ai hết.

- Hứ! Đời bày tục kỳ cục. Thương thì phải kết vợ chồng, thương như vậy thấp thỏm quá, chớ có cao thượng gì đâu. Kết vợ chồng rồi sanh con, rủi chết bỏ chồng, bỏ con như má em vậy, thì khổ nạn quá, có vui sướng chỗ nào đâu.

- Lập gia thất là nghĩa vụ của loài người, dầu trai hay gái cũng phải vậy, cô quên hay sao?

- Bắt chước theo sách, mà lại sách xưa nữa! Anh nói thế ấy, ba em nghe, ba em phiền lắm.

- Ông không muốn cho cô lấy chồng sao?

- Không phải vậy. Ba em nghịch với chủ nghĩa gia đình chớ.

- Ạ! Tại bà mất ông buồn, nên ông mới nghịch.

- Có lẽ tại vậy. Thôi, trở về kéo ba em trông.

- Khoan xin cô trả lời câu hỏi hồi nãy rồi sẽ về.

- Em đã nói để cho em suy nghĩ rồi em sẽ trả lời.

- Cô làm như thế này chắc tôi buồn rầu tôi học không được nữa .

- Chớ phải làm thế nào anh mới vui?

- Cô phải làm cho tôi có cái hy vọng sẽ làm chồng cô được thì tôi mới vui.

- Anh cứ nuôi cái hy vọng ấy đi.

- Phải nuôi chừng nào cái hy vọng ấy mới thành sự thật?

- Có lẽ tới chừng chúng ta thi đậu Tú tài kỳ nhì rồi.

Hữu Nhơn vội vã nắm tay Thanh Nguyên vừa cười vừa nói: "Cám ơn. Tôi cảm ơn cô lắm, cô làm cho lòng tôi bây giờ phơi phới, trí của tôi bây giờ sáng sủa, mắt tôi thấy tương lai đẹp đẽ xán lạn vô cùng. Tôi sẽ đền bồi cái ơn ấy bằng tấm lòng yêu mến vô hạn. Tôi hứa chắc tôi sẽ đem hạnh phúc rải dài theo đời cô. Tôi sẽ làm cho cái đời của cô là đời tiên nga, đã không ưu sầu, lại hưởng đủ mùi ngọt ngon trong trần thế. Tôi chắc tôi sẽ làm được"

Thanh Nguyên nghe Hữu Nhơn nói thì cô cười. Chừng chàng nói dứt rồi, cô nói: "Lãng mạn quá! Tiểu thuyết quá! Em sợ một ngày kia anh sẽ điên vì tình"..,

Hữu Nhơn nói; "Được kết chung tình với cô, dầu phải điên tôi cũng vui lòng".

Hai người kề vai nhau thung thủng trở lại chỗ ông Tự Cường ngồi, ngoài biển vẫn mênh mông, trong núi vẫn đồ sộ

IX

Trời chạng vạng tối, lại mưa lâm râm.

Ông Tự Cường biểu đưa ở đốt hai cây đèn manchon lên, nên trong nhà sáng trưng, ánh dọi ra ngoài sân cũng sáng .

Ông đi qua đi lại trước hàng ba, hề thấy đèn xe hơi ở dưới miệt Phú Nhuận chạy lên thì ông đứng dòm, ông có ý trông Thanh Nguyên vì đã mấy bữa rày cô thi Tú tài kỳ nhì, thi bài viết đậu rồi còn hạch miệng khởi sự từ sớm mơi hôm qua. Có lẽ chiều nay ban giám khảo sẽ xướng danh mấy người thi đậu.

Ông đi một hồi rất lâu trong lòng không an vì không biết con đậu hay rớt. Ông lấy làm tiếc hồi chiều tan học ông không đi thẳng xuống trường Chasseluoop- Laubat chờ nghe tin tức, lại bỏ đi về. Nên bây giờ bút rứt đứng ngòì không được. Ông trở vô nhà dòm đồng hồ, thì đã bảy giờ rưỡi. Ông đương lấy một điếu thuốc đốt hút, kè nghe tiếng kèn xe hơi. Ông vội vã bước ra cửa thì xe đã tới ngừng ngay cửa ngõ và bóp kèn te te.

Người bồi trong nhà chạy ra mở cửa, và xe thủng thẳng vô ngừng bên nhà. Trời vẫn mưa lâm râm, xe vừa ngừng Thanh Nguyên nhảy xuống gọn gàng, thấy cha đứng dựa cửa cô vừa chạy vô vừa nói: Con đậu rồi ba à, đậu được *mention bien*². Anh Hữu Nhơn cũng đậu nữa".

Tự Cường phỉ chí nên đứng chúm chím cười. Thanh Nguyên vịn hai tay lên hai vai cha, mắt ngó ngay mặt cha và nói: "Con mừng quá! Công ba dạy con nay kết quả được mỹ mãn rồi ba à"

Tự Cường cũng cười chớ không nói chi hết.

Hữu Nhơn trên xe bước xuống sau, chàng thủng thẳng đi vô, tay xách một cái valy lớn.

Tự Cường nắm tay mừng chàng thi đậu. Thanh Nguyên nói: "Anh Hữu Nhơn đậu, ảnh mừng quá. Ảnh xin phép ra trường liền đặng về cho nhà hay. Ảnh đi xe đò Cần Thơ, mười giờ tối có xe chạy. Con thấy vậy con mời ảnh lên trên này ăn cơm với con, rồi chừng chín giờ con biểu sếp-phơ mình lấy xe đưa ảnh trở xuống Sài Gòn đặng ảnh về cho kịp xe đò"

Tự Cường gật đầu dất hai đứa trẻ vô nhà rồi kêu bồi biểu dọn cơm cho mau.

Thanh Nguyên chỉ bàn rửa mặt biểu Hữu Nhơn rửa mặt gội đầu cho mát.

Cô chạy xuống nhà bếp hối thúc dọn cơm. Cô vô ra lẳng xẵng nói cười không ngớt, bộ cô mừng rỡ vui vẻ lắm.

Cơm dọn lên bàn rồi. Tự Cường kêu hai trẻ biểu ngòì lại ăn, ông ngòì đầu ngoài còn hai trẻ ngòì hai bên.

Ông hỏi Hữu Nhơn.

² hạng bình (hạng đậu gồm: thứ, bình thứ, bình và ưu)

- Cháu năm nay được mấy tuổi?

- Thừa cháu 23 tuổi.

- Cháu có bằng Tú tài rồi, bây giờ cháu tính học thêm nữa hay là thôi.

- Chắc cha mẹ cháu không cho cháu đi học nữa, bởi vì cháu có một mình, chớ không có anh em chi hết.

- Cháu còn đủ ông bà cha mẹ hả?

- Cha mẹ cháu còn song toàn. Cháu còn bà ngoại chớ ông ngoại, bà nội ông nội đều khuất hết.

- Cháu gốc ở Cần Thơ hay sao?

- Thừa, cháu gốc ở Ô Môn.

Thanh Nguyên đương ăn thành linh cô chen vô nói: "Này ba, anh Hữu Nhơn thương con, nên xưa rày ảnh xin con ưng ảnh, đặng ảnh cưới. Ba chịu gả hay không ba?"

- Cưới vợ, lấy chồng là việc quan hệ nhứt của con người. Cái đời mình, buồn hay vui, cực hay sướng, đều tại đó, con nói như chuyện chơi vậy sao được.

- Xưa rày ảnh nói hể ảnh thi đậu rồi ảnh cưới con. Ảnh nói thiệt chớ không phải nói chơi đâu.

- Hừ! Ba đã nói việc ấy quan hệ lắm. Con phải suy nghĩ cho kỹ, đừng có nói vụt chặc không nên. Dầu cháu Hữu Nhơn muốn cưới con đi nữa, con cũng phải hỏi lại lòng con coi có nên lấy chồng hay không đã chớ. Việc ấy nó can hệ về đời của con, vậy con phải liệu rồi con nhứt định, chớ sao con lại hỏi ba.

- Con có cho phép ảnh nuôi cái hy vọng làm chồng con, nhưng không hiểu tại sao hể nói việc vợ chồng lòng con không hăng hái chút nào hết.

- Nếu vậy thì con không có tình với cháu Hữu Nhơn, thế làm vợ chồng với nhau có vui về gì đâu mà tính.

- Con cũng thương ảnh lắm chớ, mà không hiểu tại sao hể nói làm vợ ảnh con không sốt sáng mấy.

- Đã vậy mà cháu Hữu Nhơn mới nói cháu còn cha mẹ và bà ngoại. Theo phong tục Việt Nam, định vợ chồng là quyền của cha mẹ ông bà, chớ cháu không được phép tự chuyện. Cháu Hữu Nhơn muốn nên cháu nói như vậy, nhưng không phải dễ đâu. Huống chi con biết cháu Hữu Nhơn thôi, chớ chưa biết cha mẹ ông bà của cháu...

Hữu Nhơn nãy giờ nghe cha con Tự Cường cãi nhau thì chàng buồn hui. Chừng nghe nói tới cha mẹ thì chàng mới nói:- "Thưa ông vì cháu thương cô Thanh Nguyên lắm, nên cháu mới tính như vậy. Nếu ông với cô bằng lòng thì cháu về nhà cháu thưa chuyện lại cho cha mẹ cháu hay rồi cha mẹ cháu lên hỏi cưới, chớ có lẽ nào cháu dám tự chuyện"

Cô Thanh Nguyên cười và nói: "Ừ thôi anh về thưa cho ông bà lên coi em, như ông bà bằng lòng rồi em sẽ nhứt định".

Tự Cường chúm chím cười đáp:

- Con nói nghe ngược đời quá. Làm con gái hễ chồng đi coi rồi thì chàng trai nhứt định, chớ con nhứt định nỗi gì.

- Ba nói như vậy mới ngược đời chớ. Phàm muốn kết vợ chồng với nhau, hai bên đều có quyền hết thấy. Con cũng có quyền nhứt định, nếu con không ưng thì họ cưới sao được.

- Ba tưởng việc này con phải chậm chậm để suy nghĩ, chẳng nên tính gấp. Cháu Hữu Nhơn cũng vậy, đừng có vội lắm.

Cô Thanh Nguyên ngó Hữu Nhơn và nói: "Ba em nói phải lắm. Anh về bàn tính lại với cha mẹ đi, rồi sau sẽ hay"

Hữu Nhơn liếc mắt ngó cô rất hữu tình và đáp:

- Tôi đã nhứt định rồi, có tính chi đâu. Để tôi về tôi mời cha mẹ lên chơi cho cô biết.

- Ủ được lắm, mời lên chơi.

- Hễ về tới thì tôi mời đi liền.

- Ý, thùng thảng vậy chớ. Phải để ít bữa cho em suy nghĩ. Em muốn thử lòng em vắng mặt anh nó ra thế nào .

- Tôi về trong một tuần lễ tôi sẽ dắt ba má tôi lên.

Thanh Nguyên ngẫm nghĩ một lát rồi gật đầu chịu.

Ăn cơm rồi thì đồng hồ gõ 9 giờ. Cô Thanh Nguyên kêu sóp-phơ đem xe ra đặng đưa anh Hữu Nhơn xuống Sài Gòn. Lúc Hữu Nhơn từ biệt xách va-ly lên xe thì cô nói: "Trời mưa khó chịu quá chớ không thì em đưa anh đi đặng chạy một vòng chơi".

Hữu Nhơn cười bước lên xe và nói: "Thôi ít bữa nữa sẽ gặp nhau. Cô đừng quên tôi nghe hôn"

Xe chạy rồi cô Thanh Nguyên về phòng thay đồ mát còn Tự Cường thì đi qua đi lại trước hàng ba, bộ ông suy nghĩ lo lắng lắm.

Bây giờ trời mưa có giọt, cây cỏ ướt loỉ ngoi. Tự Cường hồi nãy nghe con nói chuyện lấy chồng thì ông không vui, bây giờ thấy cảnh ầm ỹ ông càng thêm buồn bực.

Cách một hồi lâu Thanh Nguyên bước ra cửa hỏi: "Ba làm giống gì đó, ba vô trong nhà nói chuyện với con".

Tự Cường thùng thảng đi vào nhà, lại ngồi ghé **canapé** tại phòng khách lấy thuốc hút.

Thanh Nguyên ngồi dựa bên cha và hỏi:

- Con thi đậu sao nãy giờ coi bộ ba không vui vậy ba?

- Con thi đậu ba mừng lắm, nhưng tại có chuyện khác làm cho ba hết vui.

- Tại ba nghe con nói chuyện anh Hữu Nhơn tính cưới con nên ba buồn phải hôn?

- Đó là một chuyện làm cho ba lo, chứ không phải buồn.
- Tại sao mà ba lo?
- Con chưa có một chút gì kinh nghiệm về việc đời, con lại nói chuyện lấy chồng, thì làm sao ba không lo cho được.
- Không phải vậy đâu. Thiệt, tuy Hữu Nhơn kết bằng hữu với con, tới lui đây đã lâu rồi, song ba không rõ tánh tình trí ý của chàng ra thế nào. Mặc dầu chàng hay chàng trai nào khác muốn cưới con thì ba cũng lo sợ như vậy hết.
- Tại sao ba lo sợ?
- Từ nhỏ chí lớn, ba nuôi dưỡng dạy dỗ con, ba tập cho con tánh con quen thói trong sạch cao thượng, ba để cho trí con hưởng thú tự do hoàn toàn. Thiên hạ không phải như cha con mình, họ sùng bái một nền luân lý khó chịu, họ coi theo những thành kiến dễ ghét, rồi tánh tình thái độ của họ thấp thỏi, bề cư xử của họ thô tục hẹp hòi. Con một thế, còn họ một thế, nếu con chung lộn với họ chắc chẳng khỏi xung đột... Mà phận con là gái, hễ xung đột thì con ắt phải chịu thiệt thòi, còn nếu con chịu thua rồi ngay cổ để mang cái vòng áp chế, thành ra uổng công ba dòi mài cái óc của con mười mấy năm nay, nhứt là uổng cho cái đời của con đương chớn chờ hy vọng.

Thanh Nguyên nghe ba đàm luận như vậy thì cô ngồi ngẫm nghĩ một hồi mới nói:

- Thiệt như vậy. Con có biết thái độ của cha mẹ anh Hữu Nhơn thế nào đâu. Chớ chi cha mẹ ảnh như ba vậy, hoặc chết hết rồi mới khỏi lo. Có một lần ảnh nói với con, cha mẹ ảnh giàu, có ruộng đất nhiều lắm. Mà giàu có nghĩa gì đâu.
- Nếu họ giàu thì mình càng thêm lo hơn nữa chứ.
- Con nghe nói gia đình có cái lạc thú êm đềm lắm.
- Phải, gia đình có lạc thú, mà cũng có bi ai nữa.
- Con chưa biết lạc thú gia đình ra thế nào, chớ lạc thú tự do con thích lắm. Thôi, để anh Hữu Nhơn mời cha mẹ ảnh lên đây cho coi người thế nào rồi con sẽ nhứt định.
- Con phải suy nghĩ cho kỹ, chẳng nên hốc tốc kéo sau phải ăn năn trọn đời.

Thanh Nguyên bây giờ hết hớn hở nữa, mặt coi có sắc lo.

Tự Cường đứng dậy, chấp tay sau lưng đi qua đi lại... Đi một hồi đứng lại ngó con, dường như muốn nói chuyện chi vậy.

Đồng hồ gõ 10 giờ. Ngoài sân trời cứ mưa rỉ rả. Tôi tớ ra đóng cửa rồi đi ngủ hết.

Tự Cường lại đứng bên con mà hỏi:

- Con buồn ngủ hay chưa? Khuya rồi, như con buồn ngủ thì đi ngủ đi.
- Không. Con chưa buồn ngủ. Bữa nay ba có sửa bài hay không?
- Không.
- Vậy con thức để nói chuyện với ba cho vui.
- Mấy bữa rày con lo thi chắc con mệt, vậy con phải nghỉ sớm một chút.

- Con không mệt đâu ba, song bữa nay trí con hơi lộn xộn quá, chắc đêm nay con ngủ không được.

Tự Cường đứng ngó con trân trân, dợm muốn nói việc chi rồi do dự không chịu nói. Ông sụt sè một hồi rồi dường như có ám lực nó xô đẩy ông, nên ông nói:

- Nếu con khoẻ thì ba sẽ nói một chuyện quan hệ cho con nghe.

- Chuyện gì đó vậy ba?

- Chuyện riêng của con.

- Con sẵn lòng nghe. Ba nói đi. Con đang rối trí xin ba nói đặng con giải trí một chút .

Tự Cường đi lại cái tủ sách để gần chỗ bàn viết lấy chìa khóa mở cái hộc tủ, xếp soạn giấy tờ một chút, rồi lấy ra một phong thơ lớn, bao thơ bằng giấy trắng vì lâu năm nên đã trở màu vàng. Ông khoá tủ lại, rồi cầm cái phong thơ đem đưa cho con.

Thanh Nguyên lật hai bề coi không có chữ viết chi hết thì lấy làm lạ nên ngó cha.

Tự Cường ngòai một bên con và nói: “Người ta gởi cái phong thơ ấy lại cho con, mà người gởi dặn chừng con 18 tuổi rồi sẽ đưa cho con. Con đúng 18 tuổi từ hôm tháng giêng, nhưng ba thấy con mắc lo học đặng thi, nên ba không đưa. Nay con thi rồi, trí con rảnh, nên ba giao thơ ấy cho con”.

Thanh Nguyên ngó cha vừa cười vừa hỏi:

- Thơ gởi cho con sao không đề tên con?

- Đó là cái bao ngoài, con xé đi trong đó còn cái bao nữa.

- Việc gì mà bí mật quá?

Thanh Nguyên xé cái bao ngoài rồi thiệt quả ở trong một cái bao thơ khác, bề sau có gắn bánh kiến, bề trước có đề hai hàng chữ;

"Phải giao lại cho con tôi là Lý Thị Thanh Nguyên chừng nó đủ 18 tuổi"

Thanh Nguyên lấy làm lạ ngó cha:

- Ba gởi thơ cho con chi vậy?

- Con coi thì biết. Xé bao thơ thứ nhì đi rồi đọc cho cha nghe với.

Thanh Nguyên xé bao thơ nữa thấy có một cái bức thơ dài năm sáu trang giấy với hai tờ khai sinh và một tờ hôn thú.

Cô cầm bức thơ lên đọc như vậy:

TỜ DI NGÔN

Của tôi là: LÝ NHƯ THẠCH

Gởi lại cho con gái tôi là: LÝ THỊ THANH NGUYỄN.

Hồi con thiếu phước.

"Con ôi, cha đau nhien lắm, đau trong gan phổi, mà cũng đau về trí não nữa. Đã mấy bữa rồi sức cha đuối lần lần, nên cha nằm liệt trên giường, hết ẵm bồng con nữa được.

"Có lẽ trong tâm hồn của cha, từ ngày biết đi biết nói cho đến bây giờ là tâm hồn chất chứa đầy những tình thương yêu đầy những ý trung hậu. Tiếc vì tình thương yêu với trung hậu ấy không được một phần thưởng nào hết, vì mẹ thân sinh của cha, là bà nội của con không nhìn nhận cha là máu thịt, mà người bạn trăm năm của cha, là người mẹ đáng yêu đáng mến của con, cũng đành xây lưng về chín suối, bỏ cha mấy tháng nay bơ vơ, nơi chốn trần gian.

"Con ôi, cái khoảng đời của cha gần một năm nay là khoảng đời trải qua chẳng biết bao nhiêu nỗi ưu sầu phiền não. Tuy vậy mà cha không tức, không giận, không buồn. Mấy tháng trước cha cứ thư thái liếc cặp mắt khinh thế ngạo vật mà dòm những thói tồi bại của xã hội, cười những việc hèn hạ của nhơn tình. Lúc sau này cha cũng thung dung bình tĩnh mà chờ ngày nhắm mắt nín hơi đặng ngon giấc ngàn thu cho dứt mối ưu sầu về thế sự.

"Cũng như mỗi bữa, hồi chiều này chị vú cũng bồng con lại gần một bên cha. Mà bữa nay cha ngó con, rồi lòng cha lại sụt sùi, trí cha lại ngơ ngẩn, phát sanh một mối cảm lạ lùng. Con ôi cha thấy con thì cha thương quá, thương khác hơn cha từ ngày con lọt lòng. Có lẽ vì sự thương ấy mà từ hồi chiều cho tới bây giờ cha biết tức, biết giận, biết buồn.

"Con là máu thịt của cha và của má con, con là dấu tích ân ái của một cặp thanh niên cao thượng thương nhau, hiểu nhau quyết sống thác với nhau chớ chẳng có tội chi hết. Tại sao trời lại đành giết chết hết cặp thanh niên đang sống ấy? Ví dầu cặp thanh niên phản tục ngược đời này, vì không thuận với chế độ hẹp hòi của gia đình, nên trời giết thì đã đành, còn phạt con, nào con có tội chi đâu, trời làm cho con nên hình nên vóc, chớ con không cầu khẩn, không nài xin mà ra đời, sao lại bắt tội con đồng loã với cha mẹ, rồi làm cho con vừa mới mở mắt thấy đời thì phải chịu khổ não đau đớn, hiện bây giờ không ai dưỡng nuôi, chùng biết nói, không ai dạy dỗ, rồi đến khi trưởng thành sẽ không gia đình, không thân tộc.

"Sở tâm của cha muốn cho con đi trong đường đời được hoàn toàn tự do... không cần biết thân tộc mà bận lòng, không cần ai nương đỡ rồi bó buộc. Đặt tên cho con cha lấy hai chữ "THANH NGUYỄN". Bao nhiêu đó cũng đủ thấy ý cha muốn lòng con trong sạch như nước nguồn mới chảy ra, chẳng nhuộm chút bụi trần nào hết. Mà đến giờ cuối cùng cha sắp xây lưng lìa con, cha ngó con cho tỏ rõ một lần chót, cha động lòng thương con, quá thương nên lo sợ cho tương lai của con, nếu sau này thân con bị đời kim tiền

bắt chịu vất vả dưới suôi mương, phải hèn hạ, thì cha với má con ở dưới cửa tuyến phải ăn năn lắm vậy.

"Bờn có ấy nên cha phải gom hết nghị lực ngồi dậy ráng viết tờ này để lại cho con, đừng chùng con đủ trí khôn con đã khỏi oán hận kẻ sanh thành, mà con lại biết căn nguyên của con, con lại hiểu quyền lợi của con.

"Cha làm như vậy cha rất hổ thâm, hổ vì đến ngày cuối cùng mà cha lại vướng cái lý tưởng thấp hèn là lý tưởng kim tiền, cha lại trù mển cái thành kiến mà làm cho cha rất đau đớn là thành kiến gia tộc. Cha mà phải lật ngược cái thái độ của cha như vậy là vì cha thương con, thương quá mà cha không có bạc tiền để lại cho con dựng con hộ thân, bởi vậy cha phải để cái lương tâm tốt đẹp, cha phải nghịch với chí của cha.

"Con ôi, con coi tờ khai sanh của con cùng tờ khai sanh và tờ hôn thú của cha mà đính theo đây, thì con sẽ biết tên họ, gốc gác của cha mẹ con. Cha là con ông Hương Cả Lý Như Kim, sanh tại làng Thới An, Tỉnh Cần Thơ, hiện giờ bà nội con tên là Trần Thị Cân, mà người ta thường kêu là bà Cả Kim, còn ở tại Thới An, thuộc tổng Định Thới, quận Ô Môn, tỉnh Cần Thơ, ông nội bà nội con chỉ sanh có hai người con: một là cô của con tên Lý Thị Phụng, hai là cha đây.

"Bà nội con là một vị điền chủ giàu có lớn, mỗi năm góp huê lợi trên hai chục ngàn gạ lúa.

"Hồi cha còn nhỏ cha học nhiều trường, lần lần tới trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội. Chừng cha thi đậu quan trên mới cấp bằng cho cha làm giáo sư ngoài Bắc Việt. Có lẽ cha với má con có duyên nợ với nhau, nên trời khiến cha gặp má con, đàm luận cùng nhau mấy lần, thấy đồng tâm hiệp ý với nhau, mới nhứt định kết bạn trăm năm để chung hưởng hạnh phúc với đời. Má của con là một vị nữ giáo sư, gốc con một ông Thông Phán Sở Bưu Điện. Vì đường xa xa xôi nên cha không thể thương lượng việc trăm năm của cha cùng bà nội con được, cha mới tính cưới má con trước rồi cha có dịp sẽ dắt về thú tội.

"Khi cha với má con thành hôn rồi bà nội con cứ viết thư buộc cha phải xin đổi về Nam Việt, như xin không được phải từ chức dặng về cai sự nghiệp mà mẹ con khỏi phân cách, cha vâng lời nên từ chức mà về dắt má con về dặng chịu tội với bà nội con. Lúc ấy má con đã có thai con được bốn tháng. Tưởng về xứ dặng mẹ con vui vẻ chồng vợ thanh nhàn, nào ngờ bà nội con cố chấp tục xưa lệ cũ, bắt lỗi cha với má con làm trái chế độ gia đình, rồi đánh đuổi cha với má con và không nhìn nhận con với con dâu.

"Cha với má con đành lau nước mắt từ mẹ lìa nhà, dắt nhau lên Sài Gòn kiếm công việc làm để nuôi thân, không lo giàu nghèo, không màng tính quý tiện, miễn được tự do về tình về chí. Cha đi dạy học, lương mỗi tháng có 4, 5 chục đồng bạc nên bề ăn ở lấy làm cực khổ, nhưng cha với má con vẫn vui vẻ vẫn thương yêu nhau không trách trời, mà cũng chẳng phiền người.

"Gần ngày sanh con, má con bị đau tim nên hơi mệt, song thấy nhà không tiền, lại sợ cha buồn, nên không dám nói ra. Còn cha thì vì ăn ở cực khổ, lại trí cứ lo nỗi gia đình

nên cha phải mang chứng bệnh lao, thân thể càng ngày càng thêm ốm, mà cha cũng sợ má con buồn, nên cha không dám nói cho má con biết.

Sanh con được vài tháng má con chết, chết một cách rất thảm thiết đau đớn vì sự lia chồng, tức tối về nỗi bỏ con. Cái đời của cha đã hỏng về phương tộc, tưởng là vui được về phương diện vợ chồng, nào dè người bạn trăm năm yêu mến của cha chết đi thì sự sống của cha chẳng còn nghĩa lý gì nữa. Phần cha buồn rầu, phần cha không đủ tiền uống thuốc, nên bệnh của cha càng ngày càng thêm trầm trọng, trong mấy tháng nay cha chỉ đợi ngày chết mà thôi, chớ không thêm lo tính việc chi hết. Ngặt vì cha chết rồi thân con phải ra thế nào? Ấy là một câu hỏi mấy bữa rày cha cứ hỏi trong trí hoài. Cha nhớ tới chỗ đó cha lo, nên hôm nọ cha có gởi về cho bà nội con hay dạng như bà nội con có chịu nhìn con là máu thịt của cha, là nhánh lá của dòng họ Lý thì lên đem con về nuôi thế cho cha. Đã mười ngày rồi cha không nhận được tin tức chi hết Chắc bà nội con đành bỏ đứt, không chịu nhìn nhận con.

"Con ôi! Con thấy hay chưa? Ché độ gia đình như vậy đó!"

"Cha sẽ kiếm người năn nỉ cậy họ lãnh con nuôi giùm con. Cha sẽ xin họ nếu chịu nuôi con thì đợi ngày con khôn lớn rồi sẽ giao tờ này với những giấy tờ cha đính theo đây lại cho con. Con coi cho biết gốc gác rồi con liệu lượng coi có nên hay không nên về làng An Thới để tìm thân tộc dạng lãnh phần gia tài của cha. Sự ấy cha để cho con tự do liệu cảnh, cha không khuyên, mà cũng không cản.

"Con ôi! Viết tới đây, cha nghĩ lại cha đau đớn mà cũng hổ thẹn quá. Xin con biết giùm bụng cha, vì thương con nên cha mới đổi thái độ mà nói cho con biết gốc tích của con đó.

"Cha mệt lắm, không thể viết dài nữa được. Thôi cha từ biệt con. Chừng nào con khôn lớn, con được đọc tờ này, dầu thế nào con cũng đừng trách cha mẹ, vì mẹ của con chết cách năm tháng cũng vậy, mà hiện bây giờ cha sắp chết đây, cha cũng vậy, mẹ cha của con đều đứt ruột mà lia con, chớ không phải tránh nợ mà bỏ con .

"Cha muốn viết thêm ít hàng khuyên dạy con, tiếc vì cha mệt đuối rồi, mắt choá loà, tay run rẩy, nên phải buông viết mà từ giã con, phú cho trời đất điều dắt giùm bước đường đời của con, giữ gìn giùm lòng thanh bạch cho con"

LÝ NHƯ THẠCH

Thanh Nguyên đọc dứt rồi, cô dựa ngửa trên ghế im lìm, mà cô thở hồi hộp. Cô áp tờ di ngôn vào ngực, dường như cô muốn dùng tờ ấy mà đè vào trái tim cô cho nó bớt nhẩy vậy. Cô mở mắt chau quau ngó chăm bẵm ngọn đèn, lóng tai nghe giọt mưa kêu rỉ rả ngoài vách.

Tự Cường biết con đương bối rối trong trí, đương đau đớn trong lòng, nếu lúc này xen vô nói một tiếng, thì làm cho con thêm rối, thêm đau chớ không ích chi, bởi vậy ông cũng ngồi lặng thinh, một lát liếc mắt dòm con thôi, chớ không nói chi hết, có ý chờ cho khócặng có nước mắt mà rửa giùm bớt những nỗi bực trong lòng con.

Cách một hồi lâu, Thanh Nguyên mới xồng lưng lên, rồi day lại ngó Tự Cường trân trân. Ông vẫn ngồi im lìm, không nói chi hết. Cô ngó rồi thỉnh lình cô ngã sấp, úp mặt vào lòng ông, hai tay ôm lưng ông khóc tằm tức tằm tử.

Tự Cường lấy tay vuốt tóc con nhẹ nhẹ rồi chậm rãi nói: "Khóc đi con, khóc nữa, khóc cho nhiều, khóc đặng bớt đau đớn một chút".

Bây giờ Thanh Nguyên mới nói từ tiếng, và giọng nghe như rên: "Đời khôn nạn...Hèn chi ba chán phải... nay con mới biết công ơn ba đối với con thiệt là nặng... Ví như không có ba thì con ngày hôm nay mới ra thế nào!"

Tự Cường chúm chím cười. Ông kéo sửa bầu áo của con cho ngay thẳng và nói: "Con nói nữa đi con, nói đặng hả hơi nhẹ dạ một chút".

Thanh Nguyên ngược đầu dậy, lấy khăn lau nước mắt nói tức tử:

- Đời như vậy, con còn nói giống gì nữa ba.

- Cái màn đời con mới vén lên một góc nhỏ xíu, bức tranh xã hội con mới thấy có một chút. Còn nhiều lắm con ôi, chớ có phải bao nhiêu đó thôi đâu. Để thủng thủng rồi con sẽ thấy thêm nữa.

- Thôi đủ rồi ba à. Con không muốn thấy thêm nữa chi. Ghê gớm lắm.

- Không muốn cũng không được. Mà con cần phải thấy thêm nữa chớ, thấy cho nhiều rồi trí con mới định tĩnh, lòng con mới vững chắc được.

- Thôi, thấy càng thêm ghét, biết càng thêm phiền chớ có ích gì. Con không cần thấy việc gì nữa, không cần biết ai nữa. Cha con mình tách mà đi riêng trong một đường đời khác thiên hạ, thì sự sống của mình cũng đủ vui sướng, chẳng phải chung lộn với họ làm chi.

- À! Bây giờ con phục cái chủ nghĩa của ba rồi hả?

- Phục lắm, tuy chủ nghĩa ấy không hợp thời, song nó giúp cho bọn vì gia đình, mà phải chịu khổ đau đớn... À! Gia đình ! Gia đình... Gia đình là những chân đứng của xã hội mà gia đình bị những thành kiến trái mùa, nó ràng buộc rồi níu cứng ở dưới bùn lầy, xã hội làm sao vượt lên cao cho nguy nga đồ sộ được. Con thể sẽ hy sinh cái đời con, bứt đứt cái dây chế độ ấy, xô ngã cái thành kiến ấy cho xã hội thông thả mà vượt lên cao.

- Ồ ! việc lớn lao quá con làm sao nổi?

- Dầu không nổi con cũng làm.

Bây giờ Thanh Nguyên có sắc giận, chớ không buồn nữa, cô nín khe mà thở rồi thỉnh lình cô nói:

- Con nhứt định không thèm lấy chồng.

- À, ạ! Con đã hứa với Hữu Nhơn rồi làm sao?

- Con hứa suy nghĩ chớ không hứa làm vợ anh. Con không thèm làm vợ ai hết, để con viết thơ cho anh Hữu Nhơn, nói cho anh hay là lấy lời hứa lại.

- Con biết Hữu Nhơn đâu mà viết thơ.

- Con biết, bữa hôm ảnh có biên địa chỉ của ảnh vào cuốn sổ nhỏ của con. Sáng mai con gửi thơ liền.

- Ba tưởng con nên suy nghĩ lại. Ba thấy bộ Hữu Nhơn thương con lắm, nếu con rút lời hứa gấp quá sợ chàng buồn chăng.

- Con đã suy nghĩ rồi. Thà ảnh buồn rầu một chút bây giờ nhưng ngày sau này khỏi khốn khổ cả hai đứa.

Tự Cường rùn vai nói: "Tự ý con"

Thanh Nguyên ngồi ngó sững ngọn đèn một lát rồi cô nói:

- Hèn chi ba họ Huỳnh mà con lại họ Lý. Thuở nay con tưởng cha mẹ không có hôn thú nên con phải theo họ mẹ chớ con có dè đâu.

- Cũng tại ba giấu không dám cho con thấy khai sanh. Ba nộp khai sanh của con vô trường mà ba căn dặn ông hiệu trưởng đừng cho con coi.

- Cha với má con chết mà mồ mả chôn ở đâu ba biết hôn?

- Sao lại không biết. Ba lo chôn cất chớ ai. Má cha mẹ con ở trong ngã năm. Bà nội con có mướn thợ xây tử tế.

- Bữa nào rảnh ba dắt giùm con đi thăm mả cha mẹ con được hôn?

- Được lắm. Để chiều mai tan học rồi ba dắt con đi.

- Vậy để mai con mua bông cho sẵn. Ý! Mười hai giờ rồi. Thôi, đi ngủ ba, con buồn ngủ quá .

Thanh Nguyên tom góp tờ di ngôn của cha bỏ vào bao thơ rồi cầm đi vô phòng.

Tự Cường tắt đèn rồi cũng vô phòng riêng của ông.

Tuy Thanh Nguyên nói buồn ngủ mà đến ba giờ khuya ông vẫn thấy trong phòng cô đèn sáng trưng một lát lại nghe có tiếng giày đi lẹp xẹp

X

Trời mưa dầm dề, lại thêm gió thổi vùn vụt làm cho người đi đường quần áo ướt loi ngoi, nên lạnh lẽo vô cùng.

Hữu Nhơn mới thi đậu lại có hy vọng sẽ được vợ vừa ý nên ngồi trên xe đồ cực nhọc, song chàng hớn hở trong lòng, trông về tới nhà cho mau đăng báo tin cho cha mẹ mừng.

Ba giờ khuya xe mới xuống tới Cần Thơ. Chàng nóng nảy trong lòng, không thể chờ đến sáng đăng đi xe đồ khác nữa được nên chàng mượn một cái xe Location về liền. Xe tới cửa, trời vẫn còn mưa lâm râm, trước sân tối đen, trong nhà im lìm. Lòng chàng khắp khởi, chí chàng hăng hái, nhưng về tới nhà thấy quang cảnh u ám buồn bực như vậy, chẳng khác ngọn lửa mới bùng lên lại bị nước xối nên hạ xuống gần muốn tắt.

Hữu Nhơn được mẫn ý, nên chàng bước xuống xe rồi dầm mưa vô nhà vỗ cửa kêu om sòm.

Trong nhà có tiếng hỏi: “Ai kêu đó”.

Hữu Nhơn bực mình nên nói lớn: “Tôi là Hữu Nhơn. Tôi thi đậu rồi nên về đây. Mở cửa giùm cho mau một chút”.

Nghe trong nhà có tiếng nói lộn xộn rồi mới nghe lộp cộp rút cây thông hồng mở cửa.

Cánh cửa vừa mở ra, Trần Hữu Nghĩa thấy con liền hỏi: “Con thi đậu rồi hay sao?”.

Hữu Nhơn bước vô nhà đáp:

- Đậu rồi. Mới dán tên hồi chiều này nên con đi xe tối về liền.

- Từ hôm qua tới bữa nay ở nhà trông dây thép dữ quá. Mỗi hôm cha có vô nhà dây thép hỏi thăm nữa.

- Tại họ dán tên trễ quá, nên con tính thôi con về, không đánh dây thép làm gì.

Cô Phụng bưng một cái đèn lớn đem để tại ghé giữa, thấy con quần áo loi ngoi thì nói:

- Đi sao mà mưa gió khổ cực quá. Con có đem áo quần về hay không?

- Có. Con đem về một va ly đồ còn để ngoài xe. Má biểu đưa nào ra xách vô giùm con. Má cho 3 đồng bạc đăng trả tiền xe chút má.

Hữu Nghĩa kêu đưa ở ra xe đem va ly vô, còn cô Phụng đi mở tủ lấy bạc và hỏi:

- Con mượn xe ở đâu về đó?

- Con đi xe đồ về Cần Thơ, rồi con mượn xe Location về liền. Trời mưa lạnh quá.

- Thi đậu rồi thì ta mượn xe trên Sài Gòn ta về luôn, đi xe đồ làm chi cực khổ quá.

- Bà ngoại mạnh hả má?

- Mạnh. Bây giờ mấy giờ rồi?

- Bốn giờ rồi.

Hữu Nhơn thấy đĩa ở đem va ly vô liền biểu xách luôn vô buồng, và chàng đi theo vô thay đồ, vì quần áo ướt hết.

Vợ chồng Hữu Nghĩa mừng con thi đậu, nên kêu tôi tớ trong nhà dậy hết rồi sai đĩa mở cửa, đĩa đốt đèn manchon, đĩa nhúm lửa nấu nước.

Bà Cả Kim đang ngủ nghe chộn rộn, nên bà thức dậy mang giày đi ra. Năm nay bà đã được 66 tuổi, tóc đã bạc, da đã dòn, răng đã rụng, vóc đã ốm, mắt đã lờ, nhưng nhờ ăn ngủ được nên đi đứng còn cứng cỏi. Từ ngày Như Thạch chết rồi mà con của Như Thạch bà tìm hết sức cũng không được, bà rất ăn năn về sự nghiêm khắc với con, bởi vậy bà không muốn biết tới sự sản nữa, bà giao hết ruộng vườn cho vợ chồng Hữu Nghĩa thuê góp huê lợi, bà đóng **trang** thỉnh tượng Quan Âm về thờ. Mỗi ngày vác khuya và vác tối bà đốt nhang, rót nước, đánh chuông và vái lạy, tính làm như vậy đặng chuộc cái tội nghiêm khắc giết con dâu ngày xưa.

Cô Phụng thấy mẹ ra cô liền nói: “Thằng Nhơn thi đậu má à. Nó mới về đó”.

Bà Cả không tỏ dấu mừng vui chi hết, bà chỉ nói:

“Đậu hay sao” rồi bà đi lại ngồi tại bộ ván cầm lai dựa chỗ cửa sổ chỗ bà ngồi đã mấy chục năm nay. Hữu Nghĩa lật đật bưng một cái đèn dầu lửa đem để trước mặt bà.

Hữu Nhơn rửa mặt, thay đổi quần áo xong chàng đi ra, thấy bà ngoại chàng bước lại nói: “Cháu đậu rồi ngoại à”. Bà Cả ngó cháu và nói: “Ừ, bà hay rồi, má con mới nói đó... Con Hai coi biểu bày trẻ nấu cơm hay cháo gì đó cho nó ăn. Đi đường xa quá chắc nó đói bụng”.

Hữu Nhơn cười và nói: “Đi dọc đường con buồn ngủ lắm chớ không đói. Ở trên con ăn cơm rồi lên xe đi về liền. Về rửa mặt thay đồ rồi bây giờ hết buồn ngủ nữa”.

Cô Phụng hỏi con:

- Còn rương của con đâu? Sao không thấy con đem về.

- Con còn bỏ trong trường. Hồi chiều con hay con đậu thì con xin phép ra liền. Để ít bữa rồi con trở lên lấy rương.

- Ta lấy về luôn thể, còn trở lên trở xuống làm gì cho mất công.

- Bề nào con cũng trở lên chớ.

Hữu Nghĩa nghe vợ cãi với con chàng không chịu được, nên xen vô nói: “Ôi, miễn thi đậu thì thôi, lấy rương chừng nào lại không được. Ví như bỏ luôn cũng không hại gì. Hơi nào lo việc nhỏ mọn như vậy”.

Cô Phụng bị chồng bắt bẻ cô không dám cãi, cô lại ván ngồi với mẹ rồi tèm trầu và nói: “Nó học nay đã xong rồi. Bây giờ còn lo vợ con cho nó nữa thì rảnh việc”.

Hữu Nhơn cười và nói: “Việc đó má khỏi lo kiếm mất công. Con đã đành bụng một chỗ rồi, mà cô đó cũng ưng làm vợ con nữa. Cha với má đến nhà cho biết nhau rồi cha má nói cưới”.

Nghe nói như vậy vợ chồng Hữu Nghĩa nhìn nhau chưng hửng, còn bà Cả thì ngồi cúi xuống lo ngoáy trầu không nói chi hết.

Hữu Nghĩa châu mày hỏi con:

- Con đành bụng chỗ nào, ở đâu? Con ai vậy?
- Con gái của một ông Cử như làm giáo sư dạy trường tư trên Sài Gòn.
- Trời ơi, mình làm ruộng, mà con đòi cưới con gái ở Sài Gòn, nó về dưới này nó biết làm công chuyện gì?
- Cha muốn vợ con phải làm công việc gì?
- Thì phải biết coi sóc việc nhà, phải biết thăm ruộng góp lúa, vậy chớ việc gì?
- Hừ, cưới vợ cho con mà ba tính kiếm đũa cho biết làm công chuyện, thế thì ba mua mọi chớ có phải cưới dâu đâu. Làm công việc thì mướn người ta không được hay sao? Mà cha má không phải nghèo, nên cần kiếm dâu đặng nó làm nuôi cha má.
- Nghèo giàu cũng vậy, ở ruộng phải thạo nghề ruộng vườn. Má con đó cũng phải làm công việc vậy chớ, con không thấy sao?

Hữu Nhơn rùn vai rồi xây lưng đi vô buồng nằm không nói lời chi nữa hết.

Cô Phụng trách chồng:

- Tại mình cứ ép nó học hoài, nên bây giờ mới vậy đó. Hồi nó 18, 19 tuổi tôi muốn lo vợ cho phứt nó cho rồi, học làm gì.
- Học thì học chớ học mà hại gì. Khéo nói kỳ cục.
- Bởi nó đi học nên bây giờ nó mới nói ngang tàng như vậy đó.
- Nói mà chơi, chớ nó ngang sao được. Tuy thuở nay mình cưng nó mặc dầu, song làm con có lẽ nào nó dám cãi cha mẹ.

Bà Cả thở dài nói: “Con Hai nó nói phải lắm. Tại đi học. Thằng cậu nó hồi trước cũng tại đi học nên mới sanh chuyện đó. Bây giờ tới nó, coi bộ cũng vậy nữa. Ôi thôi! Nó đành nơi nào bây giờ cưới phứt cho nó, sau nên hư nó chịu, nó khỏi trách”.

Hữu Nghĩa cãi lại:

- Má nói như vậy sao được má. Cưới vợ là việc trăm năm của con, mình phải lọc lừa kén chọn cho nó, chớ nó là con nít, vui đâu chúc đó, nó có hiểu việc đời đâu lại chiều theo ý nó.
- Năm nay nó 23 tuổi rồi, cũng gần bằng tuổi thằng cậu nó hồi đó, chớ phải nhỏ sao. Thằng Thạch hồi nhỏ tao gắt với nó lắm, nó còn vậy thay. Thằng Nhơn bây giờ vợ chồng bây giờ nó quá, nó quen thói ngang tàng rồi, để gì bây giờ uốn nắn nó cho được.

Cô Phụng nói: “Việc đó thủng thủng rồi sẽ hay. Nó thi đậu mới về để cho nó vui chơi, cãi lẽ với nó làm gì cho nó buồn. Ví như chỗ nó muốn đó mình coi được, cưới cũng tốt vậy chứ”.

Hữu Nghĩa đứng dậy đi ra cửa và nói: “Con gái Sài Gòn cưới về dưới này làm cái gì?”.

Cô Phụng cũng đứng đi vô buồng. Cô thấy con nằm đắp mền trùm đầu, tưởng con ngủ, nên cô đi thẳng xuống nhà sau biểu trẻ bắt gà làm thịt nấu cháo.

Tảng sáng tôi tờ trong nhà lo mở cửa tắt đèn, bung cháo dọn lên bàn án. Cô Phụng vô buồng kêu con dậy ăn. Hữu Nhơn cứ nằm im lìm, không cựa cựa, không ừ hử. Cô Phụng nắm tay vừa kéo vừa nói: “Dậy con, dậy ăn một tô cháo gà cho khỏe bụng, ăn chơi rồi trưa con sẽ ngủ nữa”.

Hữu Nhơn giựt tay và nói cùng quần: “Không thèm ăn đâu”.

Con vô lễ như vậy, mà vì cô cứng nên không giận, cô lại cười rồi bước ra ngoài nói với chồng: “Thằng Nhơn nó giận nó không chịu ăn”.

Hữu Nghĩa cười đáp: “Không ăn thì thôi! Phải nó lên 5 lên 3 gì hay sao mà dỗi”.

Đến buổi trưa Hữu Nhơn dậy ăn cơm, nhưng chàng buồn hiu, cứ ngồi chiêm biếm, chớ không nói không cười như hồi mới về nhà vậy nữa. Ăn cơm rồi chàng thơ thẩn ngoài hàng ba một hồi rồi vô mừng nằm nữa, không nói tới ai hết.

Luôn ba ngày sau, Hữu Nhơn cứ lộ sắc buồn bực hoài, bà ngoại hay là cha mẹ có hỏi điều chi chàng đáp tiếng một cụt ngùn chớ không muốn nói chuyện. Trời mát thì chàng thơ thẩn trước sân, hoặc ra đứng tại mé sông, trời nắng thì chàng kiếm sách cũ đem lại bàn viết, ngồi đọc hoặc rút vô buồng nằm.

Hữu Nghĩa làm cứng không chịu thua con, nên không thèm nhắc tới chuyện định đôi bạn cho con nữa.

Cô Phụng yếu trí, thấy con buồn quá cô chịu hết được, nên qua đêm thứ ba, trong nhà ngủ hết, cô mới bung một cây đèn đem để trên phòng của con, kéo một cái ghế ngồi rồi với tay giở mùng kêu con: “Dậy con, dậy má nói chuyện một chút”.

Hữu Nhơn mở mắt ngó mẹ và hỏi:

- Má muốn nói chuyện gì?

- Con muốn giống gì thì con nói ra chớ con dàu dàu hoài má rầu quá.

Hữu Nhơn nằm nín khe một chút rồi chàng ngồi dậy vén mùng lên nói:

- Con muốn cha má lên Sài Gòn vô nhà thăm ông giáo sư cho cô Thanh Nguyên biết cha má rồi cha má nói cưới cô cho con.

- Việc đó có gấp gì đâu. Nếu con muốn như vậy để thủng thủng rồi sẽ tính, chớ làm giống gì mà buồn dữ vậy.

- Con muốn cha với má đi cho mau, đi trong đôi ba bữa đây.

- Theo má thì con muốn sao cũng được hết. Ngặt vì cha con khó lắm, ông nói ông quê mùa, ông sợ gái Sài Gòn, nên biểu ông đi không dễ gì đâu. Mà con có quen cô đó hay sao con muốn dữ vậy?

- Sao lại không quen. Cô học một lớp với con đã mấy năm nay, con lên nhà cô con chơi hoài, không quen sao được. Hôm bữa con với cô thi đấu cờ rử con lên nhà ăn cơm tối, rồi con mới lên xe về đây.

- A, cô đó cũng thi đấu Tú tài như con vậy sao?

- Phải.

- Giỏi quá hả! Cô mấy tuổi?

- Mới 18 tuổi.

- Chà! Chà! Con gái 18 tuổi lại đấu Tú tài.

- Cô giỏi lắm.

- Học chung với nhau như vậy, tới lui chơi bời với nhau thường, vậy con đã có tình tự với cô rồi hay chưa?

- Má đừng hỏi kỳ như vậy! Hề gần nhau rồi lấy nhau hay sao. Phải, con thương lắm, mà con coi ý cô cũng thương con nữa. Nhưng thương thì thương có hại gì.

- Ai biết đâu, nghe trai với gái gần nhau như vậy má phải nghi chớ.

- Con có hứa với cô để con về thưa cho cha với má hay rồi lên nói cưới cô. Cô biểu con dắt cha má lên cho cô biết rồi cô sẽ nhứt định.

- Cha mẹ cô giàu hôn?

- Má hỏi chi vậy? Giàu nghèo có quan hệ gì đâu. Con không cần việc đó nên con không thèm hỏi. Dầu cô nhà nghèo đi nữa, mà nhà mình giàu quá, không đủ sức nuôi cô hay sao?

- Thôi, con để thủng thẳng cho má ờn ỹ với cha con coi. Như ông không chịu thì má đi.

- Như cha con không chịu đi, má đi với bà ngoại cũng được. Má mượn xe Location và đem ngoại đi, có một nhọc gì đâu.

- Được để hoãn vài bữa cho má tính.

- Con nói thiệt, nếu không cưới cô Thanh Nguyên cho con, thì con buồn rầu chắc con phải chết mất.

- É! Đừng có nói bậy, không nên.

Sáng bữa sau Hữu Nhơn thức dậy, tuy chàng không vui cười như ngày thường, song chàng bớt buồn, nên hay nói chuyện với cha mẹ chớ không dàu dàu nữa.

Đến xế chàng tắm gội mặc đồ tây đội nón ra đi. Cô Phụng hỏi chàng đi đâu, chàng nói đi vô chợ thăm anh em bạn, kỳ thiệt chàng tính đi hỏi thăm xe Location mượn đi Sài Gòn, đi có lại, họ tính bao nhiêu.

Ở nhà cô Phụng bèn thuật những lời của Hữu Nhơn nói hồi hôm lại cho chồng và mẹ nghe. Cô khen Thanh Nguyên còn nhỏ tuổi lại học giỏi, rồi cô tỏ ý muốn biểu Hữu Nhơn dắt lên Sài Gòn, coi tướng mạo của cô nọ về bề ăn ở cha mẹ cô ra thế nào.

Hữu Nghĩa là người không có học, mê mẩn những thói xưa tục cũ, thuở nay ít chịu se sua, chủ tâm muốn cho có ruộng đất, có bạc tiền mà thôi, mà dầu có rồi lại muốn có nhiều thêm nữa, bởi vậy hôm nọ nghe con nói người con muốn cưới làm vợ là gái ở Sài Gòn ông đã lo sợ, nay nghe vợ nói gái ấy mới thi đậu tú tài ông lại càng ghê hơn nữa, nên lắc đầu nói rằng:

- Theo ý tôi, tổ nào theo tổ nấy, mình ở ruộng nên kiếm dâu ở ruộng cho dễ. Chớ dâu học giỏi mình dùng về chỗ nào?

- Khéo nói kỳ hôn! Mình nói như vậy, sao mình cho con đi học làm gì?

- Con mình là con trai, nên phải cho nó học đặng ngày sau nó đủ tài gìn giữ sự nghiệp chớ.

- Nếu con mình nó học giỏi lại mình có thêm con dâu học giỏi nữa, hai đứa hiệp nhau giữ gìn sự nghiệp lại càng chắc chớ sao sợ.

- Hừ, con dâu học giỏi nó đòi đi xe hơi, đeo hột xoàn, bận áo tốt, thét rồi mình mặt chớ.

- Thằng Nhơn nó sòng sòng quyết đòi phải cưới chỗ đó cho nó, nếu không cưới thì nó chết, mình giỏi mình cãi với nó đi.

- Nói việc lợi hại mà nghe chớ cãi giống gì.

- Con mình tánh ý khó lắm, chớ phải như con người ta hay sao. Nó muốn việc gì nó đòi cho bằng được nó mới nghe. Bữa hôm mình cãi với nó một chút, mà hôm nay nó dàu dàu không muốn ăn uống gì hết, mình không thấy hay sao?

Hữu Nghĩa bắt bình, song không muốn đôi co với vợ nữa, liền bỏ đi ra sau vườn.

Cách một lát có một tên trạm làng đem đưa một cái thơ. Cô Phụng không biết chữ nên lấy cái thơ và hỏi của ai. Tên trạm nói thơ của cậu Hai Nhơn, rồi xá ra về. Cô Phụng đem để cái thơ tại bàn viết, đợi con về rồi sẽ chỉ cho con.

Mặt trời chen lặn, Hữu Nhơn mới về tới nhà. Cô Phụng mắc ở đằng sau coi chừng cho trẻ quét dọn lấm lúa, nên con về cô không hay. Chừng đổ đèn cơm dọn rồi, Hữu Nghĩa sai một đứa ở mời cô lên ăn, cô bước lên nhà trên vừa ngó thấy con vừa nói: “Hồi nãy có trạm đưa một cái thơ của con. Má để đằng bàn viết, ăn cơm rồi con coi thử coi thơ của ai vậy”

Hữu Nhơn đã ngồi lại bàn ăn rồi, nghe mẹ nói như vậy chàng đứng dậy muốn đi lấy thơ coi liền. Hữu Nghĩa nói: “Ăn cơm rồi sẽ coi, gấp gì hay sao”.

Hữu Nhơn ngồi lại ăn với cha mẹ và bà ngoại, song chàng mắc chủ ý về cái thơ nên ít nói chuyện.

Ăn cơm xong Hữu Nhơn uống một hớp nước và bươn bả đi lại bàn viết kiếm thơ. Chàng lấy đem lại đứng một bên đèn coi ngoài bao.

Vợ chồng Hữu Nghĩa ngó chừng con, thấy con coi bao thơ rồi con cười và vội vã xé một góc đăng rút bức thơ ở trong ra. Vừa mới coi thơ con lại biến sắc, coi rồi dứt thơ vào bao tay run và ứa nước mắt. Cô Phụng hỏi thơ của ai gửi đó.

Hữu Nhơn không trả lời lại châu mày nhăn mặt đi vô buồng.

Cô Phụng muốn nói cho dứt vạc một lần về sự đi coi vợ cho con, lại nói cho có mặt con song cô đợi hoài không thấy con trở ra, cô bèn đi vô buồng kêu con, té ra vô tới đó thấy con đương ngồi khoanh tay trên một cái bàn nhỏ và khóc, nước mắt nước mũi chầm ngòam, cái thơ hồi nãy còn để gần cái đèn, cô nói: “Việc đó để má tính cho, có gì đâu mà phải buồn con. Con ra đây, ra đăng má nói với cha con rồi định ngày mà đi. Như ông không bằng lòng đi thì má đi với con”.

Hữu Nhơn nước mắt càng tuôn thêm nữa, chàng lắc đầu và nói: “Còn giống gì mà đi nữa má”.

Cô Phụng chưng hửng đứng ngó con trân trân và hỏi: “Ừa, sao vậy?”

Hữu Nhơn liền lấy cái thơ đưa cho mẹ và nói: “Má coi thơ thì biết... Thế này con chịu không nổi, chắc con tự vận chết cho rồi”. Cô Phụng lấy thơ vội vã bước ra ngoài và trao cho chồng: “Mình đọc thử coi thơ ai gửi lại cho nó, mà nó coi rồi nãy giờ nó khóc dữ quá ở trong”.

Hữu Nghĩa cầm thơ đem lại gần cái đèn chỗ bà Cả Kim rồi mở ra đọc như vậy:

“Anh Hữu Nhơn ôi.

“Anh vừa mới lên xe ra về, trong nhà em xảy ra một việc bất ngờ, việc ấy làm cho lộn ngược cái đời của em, và nó cũng đổi luôn về tâm hồn của em nữa.

“Em không thể lấy chồng được, chẳng những là hiện giờ mà dẫu đến già cũng vậy.

“Vậy em lật đật viết ít hàng cho anh hay và xin anh hủy bỏ những lời em hứa với anh xưa rày.

“Tại tâm hồn mới của em nó buộc em phải nhưt định như vậy, chớ không phải em phiền anh hay là em bị ai áp bức đâu.

“Xin anh đừng dắt ông bà lên mà thất công. Em kính chào và từ biệt anh”

THANH NGUYỄN

Hữu Nghĩa đọc dứt thơ rồi thì cô Phụng nói: “Cái gì kỳ cục vậy, hồi hôm nó nói con nọ đã ưng nó rồi, bữa nay sao lại viết thơ nói như vậy”.

Hữu Nghĩa cười đáp:

- Vậy thì may cho mình lắm.

- May giống gì?

- Con đó hồi rồi, thì mình khỏi cưới, mình kiếm gái khác dưới ruộng cưới cho con mình. Vậy là may chớ sao.

- May khi họ chớ may, thằng Nhơn nó mới đòi tự vận. Phải tính làm sao chớ không phải dễ đâu mà cưới.

- Ai biết làm sao bây giờ, nó muốn con đó nhưng con nọ không ưng thì thôi.

- Nó nói nó cưới con nọ không được thì nó chết đa.

- Giống gì lại chết, thứ cưới vợ chỗ này không được ta kiếm chỗ khác, hết con gái rồi hay sao.

- Tôi nói nó chỉ quyết chỗ đó mà thôi. Nó không chịu chỗ nào khác hết, biết hôn?

Bà Cả Kim nghe con, rề cãi với nhau như vậy bà mới nói: “Thôi cãi nhau làm chi, đâu bây kêu nó ra đây đặng tao hỏi cho rõ ràng coi lại sao kỳ vậy”.

Cô Phụng vô buồng khuyên dỗ con thế nào đó không biết, cách hồi lâu Hữu Nhơn theo mẹ đi ra, tuy chàng thôi khóc, song cặp mắt còn ướt rướt.

Bà Cả thấy cháu bèn hỏi:

- Ngồi đó con, ngồi cho ngoại hỏi một chút. Con nói con đó nó thương con, nó cũng ưng con rồi, sao bây giờ nó lại viết thư nói như vậy.

- Con có biết đâu.

- Cha mẹ con với ngoại không phải không muốn làm vừa ý con, ngặt bây giờ con nọ nó không ưng, ngoại ép nó làm sao được.

- Con chết cho rảnh chớ sống nữa làm gì.

- Hừ giống gì mà chết? Bây giờ ý con muốn làm sao đâu con nói cho ngoại nghe thử coi.

Hữu Nhơn ngẫm nghĩ một chút rồi mới đáp: “Con muốn cha với má lên Phú Nhuận nói với ông già cô Thanh Nguyên, năn nỉ ông có lẽ ông vị tình mà ép cô được”.

Bà Cả ngó vợ chồng Hữu Nghĩa nói: “Đâu bây lên trên nói thử coi, dẫu nói không được, cũng mát ruột con một chút. Bây không biết nhà thì biểu nó dắt đi vô chợ mượn một cái xe hơi đi, tốn bao nhiêu đó mà sợ”

Hữu Nghĩa nói: “Người ta đã chê mình nên người ta không ưng, bây giờ còn lên nói giống gì nữa. Mang mặt lên đó xấu hổ quá, con đi không được”.

Bà Cả cười đáp: “Giống gì mà xấu hổ, thôi mày không đi ở nhà coi nhà, để tao đi với má nó, lên coi thử xem con đó ra làm sao mà nó muốn dữ vậy, khuya mày dậy sớm đi vô chợ mượn cho tao một cái xe hơi đặng tao đi, thằng Nhơn sửa soạn áo quần đi con, đặng sáng mai đi với ngoại”.

XI

Gần bốn giờ chiều, trời đã nhạt nắng cô Thanh Nguyên rửa mặt, chải đầu thoa son, cô mặc một cái áo đầm màu xanh nhạt, thêu bông trắng, kêu sốp-phơ đem xe hơi ra cho cô đi xuống Sài Gòn. Cô ôm cái bóp và lên xe bộ tướng dịu dàng, gương mặt lại hùng tráng, cái vẻ thanh nhã lẫn với vẻ can cường, làm cho nhan sắc của cô có cái đẹp khác hơn cái đẹp của gái khác.

Xuống tới Sài Gòn cô ghé vào một tiệm sách đường Catinal lựa mua mấy số nhật báo rồi gần năm giờ cô mới trở lên Tân Định đậu xe trước cửa trường Vân Thế chờ rước cha. Cô ngồi trên xe đọc nhật báo, người với xe qua lại dập dìu, cô không thèm ngó ai hết, dường như cô ngồi giữa một đồng cát ngoài sa mạc.

Tan học Tự Cường ra khỏi trường, ông ngó thấy con thì cười, và bước lên xe hỏi: “Bữa nay trời tốt, con muốn đi chơi hay không?”

Thanh Nguyên lắc đầu và đáp: “Có chỗ nào vui cho bằng nhà mình, có ai nói chuyện vui cho bằng ba”.

Tự Cường lấy làm đắc ý, chúm chím cười rồi biểu sốp-phơ chạy về.

Xe về gần tới nhà, cha con Tự Cường thấy có cái xe hơi lạ đậu ngoài lộ ngay cửa, chừng vô sân Thanh Nguyên dòm thấy Hữu Nhơn đứng trước hàng ba với một bà già và một người đàn bà xồn xồn thì cô châu mày, cô giục giặc không muốn xuống xe, cô để cho cha xuống trước, cô thủng thẳng xuống sau, một tay cầm cái bóp, một tay ôm sấp nhật báo.

Hữu Nhơn với hai người đàn bà thủng thẳng đi lại thềm nhà, chừng cha con Tự Cường vô tới thì Hữu Nhơn chào và nói: “Thưa ông, có bà ngoại với má của cháu lên thăm ông và cô Thanh Nguyên cho biết nhau”.

Tự Cường bắt tay Hữu Nhơn và cúi đầu chào hai bà, cô Thanh Nguyên cũng bắt tay Hữu Nhơn không bợ ngỡ chi hết và cúi đầu chào hai bà nhưng mắt ngó hai bà trân trân, không ké né, không sục sè như gái khác. Tự Cường mời khách vô nhà và dắt hết qua phòng khách. Ông mời hai bà ngồi một bên còn bên nầy ông ngồi với Hữu Nhơn. Thanh Nguyên cất nhật trình, kêu bồi rót nước trà rồi cô ngồi ghé canapé để ngang phía trong gần với cô Phụng một bên và Hữu Nhơn một bên. Bà Cả Kim với cô Phụng ngó cô không nháy mắt.

Thanh Nguyên không đợi khách mở lời, cô khởi đầu hỏi Hữu Nhơn rất chậm rãi: “Anh không được thơ em hay sao?”

Hữu Nhơn đáp giọng nghe rất buồn thảm: “Có”

Thanh Nguyên cười và ngó ngay Hữu Nhơn hỏi nữa:

- Có được thơ của em sao anh còn dắt hai bà lên làm chi? Đường xa đi mệt nhọc quá.

- Bà ngoại với má tôi muốn lên thăm đặng biết mặt cô một chút.

Thanh Nguyên ngó hai bà cười và nói: “Cháu rất cảm ơn hai bà chẳng nệ đường xa đến thăm cháu nhưng cháu xin phép nói phứt cho hai bà biết, ví dầu hai bà thấy cháu mà bằng lòng đi nữa, cháu cũng xin hai bà đừng tính cưới cháu cho anh Hữu Nhơn, bởi vì cháu đã nhứt định không lấy chồng, dầu ai cháu cũng không ưng, chớ không phải mình anh Hữu Nhơn đâu”. Hữu Nhơn ngồi ứa nước mắt không nói được một tiếng.

Bà Cả Kim thấy bộ dạng dĩ, nghe giọng cứng cỏi bà lấy làm lạ, không dè trong đời lại có hạng gái như vậy, bởi vậy bà ngó Thanh Nguyên không nháy mắt, ngó mặt mày, ngó miệng nói, ngó mắt liếc.

Cô Phụng muốn nghe Thanh Nguyên nói chuyện nữa nên cô hỏi:

- Nghe nói cháu đã có hứa ưng thằng Nhơn, sao bây giờ cháu nói như vậy?

- Cháu đã có cắt nghĩa trong thơ, tại cháu có một việc riêng làm cháu không muốn lấy chồng, nên cháu xin hủy lời hứa.

- Chắc có ai ghét thằng Nhơn, họ rơi thơ nói xấu nó việc chi đó, nên cháu không ưng chớ gì.

- Ô! Cháu được thơ rơi rồi cháu tin lời họ thêu dệt sao? Bà coi cháu thấp thỏi quá! Từ nhỏ chí lớn cháu quen thói minh bạch, cháu có chịu việc mờ ám đâu. Nếu cháu có tiếp được thơ rơi thì cháu gửi xuống cho anh Hữu Nhơn coi chớ cháu sợ gì ảnh mà phải giấu kiếm điều nói dối.

- Vậy chớ tại sao cháu chê thằng Nhơn?

- Cháu có chê ảnh về chỗ nào đâu... À. Có! Cháu chê lắm, mà cháu chê hết thầy đàn ông con trai chớ không phải chê một mình ảnh.

- Tại sao mà chê?

- Tại cái chế độ gia đình Việt Nam hẹp hòi lắm.

- Chế độ gia đình là cái gì?

- Bà không biết hay sao? Chế độ gia đình là cái thể thức của người mình bày đặt để kèm chế con cháu trong nhà. Mà cái thể thức ấy hủ lậu thấp thỏi quá làm cho con cháu phải bức tức, phải đau đớn, có nhiều khi phải chết nữa.

Thanh Nguyên nói tới đây thì cô nổi giận, mặt ửng đỏ, mắt sáng lòà, trán đỏ mồ hôi, làm cho cô có cái vẻ hùng tráng lạ lùng.

Bà Cả Kim thấy vậy bà chúm chím cười, rồi bà thủng thẳng nói rằng: “Người Việt Nam phải theo lễ nghĩa người Việt Nam chớ sao, nếu không giữ lễ nghĩa thì coi sao được”.

Thanh Nguyên đứng dậy ngó ngay bà và đáp: “Lễ nghĩa. Vậy chớ nước khác họ không theo lễ nghĩa của mình rồi họ đã man hết hay sao? Cháu xin thưa thiệt với bà cháu không thèm lấy chồng là tại cái ghê gớm của lễ nghĩa đó. Cháu nhứt định ở một mình

đặng khởi mang vào cỗ vòng lễ nghĩa ấy, đặng cháu hưởng tự do, đặng cháu giữ trong sạch”.

Bà Cả với cô Phụng nghe những lời oán trách phong tục như vậy, tuy không hiểu cho đáo để, song cũng biết không hợp với ý trí của mình, nhưng vì không quen nghị luận về những vấn đề gia đình hoặc xã hội, nên không kiếm được lời cãi. Hai mẹ nó chừng Hữu Nhơn thấy chàng buồn thiu. Cô Phụng không chịu được, mới nắm tay và khuyên Thanh Nguyên ngồi lại và nói rằng: “Nói chuyện nghe chơi chớ có việc chi đâu mà cháu giận. Thôi, cháu ngồi lại cho tôi nói một chút. Thằng Nhơn nó thương cháu lắm. Nó nói nó cười không được cháu nó buồn chắc chết. Vợ chồng tôi có một mình nó nên tôi cưng nó lắm, hễ thấy nó buồn tôi chịu không được. Vậy tôi khuyên cháu suy nghĩ lại. Tôi hứa chắc nếu cháu ưng thằng Nhơn, tôi cưới cháu về tôi cũng cưng như tôi cưng nó vậy. Tôi không phải như người ta, tôi không gắt gao với nàng dâu đâu mà sợ.”

Thanh Nguyên cười ngất đáp:

- Cháu nói rõ quá, mà bà không thấu hiểu ý cháu. Cháu nói vì cháu oán cái chế độ gia đình nên cháu không lấy chồng. Chừng nào người mình phá hủy cái chế độ hủ lậu ấy, họa may cháu mới tính chuyện gia thất.

- Thì tôi nói làm dâu tôi không bó buộc gì đâu mà ngại.

- Nếu cháu làm dâu cháu có sợ ai bó buộc cháu đâu! Cháu không chịu mà bó buộc sao được. Cháu ghét là ghét cái chế độ gia đình, chớ có phải cháu sợ làm dâu nên không dám lấy chồng đâu. Tuy bà dễ với dâu, mà cái chế độ gia đình còn sờ sờ đó, nó cứ trói buộc dâu bà hoài thì dâu bà có tự do đâu.

- Tôi hứa chắc tôi sẽ để cho cháu thông thả. Không phải tôi khoe, song luôn miệng tôi nói cho cháu rõ. Má tôi đây là một bà điền chủ lớn, mỗi năm góp huê lợi đến ba chục ngàn giạ lúa. Má tôi sinh có mình tôi, rồi tôi cũng sinh có một mình thằng Nhơn, bởi vậy gia tài của má tôi ngày sau về thằng này hưởng trọn. Nhà tôi như vậy lẽ nào tôi bắt dâu con cực khổ hay sao mà sợ.

- Bà tưởng giàu có mà con cháu có hạnh phúc hay sao? Trong mấy nhà giàu cái chế độ gia đình lại còn gắt gao độc ác hơn trong mấy nhà nghèo nữa. Bà nói rõ việc nhà của bà cho cháu hiểu, cháu cảm ơn bà lắm. Tiếc rằng bà nói sai chỗ, xin bà kiếm con gái khác mà nói có lẽ công hiệu hơn.

Thanh Nguyên nói lời đó cô liền đứng dậy đưa tay nắm tay Hữu Nhơn và nói: “Tôi nực quá nói chuyện nữa không tiện. Vậy cháu xin vô lễ với hai bà và em cũng xin lỗi anh mà đi chơi cho mát”.

Cô Phụng còn ráng hỏi:

- Thiệt cháu nhứt định không ưng thằng Nhơn hay sao?

- Cháu đã tỏ ý ấy rõ ràng nhiều lần rồi.

- Tôi xin cháu thương giùm nó.

- Cháu có ghét ảnh đâu.

- Cháu cứu giùm nó kéo nó buồn tội nghiệp.

- À cứu! Cháu có tài phép gì cứu thiên hạ được. Huống chi thân cháu đây có biết ai cứu hay không. Nay cháu dám lãnh cứu người khác.

Thanh Nguyên cúi đầu chào hai bà và bước ra sân lên xe hơi đi.

Mẹ con bà Cả nhìn nhau hơi hổ thẹn.

Tự Cường mời khách uống nước.

Bà Cả hỏi Tự Cường: “Bà ở nhà đi đâu vắng?”. Tự Cường châu mày suy nghĩ rồi đáp:

- Thưa, tôi không có vợ.

- Không có vợ, sao lại có con? Thế khi bà mất hay sao chớ?

- Thưa phải. Mất hồi con Thanh Nguyên mới có năm sáu tháng.

- Hèn chi! Ông là đờn ông, mà ông nuôi con gái biểu sao tánh nó không giống con trai cho được. Cháu học giỏi nên nói chuyện nghe dạn dĩ quá.

- Thưa, nuôi con, tôi để tánh ý nó tự do phát ra, tôi chẳng chịu kèm chế sợ mất cái chơn tánh của con.

- Cháu nó nói như vậy, còn ông là cha mẹ ông liệu định thế nào?

- Việc vợ chồng là việc trăm năm của nó, tôi phải để nó thông thả mà định, chớ tôi định sao được. Bữa hôm có trước mặt cháu Hữu Nhơn đây nó nói nó muốn ưng cháu Hữu Nhơn làm chồng. Tôi khuyên hai đảng phải suy nghĩ, chớ tôi không can. Bữa nay nó nói vì nó ghét chế độ gia đình nên nó không thèm lấy chồng thì thôi, chớ tôi ép sao được.

Cô Phụng đã không hiểu tâm hồn, lại cũng không rõ thái độ của Tự Cường nên cô xen vô nói:

- Tôi nghe con tôi nói mấy năm nay nó thường tới lui nhà ông chơi. Có lẽ ông biết rõ tánh ý nó. Nó thiệt thà lắm. Không biết tại sao nó lại thương cháu ở nhà đây. Nó sống sống quyết một phải cưới cho được nó mới chịu, chớ nó không đành nơi nào khác. Xin ông thương giùm nó.

- Thương thì thương, mà bây giờ biết làm sao. Tôi đã nói chẳng bao giờ tôi chịu ép con tôi, dầu có việc gì cũng vậy.

Hữu Nhơn nghe mấy lời ấy thì hết trông cậy nữa, nên chàng lấy khăn đắp vô mặt mà khóc.

Mẹ con bà Cả ngồi buồn hiu, còn Tự Cường cũng không vui.

Trời đã tối rồi nên bồi đốt đèn lên.

Tự Cường thấy khách không chịu về, không lẽ ngồi lặng thinh cứ ngó nhau hoài nên ông hỏi: “Hai bà ở Ô Môn mà ở tại chợ hay ở trong làng?”

Cô Phụng đáp: “Nhà tôi ở xa chợ chừng một ngàn ngoài thước, ở về làng Thới An”.

Tự Cường chau mày ngó bà Cả rồi hỏi: “Làng Thới An, phải thuộc tổng Định Thới hay không?”

Bà Cả gật đầu đáp: “Thưa phải, sao ông biết?”

- Thưa tôi biết. Nếu bà ở làng Thới An chắc bà biết bà Cả Kim?

Bà Cả chưng hửng, bà nhìn Tự Cường rồi cười đáp: “Bà Cả Kim là tôi đây. Sao ông biết tên tôi mà hỏi?”

Bây giờ Tự Cường chưng hửng, ông vừa nghe nói thì ông vùng đứng dậy ngó bà Cả trân trân. Ông chau mày suy nghĩ một chút, rồi thủng thẳng ngồi lại lắc đầu nói tiếp: “Cuộc đời kỳ quá! Làm sao mà đoán trước cho được”.

Bà Cả cũng còn cười và hỏi: “Ông nói việc gì mà kỳ?”

Tự Cường lặng thinh một hồi rồi hỏi lại:

- Bà có biết con Thanh Nguyên là con của ai hay không?

- Ông khéo hỏi trặc trẹo không! Con của ông chớ con của ai.

- Không. Không phải con của tôi... Nó là con của anh Như Thạch, cháu nội bà đó.

- Trời đất ôi! Ông nói thiệt hay là nói chơi?

- Tôi đâu dám nói chơi với bà.

- Con của thằng Thạch sao lại lọt vào tay ông nuôi?

- Lúc anh Như Thạch gần chết, anh có viết thư cho bà mà nói chuyện con nhỏ. Bà không lên lại cũng không trả lời, cùng thế anh phải cậy tôi nuôi giùm nên tôi nuôi từ hồi đó cho tới bây giờ.

- Bất nhân dữ hôn! Vậy mà em tôi nó kiếm hết sức song kiếm không ra mối... À, à! Ông làm giáo sư, phải hỏi con tôi chết ông lo chôn cất nó hay không?

- Thưa phải.

- Tôi nhớ năm đó em tôi nó hay tin thằng Thạch chết nó chạy lên hỏi thăm. Nó nghe thằng Thạch có con, nó muốn tìm đặng bắt đem về cho tôi nuôi. Nó hỏi thăm ông, sao ông lại nói ông không biết con nhỏ lưu lạc về đâu?

- Vì tôi tuân theo lời anh Như Thạch trời nên phải giấu.

- Cha chả, em tôi nó hay việc này chắc nó trách ông lung lắm. Mười mấy năm nay nó kiếm con nhỏ hết sức, mà kiếm không được. Tôi tình cờ lại kiếm được thiệt là may quá... Hèn gì hồi nãy nói chuyện cái miệng nó giống hết cái miệng thằng cha nó... Ý mà cái trán nó cũng giống, tới tướng đi cũng giống quá... Thôi để tôi ở đây tôi chờ nó về đặng tôi nhìn nó, rồi tôi nói với ông đem nó về dưới.

Cô Phụng nguyệt mẹ rồi nói:

- Hứ! Nhìn giống gì kỳ cục vậy mà nhìn.

- Sao mà kỳ cục? Con cháu thì nhìn, chớ kỳ giống gì.

- Sao má dám chắc nó là cháu nội của má?

- Ông giáo sư mới nói đó.

- Ai nói việc gì má cũng tin hết. Má giàu có lớn, ai lại không muốn nhận làm con cháu má. Ông giáo sư nói cô Thanh Nguyên là con của thằng Ba. Nói thì nói vậy chứ có bằng cứ gì đâu mà mình dám tin.

Tự Cường giận đỏ mặt, ông ngó ngay cô Phụng nói lớn: “Mấy lời bà nói đó, theo bà thì không quan hệ gì, chứ theo tôi thì nhục nhã cho tôi lắm. Tôi xin tỏ thiệt cho bà hiểu, vì bà Cả đây là mẹ của một người bạn thiết tôi, lại vì bà là chị ruột của người bạn ấy nữa, nên tôi phải cung kính. Nếu người nào khác tới nhà tôi mà nói như vậy, thì này giờ tôi đã xô ra ngoài sân rồi. Tuy cha con tôi nghèo, song có phải thấy giàu mà ham như họ vậy đâu. Bà tưởng lầm, lầm xa lắm. Tôi mà thừa cho bà Cả hay con Thanh Nguyên là con của anh Như Thạch, ấy là vì bây giờ con nhỏ cũng biết việc ấy rồi, nên tôi không cần phải giấu. Đã vậy cháu Hữu Nhơn quyết cưới nó nên tôi phải nói cội rễ của nó đặng cháu Hữu Nhơn đừng có hy vọng nữa. Tại vậy đó nên tôi phải nói thiệt, chứ có phải tôi mưu sự đặng cho con Thanh Nguyên lãnh gia tài đâu. Tôi làm phước nói giùm cho bà biết: “Nếu bà còn ngồi nán lại đây, con Thanh Nguyên về mà nó hay hai bà là bà nội và cô nó, tôi e sợ nó nói méch lòng chứ không phải nó nhìn mà lãnh gia tài đâu. Tôi tưởng hai bà nên tránh nó mà về trước tốt hơn”.

Cô Phụng đứng dậy nói: “Thôi, về má, ở đây có ích gì. Thằng Nhơn cũng về, con. Về rồi má kiếm chỗ khác má cưới cho, thiếu gì con gái mà lo. Ông giáo sư đã nói như vậy, mình còn nói giống gì nữa”.

Bà Cả nói:

- Tao muốn ngồi nán lại đặng chờ con nhỏ về tao hỏi nó một chút.

- Thôi, má muốn ở đó thì ở, tôi về à.

Tự Cường chúm chím cười rồi đứng dậy lại bàn viết mở nhựt trình coi.

Cô Phụng bước lại cúi đầu chào kiều chủ nhà. Bà Cả và Hữu Nhơn thấy vậy phải ép lòng đứng dậy mà từ giã Tự Cường. Hữu Nhơn không khóc nữa, nhưng cặp mắt đỏ au.

Tự Cường giữ lễ, nên phải đưa khách ra cửa. Lúc bước xuống thềm, bà Cả day lại nói: “Để ít bữa rồi tôi sẽ trở lên nữa”.

Tự Cường day mặt chỗ khác không nói chi hết.

Bà Cả với con cháu lên xe trở xuống Sài Gòn. Đồng hồ chợ Bến Thành chỉ bảy giờ rưỡi. Sốp-phơ hỏi coi chạy đi kiếm khách sạn mượn phòng mà nghỉ hay là phải đi đâu. Cô Phụng bảo về luôn Ô Môn. Sốp-phơ xin cho đi ăn cơm một chút rồi về.

Xe hơi ngừng trước một tiệm cơm ở đường D'Espange. Cô Phụng hỏi bà Cả ăn cơm hay không thì bà nói không đói. Cô hỏi Hữu Nhơn thì chàng cũng lắc đầu.

Cô leo xuống đi mua thịt với ba ổ bánh mì. Chừng cô trở lại, bà Cả nói thằng Nhơn nó nóng hầm. “Bị đi ngày nay nắng gió chứ gì”.

Cô Phụng rờ trán con, thiệt nó nóng nhiều lắm. Cô hỏi: “Con nóng mà về ban đêm được hôn? Hay là con muốn mượn phòng nghỉ rồi sáng mai về”.

Hữu Nhơn lắc đầu đáp cụt ngắn “Về”.

Sop-phơ ăn cơm rồi mới đở xăng đi về. Xe xuống khỏi Cai Lậy thì trời xáng xuống một đám mưa thiệt lớn. Tuy xe giương mui lại bao lá phủ, song bị gió lòn nên giọt mưa nhiều vô xe làm cho áo quần phải ướt nhiều ít. Hữu Nhơn lạnh run lập cập mà ngoài da thì nóng hự. Mẹ con bà Cả lấy làm lo sợ và hồi hận về nghe lời Hữu Nhơn đi về trong lúc ban đêm.

Trời mưa luôn luôn, xe về tới nhà trời vẫn còn mưa lớn. Hữu Nhơn vô nhà nằm dụi trên giường run. Cha mẹ thay áo quần cho chàng, chàng mê man không biết gì hết.

XII

Mưa dầm mấy bữa, đường sá ướt át, cây cỏ loi ngoi.

Sớm mai này mặt trời mọc lên bủa nắng sáng loà, làm cho khúc đường từ chợ ra vòm Ô Môn, cảnh vật đều có vẻ tươi cười vui vẻ. Trên đầu, nhành cây long lanh phơi lá, bộ mát mẻ lại sồn sồn. Ở dưới sông nước chảy vô, giọt lờ đờ mà không dứt. Ngoài đường người qua lại dập dìu, trong sân gà kiếm ăn sần bần.

Ông Quyền trước kia làm hội đồng địa hạt rồi ông thăng chức cai tổng đã mười mấy năm nay, vì tánh ông ngay thẳng công bình nên trong tổng từ hương chức cho tới bình dân thấy đều kính trọng. Năm nay tuy ông đã trộm tuổi, song sức lực vẫn còn mạnh khoẻ, thái độ cũng còn cứng cỏi như trước hoai. Sớm mai này ông uống nước trà rồi ông đi ra sân thăm mấy chậu kiểng cưng của ông coi mưa mấy bữa rày mà cây có oi nước hay không. Ông đương xới đất trong một chậu kim quít, thành linh ông nghe có tiếng giày bước vô sân, ông quay lại thấy bà Cả Kim, ông chưng hửng, liền hỏi:

- Chị ra sớm dữ ! Chị đi xuống hay là đi bộ ?

- Đi bộ. Sớm mai trời mát thùng thảng đi chơi.

- Hôm nào đây nghe nói chị đi Sài Gòn, chị về bao giờ vậy ?

- Ủ, tôi đi hôm mừng hai. Tôi có đi một bữa, đi sớm mơi rồi tôi về liền.

- Mời chị vô nhà uống nước.

Bà Cả Kim đi vô trước, ông cai tổng Quyền theo sau, vừa đi vừa phải dấp dấp tay.

Bà Cả vừa bước lên thềm, có bà cai tổng chực sẵn chào, và mời vô nhà kêu trẻ ở dạy lấy trà chế nước lãng xãng.

Hai bà ngồi lại bộ ván phía trong, ông cai tổng lại cái bàn rửa mặt gần đó đứng rửa tay.

Bà cai tổng mời chị uống nước và hỏi:

- Hồi hôm nghe bày trẻ ở nhà đây nó nói con của con hai đau nhiều lắm, phải vậy hay không chị.

- Phải. Nó đau nhiều.

- Đau sao đó.

- Đi Sài Gòn về dọc đường mắc mưa một đám lớn lại dài quá, làm thẳng nọ phát nóng lạnh. Mấy bữa rày nó mê man, nóng luôn luôn, nóng tới nói xàm nữa.

- Vợ chồng con Hai rước thầy thuốc nào cho nó uống thuốc đó ?

- Rước ông thầy thuốc trong nhà thương Ô Môn, mỗi ngày ông ra hai lần đặng tiêm thuốc cho nó. Không biết tại sao thẳng nọ còn nóng hoai nhứt là nó nói xàm, có bữa nó bứt áo bứt quần, chạy cùng nhà thấy sợ hết sức.

Ông cai tổng nói :

- Chắc nó đau ban bạch chó gì. Đau ban bạch nó nóng hung lắm, nóng tới mê sảng. Phải chạy thuốc cho hẳn hoi mới được.

- Hai vợ chồng con Phụng tính đợi bữa nay coi như bịnh không giảm thì mai nó sẽ xuống Cần Thơ rước thầy thuốc Tây lên coi mạch thử coi.

- Ông thầy thuốc của mình đây cũng giỏi, cần gì phải rước ai nữa làm chi. Ví dụ như mạng nó phải chết, dầu rước tiên đi nữa cũng không cứu được. Còn như mạng nó không chết, thì thầy thuốc nào cũng cứu được hết, lộn xộn làm chi.

- **Thâ**y nó, nó muốn như vậy thì để cho nó chạy thuốc cho hết lòng với con nó.

- Mấy năm nay tôi mắc lo việc quan, tôi ít hay ghé trong nhà. Nghe nói thằng Nhơn thi đậu Tú tài rồi mà.

- Đậu rồi.

- Còn bữa hôm chị đi Sài Gòn chi vậy ? Đi mua đồ hay là đi coi việc chi ?

- Cha chả! Chuyện đó lộn xộn lắm! Bữa nay tôi ra đây là ra đặng nói cho cậu nó hay.

- Chuyện gì mà lộn xộn ?

- Tôi tìm ra được con của thằng Thạch rồi.

- Hả ? Ở đâu mà chị tìm được ?

- Ở trên Sài Gòn, mà khỏi Sài Gòn một chút, chỗ đó kêu là Phú Nhuận.

- Ai nói cho chị biết mà chị tìm ?

- Việc tình cờ, chó có ai nói đâu.

- Nếu chị gặp tình cờ thì làm sao chị dám chắc là con của thằng Thạch.

- Để tôi thuật đầu đuôi cho cậu mợ nó nghe. Hôm thằng Nhơn thi đậu rồi nó về nó nói **cô** Thanh Nguyên, 18 tuổi, con của một ông giáo sư trên Sài Gòn, học giỏi lắm, học một lớp với nó và cũng thi đậu tú tài một lượt với nó. Nó thương con đó lắm, mà con nọ cũng thương nó nữa. Nó đòi mẹ nó phải lên coi rồi cưới cho nó. Thằng cha nó không chịu cưới con gái Sài Gòn nhưt là con gái học giỏi, mình cưới về dưới này rồi nó có biết làm công việc gì đâu mà cưới. Thằng Nhơn làm giận làm hờn, bỏ ăn, bỏ ngủ, đòi tự vận. Kế con nọ gởi thơ cho nó và nói nhưt định không lấy chồng. Thằng Nhơn càng thêm buồn rầu, cứ nói đến cưới không được con nọ thì nó chết. Tôi thấy vậy tôi mới biểu mướn xe rồi nó dắt tôi và mẹ nó lên coi con Thanh Nguyên đó ra thể nào mà nó muốn dữ vậy. Té ra lên tới đó, thiệt con nọ nói quả quyết nó không chịu lấy chồng, nói rồi nó bỏ đi chơi. Ông giáo sư là cha của nó đó tên là Tự Cường, ổng hỏi thăm rồi ổng mới hay tôi là mẹ của thằng Thạch. Ông mới nói thiệt cho tôi biết con Thanh Nguyên đó là con của thằng Thạch, nhờ vậy nên tôi tìm mới tìm ra đó chó.

Ông cai tổng ngòì ngẫm nghĩ một chút rồi hỏi :

- Té ra ông giáo sư đó là cha nuôi của con nọ?

- Phải, ông chịu thiệt ông là cha nuôi, ông nuôi con nọ từ hồi thằng Thạch chết cho tới bây giờ đó.

- Ông tên Tự Cường?

- Phải.

- Bây giờ tôi nhớ rồi. Hồi thằng Thạch chết, tôi lên Sài Gòn hỏi thăm thì ông giáo sư Tự Cường này thuật công chuyện cho tôi nghe đây chớ ai. Vậy mà tôi hỏi đứa con thằng Thạch thì ông giấu tôi, ông nói ông không biết. Chị giỏi quá, từ hồi đó tới bây giờ chị không đi đâu hết mà chị lại gặp con nhỏ trước tôi, còn tôi cứ hỏi đầu này tìm đầu nọ hoài lại không gặp. Chị tìm ra cháu nội rồi bây giờ chị tính sao đây ?

- Tôi tính rước nó về tôi nuôi chớ tính sao.

- Ông Tự Cường chịu cho hay không?

- Tôi chưa có nói với ông. Hôm nọ mẹ thằng Nhơn nói bậy bạ làm ông phiền, tôi thấy vậy tôi về, nên chưa nói kịp. Tôi tính cậy cậu nó đi với tôi lên trên nói đặng đem con nhỏ về. Cậu nó lên coi con nhỏ nói chuyện cái miệng giống cha nó hết sức, giống sao tới cái trán tới cái tướng đi cũng giống nữa. Con nhỏ dễ thương lắm, ngặt nó học chữ tây giỏi nên nó nói chuyện ồ ào dạn dĩ chớ không phải nhỏ nhoi như con gái thường.

- Ông Tự Cường nuôi nó, ông cho ăn học thi đậu đến bực Tú tài, thế thì ông thương nó lung lắm. Tôi sợ bây giờ chị nói bắt con nhỏ ông không chịu chớ.

- Tôi chắc ông chịu, bởi vì nếu ông không muốn cho tôi nhìn cháu nội tôi, thì ông nói thiệt gốc tích của con nhỏ cho tôi biết làm chi. Tại ông nói ra trước, chớ nếu ông giấu luôn thì tôi làm sao biết được.

- Chị nói phải. Chắc là ý ông muốn cho chị nhìn cháu nội nên ông mới nói ra. Cha chả, mà bề của chị tôi coi khó lắm, chị đem con nhỏ về chị nuôi tôi thấy có nhiều chỗ bất tiện.

- Sao mà bất tiện?

- Chị nói thằng Nhơn nó muốn con nọ. Vậy chị đem nó ở chung một nhà sao được.

- Hồi trước nó không biết cho nên nó muốn chớ bây giờ nó với con nọ là anh em nhà cô nhà cậu còn muốn nổi gì. Nhưng con nọ không chịu, thì có sao đâu mà mình sợ.

- Con nít hễ nó muốn thì khó cản lắm, nó không kể gì hết, như nó muốn và con nọ chịu thì loạn luân, không tốt. Còn như nó muốn mà con nọ chống cự không thêm nó thì sanh oán cũng không tốt. Song việc đó cũng chưa khó mấy. Còn một điều đáng lo sợ nhứt là cái óc của vợ chồng con Phụng. Bữa nay tôi xin nói thiệt cho chị biết. Từ ngày thằng Thạch chết rồi, tôi ít tới nhà chị là vì tôi ghét vợ chồng con Phụng đó. Quân đó bề ngoài làm bộ thiệt thà lễ nghĩa, song trong lòng nó tham lam độc ác nhỏ mọn khôn nạn lắm. Tại chúng nó chị mới đánh đuổi vợ chồng thằng Thạch, tại chúng nó, mà vợ chồng thằng Thạch phải chết hết, và cũng tại chúng nó nên chị mất cháu nội của chị mười mấy năm nay đó. Chị có biết tại sao quân đó làm như vậy hay không? Chúng nó muốn ăn trọn gia tài của chị. Tại bụng tham đó nên làm cho thằng Thạch chết đi rồi sau lại làm cho con

nó phiêu bạt biệt tích nữa. Tôi nói cho chị biết, nếu chị đem con thằng Thạch về, mà chị còn để vợ chồng con Phụng ở chung một nhà, thì một lẽ ấy vợ chồng con Phụng tra thuốc độc cho con nhỏ chết, hoặc một lẽ nữa chúng là chúng nó dụ dỗ cho con nhỏ đánh ụp với thằng Nhơn đang ăn cho trọn gói. Vì chị cưng con Phụng quá, nên chị không thấy rõ hết. Tôi nói thiệt, nếu chị còn để vợ chồng con Phụng ở trong nhà thì tôi ngăn cản, tôi không cho con của thằng Thạch về đó, và chừng chị nhắm mắt theo ông theo bà tôi sẽ làm trưởng tộc, tôi cầm đầu cho con thằng Thạch đuổi vợ chồng con Phụng liền.

Bà Cả ngời khóc, bà không cãi một tiếng chi hết. Bà khóc một hồi bà mới nói: "Tôi nghĩ lời cậu nói đó có lý lắm. Bây giờ tôi mới nhớ lại hồi thằng Thạch đem vợ nó về, tuy vợ chồng con Phụng không nói tiếng gì, song nó châm chích làm cho tôi giận thêm, nên tôi mới đánh đuổi đi. Sau thằng Thạch gần chết, nó gởi thơ về để nói chuyện con của nó, vợ chồng con Phụng lại giấu thơ nên thằng Thạch chết tôi không thấy mặt và con nó lại phiêu bạt nữa. Mới bữa hôm đây, tôi nghe ông Tự Cường nói con Thanh Nguyên là con của thằng Thạch. Tôi mừng quá tôi tính nhìn cháu thì con Phụng kiếm chuyện bắt bẻ không chịu cho nhìn rồi ép tôi về liền, không kịp thăm mồ mã của vợ chồng thằng Thạch".

Ông cai tổng trọn mắt nói:

- À, bây giờ chị mới thấy rõ ràng rồi há!

- Mà tôi nghĩ cũng tại tôi hết thấy, tại tôi thương con Phụng nên mới ra có đổi như vậy đó. Thôi, để tôi giao sớ đất trong Định Môn cho vợ chồng nó, tôi cất một cái nhà ở trông cho vợ chồng và con nó ở còn nhà ngoài này tôi ở với cháu nội tôi. Tôi làm như vậy cậu nó nghĩ thử coi được hôn?

- Được, làm như vậy thì được.

- Cha chả, mà không biết nó chịu hay không?

- Ai không chịu?

- Con Phụng chớ ai.

- Không chịu sao được. Nó là con, chị muốn thế nào nó phải theo thế nấy, chớ nó cãi sao được. Tôi làm Cai tổng đây, nếu nó chống cự chị làm đơn thưa với tôi, thử coi tôi biết trị nó đặng hay không. Chị làm cha mẹ mà chị nói yếu ớt quá. Sao hỏi chuyện thằng Thạch chị cứng cỏi dữ vậy? Bây giờ việc đáng cứng lắm, chị phải cứng chớ.

- Tôi xin cậu nó phải giúp sức cho tôi đặng tôi sắp đặt việc nhà lại mới được.

- Tôi sẵn lòng giúp chị mà thương con cháu đáng thương, và phạt con cháu đáng ghét. Chị làm đi có tôi đây.

- Bây giờ thằng Nhơn đau, vợ chồng con Phụng đang bối rối, vậy để ít ngày thằng Nhơn mạnh rồi tôi sẽ lo cất nhà ở trong Định Môn cho tụi nó ở. Còn con Thanh Nguyên tôi thấy mặt nó có một chút mà sao hôm nay về nhà tôi thương nhớ hoài. Tôi muốn cậy cậu làm ơn đi giùm với tôi lên trên đặng nói mà nhìn phứt nó, thủng thẳng sau mình lo xong việc nhà rồi mình sẽ rước nó về.

- Tôi sẵn lòng đi lắm. Tôi có sẵn xe nhà đó, chị muốn đi bữa nào tôi đi cho.

- Cậu nó định coi bữa nào rảnh thì đi, muốn bữa nào cũng được.

- Mai thứ bảy... một chúa nhật chắc ông Tự Cường rảnh... Thôi xé mai đi lên Sài Gòn nghỉ một đêm cho khoẻ, rồi sáng một mình sẽ lên Phú Nhuận đặng nói chuyện, chị nghĩ coi được không?

- Được.

- Thôi trưa mai chị sửa soạn đồ cho sẵn, rồi chừng hai giờ chiều tôi đem xe vô tôi rước đi.

Bà Cả ở chơi, ăn cơm sớm mai rồi ông cai tổng mới cho xe hơi đưa bà về.

Trưa bữa sau đúng hai giờ, ông cai tổng ngồi xe vô đậu trước cửa. Ông biểu số-phơ vô mời bà Cả ra đi, chớ ông không ghé nhà. Chừng bà Cả lên xe, ông mới hỏi:

- Thăng Nhơn bữa nay bớt hôn?

- Cha chả, bữa nay sao nó lại nói xàm còn hơn nữa, bộ như cuồng tâm. Cha nó tính để chiều mát đi rước ông thầy thuốc tây ở Cần Thơ đặng ổng coi mạch thử xem.

- Tôi sợ ban nhập lý chớ gì.

- Không hiểu đau bệnh gì, mà bộ nó coi như người điên vậy.

Xe hơi rút chạy.

XIII

Sớm mai chửa nhứt, Tụ Cường đi nghểu nghển ngoài sân, lúc đứng ngó thấy trái mít treo **lềnh nghềnh** trên hành, khi cầm coi mấy bông hường đượm đâm trắng tươi trong chậu. Đi vòng lại cửa ông kêu con hỏi: "Con a, con rửa mặt rồi chưa".

Trong buồng có tiếng đáp: "Rồi, rồi... ba vô đi, con sẽ ra liền bây giờ".

Tụ Cường thủng thảng vô nhà, rồi lại bàn ăn ngồi. Ông túm miệng hút gió, chống hai cánh tay trên bàn, rồi gõ mười ngón tay trên mặt bàn nhịp lộp cộp.

Thanh Nguyên trong buồng bước ra, bộ gọn gàng, mặt tươi, miệng chúm chím cười. Cô đi riết lại vịn hai tay lên vai của ông Tụ Cường, nghèo đầu nghiêng mặt gần mặt cha và hỏi: "Ba chờ con dữ lắm hả?"

Tụ Cường cũng cứ gõ tay trên bàn, mặt hớn hờ đáp:

- Ba ngủ tới năm giờ thì đã rồi, nên dậy đi vòng ngoài sân cho khoẻ. Đêm nay con ngủ ngon hay không?

- Con ngủ ngon lắm. Ờ, mà con ngủ ngon không hiểu tại sao con lại nằm chiêm bao mới kỳ.

- Con thấy ngộ lắm, để rồi con thuật cho ba nghe.

Thanh Nguyên đi vòng theo cái bàn qua phía bên kia và ngồi ngang mặt cha. Cô bung đĩa trứng gà luộc đưa cho cha, rồi lật hai cái tách ra rót cà phê. Tụ Cường lấy trứng gà đập và húp, Thanh Nguyên cũng làm như cha. Mỗi người ăn hết hai hột gà rồi Tụ Cường mới lấy ổ bánh mì bẻ hai đoạn chia con phân nửa. Ông vừa cắn bánh mì vừa hỏi:

- Con nói con nằm chiêm bao sao đó? Nói lại nghe chơi.

- Để con nhớ lại coi.. À, à, con thấy con đi chơi, đi chỗ gì không biết, tứ phía đều ruộng coi buồn hết sức. Con trở về, con gặp một bà già giống hệt bà ngoại của anh Hữu Nhơn hôm trước đó. Bà dang tay chặn con lại, bà hỏi con đi đâu. Con nói con đi chơi. Bà cười bà biểu con đi chơi với bà, con không chịu. Bà muốn nắm tay con. Con xô bà rồi con đi. Đi được ít bước, con hỏi bà muốn thể nào, bà cứ ngồi khóc hoài.. không chịu nói gì cả. Con tức mình bỏ đi. Bà bèn đứng dậy nắm tay con kéo ngồi xuống. Con giật tay lại, sau dánh chừng sức con mạnh làm bà mất thăng bằng ngã văng vào góc cây cổ thụ cạnh đấy. Con vội ngoài cổ lại, kêu thét lên... rồi con giựt mình thức giấc. Nằm chiêm bao thấy có bao nhiêu đó.

Tụ Cường chăm chỉ nghe, chừng con nói dứt rồi ông cười nói:

- Giấc mộng vỡ tan chỗ đó **uổng** quá.

- Sao mà **uổng** ba?

- Chớ chi con chiêm bao thêm nữa đặng biết coi con sau đây chịu ngồi cạnh bà để hoặc nghe bà nói chuyện hoặc xem bà muốn gì hay không.

Thanh Nguyên suy nghĩ một chút rồi đáp:

- Con nhớ không được... Hôm trước ba nói bà ngoại của anh Hữu Nhơn đó là bà nội của con phải không ba?

- Ừ, bà đó là bà Cả Kim. Theo từ di ngôn của cha con thì bà đó là bà nội con.

- Bà già bộ coi thiệt thà, nhưng sao hồi trước bà ở gắt gao với cha mẹ con quá ba há?

- Mấy bà già xưa bà nào cũng vậy, chớ có phải một mình bà già đó hay sao con.

- Con ghê quá... À, bữa hôm bà nói để bà về ít bữa rồi bà trở lên hôn ba? Trở lên mà làm chi nữa.

- Có lẽ trở lên đặng nhìn con là cháu nội.

Thanh Nguyên đứng dậy gọn gàng, chấp tay xá xá nói: "Cám ơn! Sao hồi cha con gần chết, cha con viết thơ, không thèm lên đem con về nuôi, đợi bây giờ con lớn rồi lại nhìn?" Cô nói dứt lời liền bùng tách cà phê lên uống. Tự Cường chúm chím cười rồi ông lấy muỗng khuấy tách cà phê của ông. Lúc ấy có một cái xe hơi ngừng ngoài cửa ngõ. Cha con Tự Cường ngó ra thấy một bà già với một ông già thùng thỉnh đi vô sân.

Thanh Nguyên đứng ngó trân trân rồi nói : "Ý, bà già bữa hôm lên nữa kìa, ba!"

Tự Cường gạt đầu, song ông cứ ngồi khuấy cà phê chậm rãi từ hóp dường như không muốn để ý đến khách.

Bà Cả Kim với ông cai tổng Quyền bước vô cửa rồi đứng lại đó ngó. Chừng ấy Tự Cường mới chịu đứng dậy bước ra chào và mời vô phòng khách, còn Thanh Nguyên, cô cứ đứng tại bàn ăn và cúi đầu chào, chớ không chịu lại gần.

Ông Cai tổng Quyền vừa ngồi, ông liền ngó Tự Cường và cười và hỏi:

- Ông giáo sư nhớ tôi không?

- Xin lỗi ông, tôi không nhớ.

- Tôi là Cai tổng Quyền ở quận Ô Môn, cậu của Như Thạch. Năm Như Thạch mất, tôi có lên tôi kiếm ông tôi hỏi thăm công chuyện đó.

- Lâu quá tôi quên.

- Con của Như Thạch là cháu đó phải hôn?

- Phải.

- Xin ông kêu nó lại đây đặng cho tôi thấy nó cho rõ ràng một chút. Ông giấu ông nuôi, ông báo hại tôi kiếm nó từ hồi đó đến giờ dữ quá.

- Xin ông tha lỗi. Tôi giấu là vì tôi vâng theo lời trời của bằng hữu tôi, chớ không phải tôi muôn gạt ông.

- Thôi ông kêu nó lại coi, chị Cả tôi về nói chuyện lại, tôi hay mừng quá, nên tôi lên đây.

Tự Cường bèn bảo cô Thanh Nguyên lại

Thanh Nguyên ở bên phòng ăn đi qua bộ tự nhiên không ái ngại, miệng chúm chím cười.

Ông cai tổng ngồi nhìn cô trân trân.

Chừng cô lại gần bên Tự Cường, bà Cả đứng dậy bước tới và đưa hai tay ra tính ôm cô, Thanh Nguyên liền đưa hai tay đỡ bà và sụt lui mấy bước.

Bà thất vọng nên đứng ngó sững Thanh Nguyên, ứa nước mắt và nói: "Bà nội đây con. Lại đây cho bà nội biểu một chút... Đừng có sợ".

Thanh Nguyên nhích miệng cười bày hai hàm răng nhỏ rút khít rịt, lại trắng trong. Cô gục gật đầu nói:

"À ! Bà nói bà là bà nội... bà nội là cái gì? Tôi không biết".

Bà Cả chắc lưỡi lắc đầu, trở lại ghé ngồi, lấy khăn đậy mặt và khóc. Ông cai tổng với ông Tự Cường châu mày nhìn nhau, không mở miệng nói một tiếng chi được. Còn Thanh Nguyên trở lại đứng sau lưng Tự Cường tay vịn ghế, mắt ngó bà Cả, miệng chúm chím cười hoài.

Bà Cả khóc tức tử và nói: "Cũng tại tôi nên bây giờ cháu nội tôi nó gặp tôi mà nó coi tôi cũng như người dưng. Trời phạt phạt tôi nặng lắm... Con trai thì giận lẫy đến huỷ mình! Con gái thì nó bợ đỡ mà bợ đỡ đặng giựt sự sản! Bây giờ còn có một chút cháu nội mà nó không biết thương ! Thôi, sống nữa có vui sướng gì mà sống

Ông Cai tổng nghe mấy lời than ấy thì động lòng nên ngó Thanh Nguyên nói:

- Con nghe bà nội con nói hay không? Con bước lại đứng một bên bà nội đặng bà nội vui lòng đi con.

- Tôi đã nói tôi không biết bà nội là cái gì, bà muốn nói việc chi cứ nói đi, cần gì tôi lại gần.

- Con đừng có làm như vậy không nên. Con là ruột thịt của bà nội con, bà nội con thương con lắm, sao con không biết thương lại?

- Hứ! Sự thương yêu thuộc về tình, chứ không phải thuộc về lý. Phải gần gũi nhau, phải giúp đỡ nhau, lâu ngày sanh mối cảm tình rồi mới thương nhau, chứ không quen biết nhau, chứ việu lẽ bà sao có cảm tình để thương được.

- Từ ngày bà nội con hay cha mẹ con chết hết bỏ con bơ vơ, bà nội con thương con lung lắm, tìm kiếm luôn luôn nhưng tìm không ra mối, nay mới gặp con đây. Nếu không thương thì kiếm làm chi.

- Không chắc! Nếu thương tôi sao lúc cha tôi gần chết cha tôi gởi thơ lại làm thỉnh không lên đem tôi về nuôi? Tôi nói có bằng cứ. Để tôi lấy tờ di ngôn của cha tôi rồi tôi đọc cái khoản ấy cho mà nghe.

Thanh Nguyên liền đi vô phòng lấy hết giấy tờ của cha để lại, đem để trên bàn rồi lấy tờ di ngôn ra đọc một khúc như vậy:

"Trong mấy tháng nay cha chỉ đợi ngày chết mà thôi, chớ không thèm lo tính việc chi hết. Ngặt vì cha chết rồi thân con ra thế nào, ấy là một câu hỏi mấy bữa rày cha cứ hỏi trong trí hoài. Cha nhớ tới chỗ đó cha lo, nên hôm nọ cha có gởi thơ về cho bà nội con hay dạng như bà nội con chịu nhìn nhận con là máu thịt của cha, là nhánh lá của giòng họ Lý, thì lên đem con về mà nuôi thế cho cha. Đã mười ngày rồi cha không được tin tức chi hết. Chắc là bà nội con đành bỏ đứt, không chịu nhìn nhận con".

Thanh Nguyên đọc rồi cô cười: "Đó rõ ràng chưa? Còn cái gì nữa? Tôi phải tin lời của cha tôi để lại chớ".

Ông cai tổng Quyền chung hứng, ông ngó Tự Cường và hỏi:

- Cháu tôi nó chết có để lại di ngôn hay sao?

- Có, ảnh giao tờ di ngôn đó cho tôi với tờ hôn thú khai sanh đủ hết.

- Vậy sao hồi đó ông không nói cho tôi biết chớ.

- Nói làm chi? Anh Như Thạch giao cho tôi, ảnh dặn tôi cất chùng Thanh Nguyên đúng 18 tuổi nên tôi mới giao lại cho nó đó.

- Cho phép tôi coi một chút được hôn?

- Được. Bây giờ cần gì phải giấu nữa.

Ông Cai Tổng Quyền với tay lấy tờ di ngôn với tờ hôn thú, Thanh Nguyên kéo ghế ngồi một bên Tự Cường. Bà Cả cứ khóc hoài. Cai tổng Quyền day qua nói với chị: "Thôi chị đừng khóc nữa, để tôi đọc di ngôn của cháu Thạch cho chị nghe".

Ông nói rồi ông bắt đầu đọc lớn, đọc chùng nào bà Cả càng khóc chùng nấy. Ông đọc rồi ông cũng cảm động nên rung rung nước mắt, ông nói với Thanh Nguyên: "Lời con trách bà nội con hồi nãy đó quá đáng một chút. Để ông cất nghĩa chuyện ấy cho con hiểu. Thiệt trước khi cha con chết, nó có gởi thơ về cho bà nội con, bị cô con lấy giấu thơ nên bà nội con với ông không hay biết chi hết. Đến chùng ông đọc nhứt trình ông hay tin cha con chết, ông mới lên Sài Gòn hỏi thăm ông giáo sư đây, ông mới hay có cái thơ đó. Ông trở về rày quá, cô hai con mới chịu đưa thơ ra. Bà nội con và ông tức giận hết sức chớ có phải được cái thơ mà nỡ bỏ cha con chết, không thèm lên và định bỏ đứt con không nhìn nhận con đâu.

Việc ấy tại mụ cô của con độc ác chớ không phải tại bà nội con đâu. Cái thơ ấy ông có giữ đây".

Cai tổng Quyền bèn móc túi lấy thơ ra đưa cho Thanh Nguyên.

Thanh Nguyên tiếp thơ đọc rồi hỏi:

- Trong tờ di ngôn của cha tôi có nói tôi có một người cô tên là Lý Thị Phụng, phải người đó hay không?

- Phải, mẹ của Hữu Nhơn đó?

- À! Người đi với anh Hữu Nhơn lên đây bữa hôm đó à?

- Phải.

- Anh Hữu Nhơn có một bà mẹ đích đáng dữ! Người như vậy lại muốn làm mẹ chồng tôi chứ!

- Mẹ chồng sao được. Con với thằng Nhơn là anh em cô cậu mà.

- Không, nói chuyện mà nghe, chứ tôi đã có nói dứt rồi, tôi có ưng đâu.

- Thôi, bây giờ con đã hiểu rõ công việc ấy rồi con hết phiền bà nội con nữa, vậy con bước lại mà hun bà nội con đi, cho bà nội con vui lòng.

Thanh Nguyên đứng ngó bà Cả trân trân một hồi rồi thủng thủng đi lại một bên lấy khăn mouchoir lau nước mắt cho bà. Bà đưa hai tay ôm ngang cô và kéo vào lòng vừa mừng vừa cảm nên nước mắt tuôn ra nữa. Cô cười và để cho bà tỏ ý thương yêu dan díu. Bà thò tay vào túi lấy ra một sấp giấy sẵn đưa cho cô và nói: "Nội cho con một ngàn đồng bạc đây. Con lấy đựng may áo quần mà bận. Chừng hết nội sẽ đưa nữa".

Thanh Nguyên thụt tay và bước dang ra. "Không. Tôi không cần tiền. Chớ chi tiền này hồi trước bà đưa cho cha mẹ tôi uống thuốc thì có lẽ khỏi chết"

Bà cả lắc đầu và khóc nữa.

Ông cai tổng quản nói:

- Bà nội con đã ăn năn việc xưa lung lắm. Con chẳng nên nói như vậy kéo bà nội con buồn. Con phải làm cho bà nội con vui để lo việc xây tới. Trước khi đi lên đây bà con có bàn tính với ông để sắp đặt việc nhà rồi sẽ tính với ông giáo sư đựng rước con về dưới cho bà cháu sum họp.

- Ý! Được đâu. Tôi ở với ba tôi. Tôi không chịu về đâu hết.

- Bà nội con già lắm rồi, con phải về dưới đựng bà cháu hủ hỉ với nhau chứ.

- Chẳng bao giờ con chịu.

- Sao vậy? Trong tờ di ngôn cha con chỉ cội rể là cố ý cho con nhìn thân tộc đựng hưởng gia tài. Con phải vung lời cha chứ.

- Thân tộc... thân tộc... nhìn thân tộc đựng dứt cổ vào cái vòng chế độ gia đình như cha tôi hồi trước vậy hả? Cám ơn. Tôi không dám mà cha tôi tuy nói cho tôi biết cội rể, song có ép tôi phải nhìn thân tộc phải lãnh gia tài đâu. Tôi nhứt định không thêm cái nào hết.

- Con đừng có nói đại như vậy. Con phải về đựng hưởng phần gia tài của cha con chứ, có lẽ nào con bỏ cho mẹ cô của con nó hưởng hết hay sao?

- Không, tôi không hưởng. Như không muốn cho cô tôi hưởng thì kêu nhà nghèo phân phát cho họ đi, họ nghèo họ cần dùng, chứ tôi có cần dùng tài sản làm chi.

Nói dứt, Thanh Nguyên liền tom góp giấy tờ của cha để lại và bỏ vào bao cầm đi vô buồng.

Cai tổng Quyên day nói với chị: "Tuy nó nói như vậy chứ có lẽ nào nó không chịu về hưởng gia tài. Chị về sắp đặt việc nhà như chị tính với tôi bữa hôm đó đi. Còn việc rước nó về để tôi lo lãnh cho". Bà Cả nói với Tự Cường.

- Ông giáo sư nuôi cháu tôi từ hồi nhỏ cho tới bây giờ, ơn nghĩa nhiều quá, chẳng bao giờ tôi dám quên.

- Thừa bà, việc ấy không đáng gọi là ơn, bởi vì tôi nuôi Thanh Nguyên tôi đã được hưởng cái thú vui riêng nhiều lắm.

- Ông nuôi nó ông phải tốn hao cực nhọc chớ vui giống gì.

- Thừa không. Tôi được vui nhiều lắm chớ. Tôi làm cho người bạn thiết của tôi được an lòng lúc hấp hối gần tắt hơi ấy là một sự vui. Còn tôi là một đứa vô gia đình nên không có vợ con, nhờ có Thanh Nguyên tôi mới ung đúc ra cho xã hội một người chí cao thượng, lòng trong sạch đó là một sự vui nữa.

- Dầu thế nào ông cũng làm ơn cho tôi nhiều lắm. làm ơn thì làm cho trót. Xin ông cắt nghĩa giùm cho cháu tôi biết thương tôi đừng nó về ở với tôi, ông làm như vậy thì ơn của ông càng thêm nặng.

- Xin lỗi bà, bà dạy việc ấy tôi không thể vâng được. Thuở nay tôi dưỡng nuôi dạy dỗ con Thanh Nguyên, tôi để trí nó tự do, chẳng bao giờ tôi chịu ráng ép kèm chế nó. Bây giờ nó chịu về với bà hay là không chịu thì tự ý nó, tôi không thể nói vô được.

- Nếu ông nói phân hai như vậy, tôi sợ nó không chịu về hưởng phần gia tài của cha nó.

- Nó không chịu thì thôi. Hồi nãy đọc tờ di ngôn bà có nghe chớ. Rất đổi là cha phần xác của nó kia mà còn không chịu xúi nó nhìn nhận thân tộc đặng lãnh gia tài thay. Tôi là cha nuôi, có lẽ nào tôi xúi nó trong việc ấy cho được.

Cai tổng Quyền nói: "Mình tìm được cháu rồi thì thôi, còn việc rước nó về, để thùng thăng rồi tính không gấp gì. Chị cần phải đuổi vợ chồng con Phụng ra khỏi nhà đi đã rồi sẽ nói chuyện rước cháu nội".

Bà Cả đáp: "Để về rồi tôi sẽ tính liền". Cai tổng Quyền nói với Tự Cường: "Tôi giúp việc nhà cho nhà nước nên bỏ phần tổng đi lâu không tiện. Xin ông cho tôi từ giã đặng dắt chị Cả tôi vô thăm mồ mả vợ chồng Như Thạch một chút rồi về cho sớm. Ông làm ơn kêu cháu ra đặng bà nội nó nói với nó mà về.

Tự Cường kêu Thanh Nguyên nên cô ra. Bà Cả đứng dậy từ giã Tự Cường rồi day qua nói với cháu: "Thôi, con ở lại đây, để nội về sắp đặt việc nhà ít ngày rồi nội sẽ trở lên nội rước!".

Thanh Nguyên lắc đầu và chúm chím cười.

Cai tổng Quyền cũng từ giã ra về, chùng đi tới cửa ông đứng lại nói nhỏ với Thanh Nguyên: "Để ông làm cho rành rẽ, rồi con sẽ đặng ở nhà thờ. Ông sẽ hết lòng lo bao thủ quyền lợi cho con. Ông không để cho đồ khốn nạn nó xâm phạm được đâu mà lo".

Thanh Nguyên lắc đầu cười chớ không nói chi hết.

Ông Cai tổng Quyền với bà cả Kim vô ngã năm thăm mồ mả vợ chồng Như Thạch rồi về liền. Xe về tới nhà vừa ngừng ngoài cửa thì có người ở trong nhà bà Cả chạy ra nói

rằng: "Thưa bà, cô Hai và dưỡng Hai chở cậu Nhơn đi lên nhà thương Biên Hoà rồi, hỏi khuya".

Bà Cả với Cai tổng đều chung hứng.

Ông cai Tổng xuống xe đi theo chị vô nhà. Ông hỏi tại sao lại chở Hữu Nhơn lên nhà thương Biên Hòa. Người ở đáp: "Hôm qua bà đi rồi kế chiều dưỡng Hai mượn xe hơi đi xuống Cần Thơ rước thầy thuốc Tây. Ông thầy thuốc Tây nói cậu Nhơn bị chứng bệnh điên, bị nặng lắm, nên phải chở lên nhà thương Biên Hoà mới được. Tại vậy đó nên hỏi khuya này cô Hai với dưỡng Hai phải chở cậu Nhơn đi. Cậu lên xe mà cậu giầy giữa cậu rầy rà lung lăm, không biết đi dọc đường có êm không".

Ông cai tổng Quyền lắc đầu rồi cười gằn: "Rõ ràng hễ làm dữ thì gặp dữ".

Còn bà Cả Kim ngồi im lìm, mắt ngó sững ra ngoài sân một hồi lâu, bà thở một hơi thiệt dài mà nói: "Tại tôi hết thấy!".

VĨNH HỘI, tháng 3 năm 1938

CHUNG